

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập:
Lm Phan
Văn Lợi,
Lm Nguyễn
Văn Lý,
Nv Nguyễn
Xuân Nghĩa

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Phần mộ là lòng dân !!!

Trên mạng vừa mới tung ra một biếm họa có hình chụp lãnh đạo đảng và nhà nước Việt cộng đặt hoa tưởng niệm tại tượng đài Lenin ngày 5-11-2017, nhưng với lời chú thích: "Toàn thể Lãnh đạo Cấp cao Ba Đình đã tham dự Lễ bốc thăm phân lô Nghĩa Trang Quốc Gia Ba Vi. Nhân ngày gặp mặt đầu năm, toàn thể lãnh đạo cấp cao, cả đương nhiệm lẫn "nguyên là", đã hân hoan tham dự Lễ bốc thăm phân lô Nghĩa Trang Quốc Gia Ba Vi. Buổi lễ đã diễn ra trong vòng trật tự với tinh thần nghiêm túc. Hầu hết các ủy viên đều bày tỏ sự hài lòng cao độ được sánh vai nhau từ đầu đường vạch mệnh cho tới cuối đường mệnh chung. Điều này cho thấy tinh thần đoàn kết hài hòa của toàn thể lãnh đạo cấp cao đã đánh bật mọi lời đồn thổi về sự đấu đá long trời lở đất giữa các phe cánh trung ương hay giữa các nhóm lợi ích trong bộ phận thượng tầng của đảng".

Dù là bịa đặt, biếm họa đó vẫn phản ánh một sự thật, đó là hàng lãnh đạo cao cấp đảng Việt cộng đang tính chuyện xây cho mình một nghĩa trang chung, một nghĩa trang mới hoành tráng vĩ đại. Nghĩa trang mới này mang tên Yên Trung, nằm tại huyện Thạch Thất, Hà Nội, có diện tích gấp 20 lần nghĩa trang Mai Dịch rộng 6 ha, có từ năm 1982 mà nay đã hết chỗ. Truyền thông trong nước cho hay: dự án xây nghĩa trang Yên Trung đã được thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phê duyệt, với mục đích "phục vụ nhu cầu an táng" các cán bộ cao cấp của đảng và nhà nước, cũng như các anh hùng và danh nhân do chế độ công nhận. Kinh phí dự án ước tính hơn 1.4 ngàn tỷ đồng, tương đương 60 triệu đôla Mỹ, sẽ lấy từ ngân sách nhà nước, tức tiền thuế của dân. Theo mô tả của báo mạng, nghĩa trang Yên Trung nằm dưới chân núi Ba Vi, nơi linh địa, cách trung tâm Hà Nội 40 km về phía tây. Tổng diện tích là 120 ha, dự trù có tới 2.500 ngôi mộ, mỗi ngôi có khuôn viên rộng 25 tới 35 mét vuông. Để xây nghĩa trang mới ấy, 105 gia đình trong khu vực sẽ phải di dời.

Ngay lập tức, bản tin về dự án đã gây một cơn bão mạng. Facebooker Nguyễn Tiến Tường nhận định: "Dự án xây nghĩa trang cho cán bộ cấp cao phản ánh một nỗi sợ hãi vô cùng phong kiến, khi các lãnh đạo CS chớp bu tự ru ngủ bằng việc lấy lăng tẩm đền đài nguy nga để mưu cầu sự thần phục của nhân dân". Facebooker Hoàng Nguyễn Vũ thì than rằng: "Hà có gì phải đưa ra đề án 1.400 tỷ xây dựng nghĩa trang cho lãnh đạo cao cấp vậy? Bao nhiêu "lãnh đạo cao cấp" xứng đáng được nằm trong cái lỗ đất của muôn đời ấy? Không lẽ những kẻ tham nhũng, hốt tiền dân vào túi tham con cháu cũng xứng đáng được nằm đó sao?" Một bạn tên Nhân Thế Hoàng bình luận trên tờ Thông tin Đức quốc: "Trường nuôi báo cô chỉ để ăn với phá khi còn sống, ai ngờ giờ cái chỗ chết cũng phải ngang biệt phủ mới chịu. Tiền thuế của dân mà nó làm như của cha của mẹ nó để lại, muốn xài sao thì xài. Dân giờ vào thành phố, nói thật, đến cái nhà vệ sinh công cộng để giải quyết chuyện đại tiểu tiện kiếm mỗi con mắt cũng không ra. Thuế, phí thì cái méo gì cũng tăng, trường tăng là lo cho dân, lo cho người già trẻ nhỏ ốm đau không tiền viện phí hay chết lỡ không có hòm chôn. Ai có ngờ là lại được dùng để làm ba cái chuyện xam lòng này, đầu mộ, cầm tiền xong ưng quyết rằng quyết chứ méo bao giờ thêm hỏi ý kiến dân một câu. Rứa chứ nợ công là cứ dân gánh với chia đều nhau ra gánh mới đau. Sống cũng báo, chết cũng báo, ai mà chịu cho thấu, vừa vừa phải phải thôi chứ. Người chứ phải trâu chó gì đâu mà nói hoài hồng chịu hiểu..!"

Công luận có lý để lên án gay gắt dự tính mới của đám chớp bu ở Ba Đình, vì nó như giọt nước làm tràn ly phần nợ của nhân dân Việt Nam trong lẫn ngoài nước.

Ai cũng biết người CS từng lên án chế độ phong kiến là bất công, chế độ tư bản là bóc lột, và đã quyết lật đổ lẫn chôn lấp cả hai bằng những cuộc cách mạng đổ máu, những cuộc chiến tranh chết người, với lời hứa hẹn xây dựng một xã hội công bằng, chẳng còn ai bóc lột ai nữa. Thế nhưng hiện thực diễn ra ở mọi xã hội CS, cụ thể ở Việt Nam, lại là lại là một sự phân biệt giai tầng, phân chia đẳng cấp quái gở và trắng trợn. Cách mạng tháng Tám đã đưa đảng CS lên nắm quyền tuyệt đối trên đất nước, thành giai cấp thống trị độc tài. Vốn là những kẻ tham nhiễm chủ thuyết duy vật vô thần, vừa không tin có Trời Phật thưởng phạt, chẳng nhận có quả báo đời sau, vừa chỉ biết sống để hưởng thụ mọi khoái lạc gian trần, coi khinh mọi giá trị tinh thần như lương tâm, tiếng thơm, danh dự, lời hứa, liêm sỉ... Bên cạnh đó, được trang bị quyền lực chính trị vô đối thủ, không hề chịu trách nhiệm trước nhân dân, chẳng bị sự chế tài của luật pháp, đám lãnh đạo cao cấp VC từ mấy chục năm qua đã coi mình như những ông trời con, những đại chúa tể, mặc sức dùng tiền thuế mồ hôi nước mắt của dân, đem tài nguyên do xương máu cha ông để lại, để lo cho mình cách tốn kém hơn cả những triều đại phong kiến thối nát và bóc lột.

Ăn có đặc sản, kẻ hầu người hạ, nơi cung cấp miễn phí hay giá rẻ. Ở có phố riêng, biệt điện xa hoa sang trọng, kín cổng cao tường, an ninh bảo vệ dày đặc. Đi xa có chuyên cơ, phái đoàn tháp tùng. Đi gần có xe hộ tống, tiền hô hậu ủng. Bệnh tật có ban chăm sóc bảo vệ sức khỏe trung ương lo lắng, được nằm miễn phí trong những nhà thương tối tân hiện đại hay đưa ra chữa trị nước ngoài. Nay chết có nghĩa trang riêng, mộ phần thành thang rộng rãi, nơi đất thiêng long mạch, có nhà tưởng niệm tô vẽ công linh, có tượng đồng tượng đá cho bàn dân chiêm ngưỡng, có sách vở phim ảnh tán tụng tung hô. Tất cả cốt cho thấy đã ứng nghiệm lời Quốc tế ca mà các đảng viên sốt sắng hát lên mỗi lần họp chi bộ đảng: "Mọi lợi quyền đều qua tay mình!", cốt thần thánh hóa cả một thời CS, thời dựng lên và tồn tại bằng xương máu và nước mắt dân lành.

Ngoài những đặc quyền đặc lợi vật chất đó, còn phải kể thêm những đặc quyền đặc lợi tinh thần. Đó là cho ra đời những bản Hiến pháp ban tặng quyền cai trị độc nhất, tuyệt đối, lâu dài cho đảng CS, tước đoạt quyền làm chủ đất nước của người dân là tự do ứng cử và tự do bầu chọn hàng lãnh đạo nhà nước và xã hội. Đó là cho ra đời những bộ luật (được hiến định và pháp định) cho nhà nước CS (thật ra là đảng) quyền thu tóm toàn bộ tài nguyên đất nước, thu tóm cả đất đai từ ngàn đời của người dân, chỉ thị cho thành dân quyền sử dụng. Đó là cho ra đời những quy định để đảng là mẫu tối cao của đạo đức và văn minh (lời Hồ Chí Minh), là nguồn duy nhất của sự thật và lẽ phải, qua việc độc quyền tư pháp lập pháp và hành pháp, độc quyền thông tin, độc quyền giáo dục; triệt tiêu tự do ngôn luận, tự do tôn giáo, tự do đi lại, tự do lập hội; khống chế các nhà giáo, bịt miệng các luật sư, chỉ đạo các ký giả, đánh đập các dân oan biểu tình, bắt bớ các công dân lên tiếng,

GIẢI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2008 GIẢI TRUYỀN THÔNG LIÊN MẠNG 2011

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01** ▶ **Phản mộ là lòng dân !!!**
Trg 03 ▶ **Thỉnh nguyện thư và thư ngỏ về các tù nhân lương tâm tại VN -Quốc nội và Hải ngoại.**
Trg 04 ▶ **Phát biểu tại Hội nghị về Nhân quyền và Dân chủ Geneva -Con trai Ms Nguyễn Trung Tôn**
Trg 05 ▶ **Những kẻ nào sẽ phải chịu “vận đen phá chùa” ? -Phạm Chí Dũng.**
Trg 06 ▶ **Lm Đặng Hữu Nam bị thuyết chuyển chịu sức ép từ chính... -Đài VOA.**
Trg 08 ▶ **Duy trì quyền lực cho Tập Cận Bình, nước cờ rủi ro của... -Anh Vũ RFI.**
Trg 10 ▶ **Cuộc tấn công Mậu Thân trong hoàn cảnh chính trị lịch... -Chu Chi Nam-Vũ Văn Lâm.**
Trg 12 ▶ **Thảm sát Mậu Thân: Tội ác Việt cộng muôn đời không quên. -Định Nguyên.**
Trg 15 ▶ **Mậu Thân: Mồ tập thể đầu tiên bên Sông Hương. -Đài BBC.**
Trg 16 ▶ **Đi nhận xác Thầy. -BS Tôn Thất Sang.**
Trg 19 ▶ **47 đường như đã bại, cơ hội cho... n7. -Trần Văn.**
Trg 20 ▶ **“Nhảy múa trên xác người”. Họ không có văn hóa hoặc... -Cali Today News.**
Trg 21 ▶ **Chế độ CSVN đang tồn tại bằng gì ?(kỳ 2) -Tân Phong.**
Trg 25 ▶ **Luật Internet mới của VN sẽ làm cho nền kinh tế quốc gia... -Phan Lê.**
Trg 26 ▶ **Tham nhũng ở Việt Nam rất nghiêm trọng. -Người Quan Sát.**
Trg 27 ▶ **“Lòng dân, thể nước” và tháo chạy. -Trần Văn.**
Trg 28 ▶ **Sai phạm BOT: Đừng lợc lừa nữa! -Nguyễn Đình Ấm.**
Trg 29 ▶ **Vạn niên là vạn niên nào. -Phạm Đình Trọng.**

PHẢN ĐỐI DỰ ÁN XÂY NGHĨA TRANG CHO ĐẢNG VIÊN CỘNG SẢN CAO CẤP!

sách nhiễu các chức sắc nhân quyền... Tất cả những đặc quyền đặc lợi tinh thần ấy cũng chỉ nhằm gia tăng, củng cố và bảo vệ các đặc quyền đặc lợi vật chất nói trên.

Những con người ngày đêm chỉ nghĩ tới hai chuyện là cướp bóc và đàn áp, những kẻ chỉ muốn sống trong sức mạnh độc tài và uy thế vô đối, trong thói hư trần tục và tội lỗi ma quỷ đó, cũng như muốn chết có mồ yên mả đẹp, lăng tẩm sang trọng, xem ra không để ý rằng nhiều người dân đang so sánh lăng lảnh tú của họ, kẻ đã mở đường cho bao tai họa và thống khổ tràn vào đất nước từ năm 1930, như là cái gì (!?!). Họ xem ra không nhớ câu chuyện của Lê Đức Thọ, một quan chức cấp cao và là hung thần hàng đầu của chế độ, mà sự tàn ác không chỉ khiến cho đồng đảng, cả đến đồng bào cũng lên án. Sau khi xây xong, mộ của Thọ trong nghĩa trang Mai Dịch thường xuyên bị người dân phóng uế hay đổ chất bẩn làm cho hôi thối, chẳng ai dám đến gần, ảnh hưởng tới cả những ngôi mộ bên cạnh. Trước tình cảnh này, con cháu của Thọ đã phải bí mật bốc mộ mang đi nơi khác để cải táng. Họ xem ra chưa biết chuyện nhiều ngôi mộ quan chức tham nhũng bóc lột khác đã bị người dân lấy cọc sắt dài đóng từ mặt đất xuống tận đáy hòm, như đã xảy ra tại huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên-Huế. Họ xem ra chẳng am tường lịch sử triều Trần là triều đại huy hoàng nhất và công lao nhất với dân nước. Công lao vĩ đại như vậy nhưng các vua nhà Trần khi rời ngôi đều về với lũy tre xanh ở quê nhà Tức Mặc, Thiên Trường, Nam Định, hay nương náu cửa Phật như Trần Nhân Tông. Khi về với tổ tiên đều lặng lẽ và thanh thản gửi xác vào mảnh đất quê Tức Mặc, gửi hồn vào ngọn cỏ lá cây Thiên Trường. Không xây bia mộ bề thế, không đúc tượng đồng uy nghi, chẳng tạc tượng đá sừng sững. Riêng vị vương lẫm liệt có công trạng lớn nhất triều Trần, cũng là vị tướng hiển hách có thành tích cao nhất sử Việt, được cả thế giới ghi nhận là Trần Hưng Đạo cũng chọn nơi về với tổ tiên là mảnh đất bình dị, thiên nhiên hoang sơ giữa khu rừng Kiếp Bạc, Chí Linh, Hải Dương, nơi ngài đặt bản doanh chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông, cách kinh kì Thăng Long hơn 80 km. Nói chung, các quan lớn, nhà triều Trần cũng như mọi triều đại phong kiến khác khi rũ áo từ quan đều trở về với làng xóm, khi chết đều gửi xác vào mảnh đất quê. Tang lễ do con cháu tự lo liệu, ngân khố quốc gia không phải tốn xu hào. Ân huệ của nước, của vua chỉ là mấy cờ lọng, sắc phong vua ban cho khi còn làm quan tướng.

Hỡi những lãnh đạo CS ngày đêm chỉ biết củng cố quyền lực, thâu tóm quyền lợi, vinh thân phì gia, tự cao tự đại, đang sống mái với nhau trong cuộc chiến gọi là “chống tham nhũng” lòn mắt nhân dân nhưng thực chất là đấu đá phe nhóm, thanh trừng nội đảng để giành quyền và tiền, đang quyết liệt chống lại -bằng đàn áp, tổng ngục- kẻ thù là nhân dân hiện đứng lên khôi phục công lý trong phong trào dân oan đòi lại đất đai, trong phong trào đối kháng đòi lại nhân quyền, trong phong trào công nhân đòi lại phẩm giá... hỡi những lãnh đạo CS chẳng hề quan tâm đến nỗi thống khổ của đồng bào, cảnh hỗn loạn của xã hội, sự suy tàn của đất nước, nhất là mối đại họa của Dân tộc trước kẻ thù truyền kiếp Bắc phương đang rình chờ, hãy nhớ lại cách ngôn của người xưa: “Trâu chết để da, người ta chết để tiếng”, ca dao của dân tộc: “Thương dân, dân lập đền thờ. Hại dân, dân đá ngáp mồ thối thây” để tự nhủ rằng phản mộ tốt nhất chính là lòng dân, sự thương nhớ của đồng bào, sự tri ân của lịch sử. Các người theo thuyết duy vật, không tin có đời sau, nhưng hãy nhớ đừng để con cháu phải tủi hổ vì cha ông bị nhân dân thiên thu nguyên rửa, bị bia miệng ngàn đời khắc ghi. Vua Tự Đức và vua Khải Định nhà Nguyễn, do đầy dọa dân phụ xây mộ lớn cho mình, đã lưu xú danh với hai cặp câu thơ nhân gian: “Vạn Niên (tên vùng đất xây Khiêm lăng) là Vạn Niên nào? Thành xây xương lính, hào đào máu dân” và “Châu Ê (tên vùng đất xây Ứng lăng) ời hỡi Châu Ê! Khi đi thì có khi về thì không”. Chẳng lẽ các người lại muốn có câu: “Yên Trung là Yên Trung nào? Mồ xây xác lính, mà rào xương dân”? **BAN BIÊN TẬP**



Đảng Cộng sản đã chết (Makhmudjon Eshonkulov)

THỈNH NGUYỆN THƯ VÀ THƯ NGỎ về các tù nhân lương tâm tại Việt Nam

Quốc nội-Hải ngoại 03 và 07-02-2018

THỈNH NGUYỆN THƯ: YÊU CẦU TRẢ TỰ DO CHO CÁC NHÀ BẤT ĐỒNG CHÍNH KIẾN TẠI VIỆT NAM

Kính gửi:

- Chủ tịch nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa VN
- Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Đồng kính gửi:

- Tổng Bí thư đảng Cộng sản VN

Chúng tôi là những công dân Việt Nam và những người quan tâm tới tình hình Nhân quyền tại Việt Nam, cùng đồng ý ký tên vào Thỉnh nguyện thư này yêu cầu nhà nước và đảng Cộng sản Việt Nam trả tự do cho những tù nhân bị kết án vì bất đồng chính kiến tại Việt Nam hiện vẫn đang bị giam giữ.

Theo như chúng tôi được biết, hiện nay có hơn 170 tù nhân bị giam giữ và kết án vì các điều 79, 88, 258, 241 của Bộ luật Hình sự nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2009, chỉ vì những người này bày tỏ quan điểm, ý kiến, hoặc chất vấn về các chính sách của chính phủ và đảng Cộng sản. Có những người bị bắt và kết tội vì những tội danh như “gây rối trật tự công cộng” hoặc “trốn thuế”, thậm chí “mua bán dâm”, nhưng thực chất lí do bị bắt là do bất đồng chính kiến với đảng cầm quyền.

Điều 25 Hiến pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 quy định: “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định.”

Quyền tự do ngôn luận được thừa nhận như là một Quyền Con Người trong Điều 19 Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền và được thừa nhận trong Luật Nhân quyền Quốc tế tại Điều 19 Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị: “Mọi người đều có quyền giữ

vững quan điểm mà không bị can thiệp. Mọi người đều có quyền tự do thể hiện; quyền này bao gồm quyền tự do tìm kiếm, nhận và truyền đạt thông tin và ý tưởng của tất cả các loại, không kể biên giới, bằng miệng, bằng văn bản hoặc ấn phẩm, dưới hình thức nghệ thuật, hay bằng mọi phương tiện truyền thông khác của sự lựa chọn của mình.”

Việt Nam đã tham gia các điều ước quốc tế và thực hiện các cam kết quốc tế về Quyền Con người, nhưng trên thực tế những công dân Việt Nam chỉ thực hiện Quyền Công dân và Quyền Con người của mình một cách ôn hoà vẫn bị kết án và giam giữ trong các trại giam.

Vì vậy chúng tôi yêu cầu những người có trách nhiệm và quyền chỉ đạo trong bộ máy nhà nước và đảng cầm quyền thực hiện những điều sau:

1- Trả tự do cho tất cả những tù nhân bất đồng chính kiến hiện đang bị giam giữ tại Việt Nam.

2- Trả tự do ngay cho hai nữ tù nhân bất đồng chính kiến là Nguyễn Ngọc Như Quỳnh và Trần Thị Nga vì họ vô tội và là những người mẹ đơn thân đang nuôi con nhỏ.

3- Xem xét lại bản án dành cho nhà hoạt động chính trị ôn hoà Trần Huỳnh Duy Thức theo điều 109 khoản 3 Bộ luật Hình sự nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2015.

4- Thực hiện việc xét xử những người bất đồng chính kiến là Vũ Quang Thuận, Nguyễn Văn Điện, Trần Hoàng Phúc theo đúng trình tự pháp lý và Luật Tố tụng Hình sự, phải xem xét đầy đủ các yếu tố giám định và ý kiến luật sư của các bên liên quan.

Lãnh đạo đảng và nhà nước phải thực hiện được những yêu cầu trên đây thì mới đảm bảo được những cam kết mà Việt Nam đã ký về Quyền Con người và cam kết với thế giới, để chứng tỏ Việt Nam là một quốc gia biết tôn trọng giá trị tự do và dân chủ, để lấy lại niềm tin

của nhân dân và thực hiện được mục tiêu xây dựng nhà nước dân chủ và tiến bộ.

Hà Nội ngày 3-2-2018

Những người quan tâm tình hình nhân quyền Việt Nam đồng ký tên. Cập nhật đến ngày 28-02-2018: 1280 chữ ký

<https://www.change.org/>

THƯ NGỎ GỬI NHƯ QUỲNH - THÚY NGÀ

Như Quỳnh và Thúy Nga thương mến,

Bức thư này là lời chung của chúng tôi – những người hoạt động dân chủ, yêu chuộng tự do, nhân quyền ở Việt Nam. Phần lớn trong số chúng tôi cũng là những người cha người mẹ, và đặc biệt, chúng tôi là những người yêu mến hai chị như yêu mến hai phụ nữ dũng cảm của phong trào dân chủ.

Chúng tôi viết thư ngỏ này gửi tới hai chị, bởi nhiều lẽ. Đầu tiên, chúng tôi không đành lòng nhìn hai chị em Năm-Gấu, hai anh em bé Phú-bé Tài trong cảnh sống thiếu mẹ; Tết Mậu Tuất 2018 này là Tết thứ hai mẹ của chúng vắng nhà. Càng đau lòng hơn, bởi đây “chỉ mới là” Tết thứ hai, trước mắt chúng là đang dang dở gần chục cái Tết gia đình ly tán, gần chục năm không có mẹ ở bên.

Hơn bao giờ hết, chúng tôi ý thức được sự hy sinh của hai chị – Nguyễn Ngọc Như Quỳnh và Thúy Nga – cho tự do của người dân Việt Nam thế hệ này và các thế hệ sau, cho một Việt Nam tươi đẹp hơn. Nhưng nói một cách cụ thể, không sâu xa đến thế, thì sự dấn thân hết mình và hy sinh của hai chị là cho phong trào dân chủ Việt Nam, cho chính chúng tôi hiện nay, còn được tự do và tinh thần để tiếp tục đấu tranh.

Ý thức được điều đó, chúng tôi hiểu rằng bây giờ là lúc mỗi cá nhân, tổ chức trong phong trào dân chủ phải chủ động hơn nữa để nhận lấy trách nhiệm đấu tranh, chấm dứt việc trông chờ vào một số gương mặt, cũng như phải chấm dứt tâm lý

đòi hỏi hai người phụ nữ yêu quý của chúng tôi gồng mình lên “vì sự nghiệp chung” để gìn giữ, phát triển phong trào.

Chúng tôi không có quyền và không có tư cách đòi hỏi các chị tiếp tục cuộc đấu tranh ngay cả trong nhà tù và tiếp tục hy sinh không chỉ tự do mà cả gia đình của mình, tương lai con cái mình.

Vì những lý do đó, chúng tôi xin được thiết tha và mạnh mẽ đề nghị hai chị chấp nhận việc bắt đầu sống cho riêng mình, sống cuộc sống của mình kể từ nay, và nếu có cơ hội đến một quốc gia tự do, xin hãy đón nhận nó.

Xin coi việc rời nhà tù cộng sản để đến một quốc gia tự do, dân chủ là một cách để các chị giúp phong trào dân chủ Việt Nam hiện nay trưởng thành: Chúng tôi nợ các chị quá nhiều, và việc đi tiếp con đường các chị đã đi, làm tiếp những gì các chị đã làm, là cách để chúng tôi trả ơn các chị.

Chúng tôi hiểu rằng, từ ngày đầu tiên tham gia tranh đấu cho tới tận hôm nay trong chốn lao tù, việc ra đi chưa bao giờ và sẽ không bao giờ là ưu tiên của các chị. Chẳng ai chọn ngục tù làm phòng chờ để kiếm tìm sự ra đi cả.

Song trong hoàn cảnh gia đình của hai chị hiện nay, đây có thể là một lựa chọn cần cân nhắc. Hãy ra đi, vì cuộc sống của hai chị, vì tương lai Năm-Gấu, Phú-Tài, và vì sự trưởng thành của phong trào dân chủ Việt Nam.

Cảm ơn và thương mến các chị rất nhiều.

Việt Nam, ngày 07/02/2018

Nguyễn Nguyên Bình, Huỳnh Ngọc Chênh, Lê Xuân Diệu, Nguyễn Nữ Phương Dung, Lã Việt Dũng, Nguyễn Đăng Cao Đại, Nguyễn Thúy Hạnh, Lê Nguyên Hoàng, Trịnh Đình Hoàng, Phan Trọng Khang, Dương Đại Triều Lâm, Đặng Vũ Lương, Võ Hồng Ly, Trần Quang Nam, Phạm Thanh Nghiênn, Vũ Đạt Phong, Đặng Bích Phượng, Cao Xuân Quyền, Mai Phương Thảo, Trịnh Kim Tiến, Phạm Đoan Trang, Lê Can Trường, Huỳnh Anh Tú, Nguyễn Kim Tuấn, Nguyễn Việt.



CON TRAI MS NGUYỄN TRUNG TÔN phát biểu tại Hội nghị về Nhân quyền và Dân chủ tại GenevaNguyễn Trung Trọng Nghĩa 20-02-2018.....

Hội nghị Thượng đỉnh Geneva về Nhân quyền và Dân chủ (Geneva Summit for Human Rights and Democracy) lần thứ 10 đã diễn ra ngày 20-2-2018 tại Geneva, Thụy Sĩ, với sự tham dự của hàng trăm nhà hoạt động, đối kháng và đại diện các tổ chức phi chính phủ đến từ nhiều quốc gia trên thế giới.

Đứng đầu ban tổ chức hội nghị là UN Watch cùng với một liên minh bao gồm 25 tổ chức, trong đó có Lantos Foundation for Human Rights, Raoul Wallenberg – Centre for Human Rights, Initiative for Venezuela, Việt Tân.

Anh Nguyễn Trung Trọng Nghĩa, con trai của tù nhân lương tâm MS. Nguyễn Trung Tôn, là một trong các diễn giả được mời trình bày về nỗ lực tranh đấu cho dân chủ nhân quyền của cha mình và các nhà hoạt động tại Việt Nam; những bất công và chà đạp nhân phẩm mà họ phải hứng chịu chỉ vì họ dám gióng lên tiếng nói cho công bằng lẽ phải.

Sau đây là bài phát biểu của anh Nguyễn Trung Trọng Nghĩa trước Hội nghị Thượng đỉnh Geneva về Nhân quyền và Dân chủ.

BBT Web Việt Tân

Kính thưa quý vị,

Tôi xin cảm ơn có được cơ hội này để thuật lại câu chuyện của tôi. Tôi tên là Nguyễn Trung Trọng Nghĩa, một công dân Việt Nam. Tôi có mặt nơi đây hôm nay để kể lại câu chuyện đàn áp các vị lãnh tụ tôn giáo, những người bảo vệ nhân quyền, và cả xã hội dân sự độc lập nói chung tại Việt Nam.

Đây là một câu chuyện của một người rất can đảm mà tôi từng được biết. Ông ấy là một mục sư, một nhà hoạt động nhân quyền, và trên hết chính là bố tôi. Quý vị có thể nghĩ rằng vì thế mà tôi thiên vị, và quả thật vậy. Tuy nhiên, có thể vì tôi có mặt lúc đó khi mà hàng trăm người xông vào nhà chúng tôi ban đêm, bủa vây ông và buộc ông quỳ xuống và chửi bới Thượng Đế nếu không sẽ đối diện với tử thần; ông bảo rằng “Tôi sẽ không quỳ trước bất cứ ai khác, và tôi sẽ không bao giờ từ bỏ niềm tin vào Thượng Đế.” Vào năm 2006, khi hội thánh của ông bị đàn áp nặng nề, bị nhiều áp lực và đe dọa bị giết, khi được đề nghị di tản nạn tại Hoa Kỳ, ông suy nghĩ trong giây lát và trả lời: “Tôi không thể bỏ rơi hội thánh và tín hữu của tôi bây giờ. Nếu tôi đi thì ai

sẽ dẫn dắt và bảo vệ họ.”

Trước đó, vào tháng 01-2011, bố tôi là Mục sư Nguyễn Trung Tôn bị bắt giữ và giam cầm hai năm. Chính quyền Việt Nam buộc tội ông “tuyên truyền chống phá nhà nước” trong khi ông chỉ có những bài viết đặt câu hỏi về cuộc chiến Việt Nam theo nhãn quan Cộng sản và lên tiếng về những vi phạm nhân quyền của nhà nước Việt Nam. Trong khoảng thời gian tám tối trong tù, ông vẫn đem lại cho chúng tôi niềm hy vọng qua những bài thơ cho vợ, “thư anh viết trong ngục tù cộng sản, khát khao gặp lại em trong ánh sáng dân chủ.”

Sau khi ra tù vào năm 2013, trở về lại, nhà bố tôi tiếp tục công việc đấu tranh cho nhân quyền và dĩ nhiên là tiếp tục bị đàn áp nhiều lần sau đó. Cũng trong năm đó, ông cùng với các cựu tù nhân lương tâm khác như Nguyễn Văn Đài và Phạm Văn Trội thành lập một tổ chức mang tên “Hội Anh Em Dân Chủ.” Mục tiêu của hội là cổ vũ cho dân chủ và nhân quyền tại Việt Nam qua các hoạt động dân sự.

Vào buổi chiều ngày 27-02-2017, bố tôi bị một nhóm tám người bắt cóc trong lúc trên đường đến giáo xứ Cồn Sẻ, nơi có nhiều nạn nhân bị mất đất cần được sự giúp đỡ của tổ chức ông. Nhóm người này lột quần áo và lấy các vật tùy thân của ông ra, trùm đầu và trói ông lại trong xe van và lấy thanh sắt hành hung ông liên tục. Sau ba tiếng đồng hồ đánh đập ông, họ quăng ông xuống một bìa rừng xa xăm trong tình trạng trần truồng, bị trói, bị thương tích nằm chờ chết. May mắn thay được người địa phương cứu giúp, bố tôi tìm đường thoát chết lần đó.

Ông sống sót nhưng bị tổn thương nặng nề. Năm tháng sau vụ bắt cóc đó, đầu gối vẫn còn bị thương tích và bị khó thở, bố tôi khóc với tôi: “Đau quá, đau quá con ơi.” Thật vậy sức khỏe của ông suy sụp nặng đến độ ông cảm thấy như gần chết. Ông nhắn với tôi: “Con ơi, đừng lo lắng khi quay trở về và đừng tìm gặp bố, cứ tiếp tục công việc đấu tranh cho tự do cho Việt Nam.” Đây là lời nhắn nhủ cuối cùng từ bố tôi trước khi ông bị bắt trở lại vào ngày 30-07-2017 về tội cáo buộc “âm mưu lật đổ nhà nước.” Chỉ có năm tháng sau vụ bắt cóc.

Trong khi bố tôi trong tù không được liên lạc với gia đình, công an tiếp tục xách nhiễu mẹ tôi. Họ bắt kể

tình trạng gia đình khốn khó của chúng tôi với bà ngoại già nua, mù lòa, hai đứa em nhỏ mà mẹ tôi phải chăm lo, công an cứ tiếp tục kêu mẹ tôi lên làm việc. Năm ngoái, em gái tôi được đưa khẩn cấp vào nhà thương để chữa trị vì bị chấn thương tâm lý gây ra bởi áp suất lên gia đình và tình hình nghiêm ngặt của bố tôi. May mắn là nhờ có sự giúp đỡ của nhiều người tốt bụng để giúp mẹ tôi trang trải tiền bệnh viện. Thế mà, công an thẩm vấn và đe dọa mẹ tôi cho rằng bà nhận tiền từ những tên khủng bố. Má tôi phủ nhận những cáo buộc vô lý này để rồi nhà cầm quyền khóa tài khoản ngân hàng của má. May thay nhờ áp lực trên mạng xã hội và của quốc tế, má tôi phục hoạt lại được tài khoản.

Trong lúc bị giam cầm, bố tôi không được gặp luật sư. Chỉ cách đây vài tuần, sau sáu tháng, mẹ tôi mới được phép gặp bố tôi. Ai nấy đều bật khóc khi đứa em trai 10 tuổi khóc òa lên khi gặp lại bố. Mẹ tôi không cảm được nước mắt khi nghĩ đến những gian truân cho gia đình chúng tôi trong 16 năm qua. Kể từ đó, chúng tôi có khác đi, kể từ đó chúng tôi bắt đầu đứng lên cho lẽ phải, kể từ đó chúng tôi bắt đầu lên tiếng "đã đủ rồi". Xứ sở chúng tôi phải được điều hành bởi pháp luật chứ không phải bởi công an, và nhân quyền phải là nền tảng cho một xã hội nhân bản.

Các bạn thân mến trong Hội nghị Thượng đỉnh Geneva,

Tôi khẩn cầu các bạn hãy giống lên tiếng nói của mình trong vai trò người bảo vệ nhân quyền. Hãy làm áp lực lên chính quyền Việt Nam qua mọi phương cách quốc tế. Kiểm điểm Định kỳ Phổ quát của Liên Hiệp Quốc nên đem những trường hợp này ra để chính quyền Việt Nam không thể tiếp tục nói láo nữa. Họ không thể đàn áp những người yêu nước và những người bảo vệ nhân quyền mà vẫn mong được cộng đồng thế giới hoan nghênh đón nhận.

Xin hãy cứu lấy bố tôi đã kiệt quệ tinh thần và thể xác cho lý tưởng tự do và dân chủ. Xin hãy cứu lấy mẹ tôi, vợ của một tù nhân chính trị đang vất vả để nuôi sống gia đình. Gia đình chúng tôi không phải là nơi duy nhất hứng chịu cảnh ngộ này. Có hàng trăm gia đình như chúng tôi tại Việt Nam cần đến sự cứu giúp của các bạn. Chỉ nội trong Hội Anh Em Dân Chủ, có ít nhất 13 người bị bắt giữ tùy tiện, kể cả Nguyễn Văn Đài, Phạm Văn Trội và Trương Minh Đức. Những người hoạt động ôn hòa khác như Nguyễn Văn Oai, Hoàng Đức Bình, và Nguyễn Văn Hóa đã bị kết

án tù oan trái tại Việt Nam.

Trẻ thơ vắng cha mẹ, bố mẹ già vắng con, chồng vợ chia lìa nhiều năm; gia đình đổ vỡ, cộng đồng chia cách đã gây ra những bất công với hệ quả nặng nề cho xã hội.

Trong Hội nghị Thượng đỉnh này, tôi thấy những con người dũng cảm với lòng thương người nhiệt thành. Tôi nguyện cầu cho tất cả mọi người không nao núng trong cuộc đấu tranh. Vì cuộc tranh đấu cho nhân quyền là một cuộc tranh đấu có chính nghĩa. Mong những giá trị tự do soi sáng thế giới trong phút giây khó khăn này! Đây là giây phút mà chúng ta phải dần thêm bước nữa để nói "đã đến lúc!". Những lời dối trá và sự bạo ngược của chế độ phải chấm dứt. Nhân quyền phổ quát phải được tôn trọng, những con người đấu tranh cho nhân quyền phải được bảo vệ.

Xin thành thật cảm ơn tất cả.

Nguyễn Trung Trọng Nghĩa

NHỮNG KẼ NÀO sẽ phải chịu "vận đen phá chùa" ?Phạm Chí Dũng 23-02-2018.....

Thế mà đã lạnh trôi hai cái Tết kể từ khi chính quyền TP.HCM hùng hổ ra quân xóa sổ chùa Liên Trì của Giáo hội Phật giáo VNTN...

Buổi sáng tháng Chín

"Trong nhiều tội lỗi trên thế gian này, tội phá chùa là lớn lắm, những người đi phá chùa ắt phải nhận quả báo" - vị Hòa thượng trầm ngâm suy tư hồi lâu trước khi trả lời câu hỏi của tôi.

Vị sư tu tập ấy vốn nổi tiếng về năng lực và nhãn quan nhìn vật lẫn nhìn người. Phật tử từ nhiều nơi kéo về ngôi chùa trông thẳng ra biển này để mong được Hòa thượng xem vận số của họ. Nhưng không phải ai cũng được Hòa thượng tiếp. Với nhà sư này, điều ông cần nhất là sự thành tâm của con người, dù người đó không theo Phật giáo. Ông tuyệt đối không dùng từ "xem bói", mà chỉ nhìn người mà luận. Nhiều người được Hòa thượng luận về quá khứ của mình đã chỉ còn biết cúi đầu xác nhận.

Tôi không "xem" gì cho mình, mà chỉ thuật lại cho Hòa thượng nghe câu chuyện chính quyền TP.HCM đã ủa sập chùa Liên Trì ở quận 2 chỉ trong một buổi sáng.

Buổi sáng ấy, tháng 9-2016. Một đạo quân đông tới 400 người gồm công an có sắc phục và thường phục, dân phòng cùng các hội đoàn nhà nước, được trang bị súng ống và xe đặc chủng, đã vây kín chùa Liên Trì từ tờ mờ sáng, sau đó xông vào cưỡng chế các sư sãi yếu ớt trong chùa. Cứ hai ba kẻ khiêng một thầy rồi tống vào xe hơi, chờ cùng tượng Phật và đồ của chùa về thẳng "chùa Liên Trì mới" do chính quyền dựng lên tại một hóc bọ tó ở khu vực Thạnh Mỹ Lợi cùng địa bàn quận 2. Đó là nơi mà chính quyền đã tính toán rất kỹ: vì khoảng cách đến đó quá xa nên Phật tử sẽ ít lai vãng, còn các tổ chức xã hội dân sự độc lập - đã quen xem chùa Liên Trì cũ như một địa chỉ sinh hoạt thường xuyên - sẽ khg còn chôn dung thân.

Ít ngày sau, Hòa thượng Thích Không Tánh - trụ trì chùa Liên Trì - rời bệnh viện nơi ông phải điều trị bệnh huyết áp cao do vụ phá chùa, để về nhìn lại ngôi chùa của mình. Ở đó, ông chỉ còn thấy một mảnh đất đã bị san phẳng mà không còn bất kỳ dấu tích gì của ngôi chùa thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đã tồn tại hơn sáu chục năm giữa lòng Sài Gòn. Thầy Không Tánh chỉ còn biết ôm mặt khóc tức tưởi. Nỗi phẫn uất của thầy - một tù nhân lương tâm đã trầm mình đến hai chục năm trong nhà tù CS - đã trở nên vô bờ bến...

Vụ phá chùa Liên Trì xảy ra dưới thời Đinh La Thăng.

Quả báo tội phá chùa

Năm 2016, Đinh La Thăng xông xênh "tiền về Sài Gòn" với khẩu hiệu "Vi dân và hành động".

Nhưng trong lúc chỉ "hành động" một cách vật vãnh, đưa đẩy chuyện làm đường hẻm và hứa hẹn bao tiêu sữa cho nông dân, tìm cách lấy lòng giới cán bộ lão thành, có công cách mạng, trí thức và cả những người dân thường, Đinh La Thăng lại tuyệt đối không nhân nhượng với giới hoạt động nhân

khai từ phía chính quyền trong suốt hai năm ông hỗ trợ nạn nhân thảm họa môi trường Formosa: “Trong hai năm qua do đồng hành cùng các nạn nhân của Formosa, chính quyền đã công khai áp lực, ra yêu cầu bằng văn bản và trực tiếp, không chỉ trực tiếp yêu cầu Giám mục giáo phận Vinh mà còn lên Hội đồng Giám mục Việt Nam, và thậm chí còn tới tận Vatican để gây áp lực.”

Mặc dù vậy, với suy nghĩ việc bổ nhiệm một linh mục sang một giáo xứ khác là việc bình thường, linh mục Nam nói ông luôn luôn “vâng lời” và không thấy có vấn đề gì “phiền hà” trong quyết định chuyển chuyển này.

Linh mục Nam nói: “Cụ thể khi ngài (Giám mục Nguyễn Thái Hợp) ký quyết định chuyển chuyển tôi ngài có bị áp lực hay không thì tôi không thể biết được.”

Linh mục Nam nói thêm rằng ông sẽ tiếp tục đồng hành với các nạn nhân Formosa ở tỉnh Nghệ An để tìm cách đòi quyền lợi chính đáng cho họ, và bảo vệ họ trước pháp lý.

Vào tháng 10-2016, trong một đơn thư, UBND tỉnh Nghệ An đề nghị Giám mục Nguyễn Thái Hợp và Giám mục Nguyễn Văn Viên “chấn chỉnh các hoạt động mục vụ của Linh mục Đặng Hữu Nam, và không bố trí Linh mục Đặng Hữu Nam tiếp tục hoạt động mục vụ trên địa bàn Nghệ An.”

Vào tháng 5 năm ngoái, đưa tin về một cuộc biểu tình phản đối Linh mục Đặng Hữu Nam ở Nghệ An, truyền thông địa phương nói các hoạt động của linh mục Nam “trái pháp luật”, và còn tố cáo Linh mục Nam là “bóp méo chiến thắng lịch sử 30/4/1975” và “rao giảng nói xấu đảng Cộng sản Việt Nam.”

Truyền thông Việt Nam nói Linh mục Đặng Hữu Nam cùng với Linh mục Nguyễn Đình Thục đã liên tục kích động giáo dân tham gia các hoạt động tuần hành gây mất trật tự an ninh trên địa bàn, ngang nhiên biến Nhà thờ trở thành nơi xuyên tạc tình hình đất nước, nói xấu các cấp chính quyền nhằm reo rắc sự bất an và lòng thù hận.

GIÁO DÂN PHÚ YÊN LÊN TIẾNG VỀ VIỆC LINH MỤC ĐẶNG HỮU NAM BỊ THUYỀN CHUYỂN

Hòa Ái, RFA, 2018-02-21

Linh mục Đặng Hữu Nam, phụ trách giáo xứ Phú Yên, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định chuyển chuyển sang phụ trách giáo xứ Mỹ Khánh, xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An trong tháng Hai.

Giáo dân giáo xứ Phú Yên nói gì về việc Linh mục Đặng Hữu Nam, người đã tận sức để hỗ trợ họ trong việc khiếu kiện bồi thường thảm họa Formosa, bị chuyển chuyển một cách đột ngột như thế?

Lo lắng cho sự an toàn

Một số giáo dân ở giáo xứ Phú Yên, vào tối ngày 21 tháng Hai lên tiếng với Đài RFA rằng họ lo lắng cho sự an toàn của Linh mục Đặng Hữu Nam khi ông nhận quyết định chuyển chuyển sang phụ trách giáo xứ Mỹ Khánh, vì theo họ đây là một sự chuyển chuyển bất thường, không theo thông lệ chuyển chuyển linh mục như trước đây.

Sự lo lắng của giáo dân ở giáo xứ Phú Yên dành cho Linh mục Đặng Hữu Nam bắt nguồn từ những lời hăm dọa của công an địa phương. Những người công an này mặc thường phục và thường xuyên chặn đường các giáo dân để răn đe họ. Một giáo dân giấu tên cho biết:

“Khi các bà đi chợ hay người ta đang đi trên đường thì họ kêu lại, bảo không được giúp đỡ và đồng hành với Linh mục An-tôn Đặng Hữu Nam nữa. Nếu tiếp tục thì có thể sẽ bị triệu tập hoặc bị bắt. Họ biết Cha Đặng Hữu Nam đi rồi nên gây sức ép nhiều hơn, bắt giáo dân từ bỏ lương tâm về sự đúng đắn để theo ý của họ.”

Không những vậy, một vài giáo dân còn nhận được giấy mời làm việc của công an trong những ngày trước Tết Nguyên đán Mậu Tuất. Thanh niên trong giáo xứ Phú Yên, tên Sơn kể lại:

“Tôi nghe tin Cha Nam bị chuyển thì có một vài người nói với tôi là đã bị công an gửi giấy mời làm việc trước đó. Trong giấy mời

không ghi rõ làm việc về vấn đề gì, nhưng họ vẫn không tới trụ sở công an để làm việc.”

Kể từ sau khi biến cố thảm họa môi trường xảy ra do nhà máy Formosa xả thải độc tố ra biển hồi đầu tháng 4 năm 2016, Linh mục Đặng Hữu Nam cùng với hàng trăm giáo dân và ngư dân, là những nạn nhân của thảm họa Formosa biểu tình cũng như làm đơn khiếu kiện tập thể đòi được bồi thường thiệt hại, vì tỉnh Nghệ An không được Nhà nước Việt Nam đưa vào danh sách các tỉnh miền Trung bị ảnh hưởng bởi thảm họa này. Thế nhưng, truyền thông tỉnh Nghệ An đưa tin cho rằng Linh mục Đặng Hữu Nam và Linh mục Nguyễn Đình Thục, quản xứ giáo xứ Song Ngọc, tỉnh Nghệ An kích động giáo dân làm loạn, không làm tròn bổn phận sống tốt đời đẹp đạo.

Các lần đi khiếu kiện tập thể của hàng trăm ngư dân và giáo dân các giáo xứ thuộc giáo phận Vinh, tỉnh Nghệ An bị trả đơn kiện, bị ngăn cản và thậm chí bị công an và an ninh hành hung, đánh đập. Điển hình, cuộc tuần hành của hơn 1000 ngư dân và giáo dân giáo xứ Song Ngọc, vào sáng ngày Valentine-14 tháng Hai năm 2017, đến Tòa án Nhân dân huyện Kỳ Anh nộp đơn khởi kiện công ty Hưng nghiệp Formosa bị lực lượng công an, cảnh sát cơ động dùng bạo lực, lựu đạn cay để trấn áp khiến nhiều người bị đổ máu và thương tích.

Trong những tháng cuối năm 2017, một số giáo xứ ở Nghệ An còn bị Hội Cờ Đỏ, với cả ngàn thành viên bao vây, dọa mạt và đe dọa linh mục cùng giáo dân.

Tiếp tục đồng hành vì công lý

Trước những diễn tiến như vừa nêu trong hai năm vừa qua, Linh mục Đặng Hữu Nam, người lãnh đạo tinh thần của bà con giáo dân giáo xứ Phú Yên chia sẻ với RFA rằng tiếp tục sử dụng các luật trong pháp luật để bảo vệ quyền lợi và mạng sống của những nạn nhân thảm họa Formosa trong giáo xứ.

Vào ngày 7 tháng Hai, Linh mục Đặng Hữu Nam nhận được quyết định chuyển chuyển sang phụ trách giáo xứ Mỹ Khánh, xã Khánh

Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Linh mục Đặng Hữu Nam cho RFA biết quyết định chuyển này là do chính quyền gây sức ép lên Hội đồng Giám mục Việt Nam:

“Nhà cầm quyền không chỉ bằng văn bản giấy tờ mà còn trực tiếp yêu cầu và làm sức ép lên Đức cha Phao-lô Nguyễn Thái Hợp. Họ đã công khai làm điều đó, là yêu cầu trực xuất Linh mục Đặng Hữu Nam ra khỏi địa bàn của tỉnh Nghệ An. Đặc biệt, họ yêu cầu là cùng lắm thì đưa đi chỗ khác chứ không thể để tại Giáo xứ Phú Yên vì nó có môi trường Formosa và người dân Phú Yên làm ngư nghiệp. Họ không chỉ nhiều lần ép lên Hội đồng Bề Trên của Giáo phận Vinh mà còn ép lên Hội đồng Giám mục Việt Nam. Thậm chí, họ còn vươn vói đến cả Vatican.”

Giáo dân giáo xứ Phú Yên cũng cho Đài Á Châu Tự Do biết Linh mục Đặng Hữu Nam lên đường sang giáo xứ Mỹ Khánh vào hôm 21 tháng Hai. Một ngày trước khi rời giáo xứ Phú Yên, Linh mục Đặng Hữu Nam nói với RFA rằng:

“Chắc chắn một điều là với những người là nạn nhân của Formosa thì tôi sẽ tiếp tục đồng hành với họ để tìm cách đòi quyền lợi chính đáng cho họ, và bảo vệ họ trước pháp lý.”

Một số giáo dân giáo xứ Phú Yên mà chúng tôi tiếp xúc cũng khẳng định dù Linh mục Đặng Hữu Nam bị chuyển, dù giáo dân bị công an đe dọa nhưng họ vẫn đồng lòng cùng đồng hành với Linh mục Đặng Hữu Nam kiên trì đòi lại quyền lợi chính đáng cho cuộc sống của họ vốn bị ảnh hưởng nặng nề bởi thảm họa Formosa.

Hai trong những chiêu thức Cộng sản dùng tàn phá tôn giáo là biến các lãnh đạo tinh thần nên ngoan ngoãn, câm lặng, và áp lực lên cấp trên của Giáo hội để đè bẹp cấp dưới.

DUY TRÌ QUYỀN LỰC cho Tập Cận Bình, nước cờ rủi ro của đảng CSTQ*Anh Vũ RFI 26-02-2018*.....

Đời sống chính trị Trung Quốc đang đứng trước bước ngoặt lớn với việc Trung ương đảng Cộng Sản nước này thông báo dự án cải cách xóa bỏ quy định giới hạn hai nhiệm kỳ lãnh đạo đất nước đã được ghi trong Hiến pháp. Theo các nhà phân tích, phủ nhận mô hình kế thừa quyền lực, yếu tố vốn đã tạo sự ổn định chính trị cho chế độ độc đảng Trung Quốc từ nhiều thập kỷ qua, có thể sẽ chứa đựng những rủi ro cho Tập Cận Bình (TCB) cũng như đảng của ông.

Ông TCB chính thức lên nắm đỉnh cao quyền lực ở Trung Quốc từ năm 2013. Theo quy định của Hiến pháp Trung Quốc và cũng như đã thành tiền lệ trong đảng thời hậu Mao Trạch Đông, ông TCB sẽ phải rời khỏi chức vụ lãnh đạo vào năm 2023, tức là sau hai nhiệm kỳ 5 năm. Với đề xuất sửa đổi Hiến pháp theo hướng không giới hạn hai nhiệm kỳ lãnh đạo, thông báo hôm Chủ nhật (25-02-2018), đảng Cộng sản Trung Quốc đã mở đường để ông TCB sẽ còn ở lại lâu dài trên đỉnh cao quyền lực.

Đề xuất này, như một chỉ đạo của đảng, sẽ được thông qua trong phiên họp toàn thể của Quốc hội vào tuần tới. Quốc hội Trung Quốc trong dịp này cũng dự kiến đưa tư tưởng TCB vào Hiến pháp, một danh dự mà cho đến giờ chỉ duy nhất dành cho Mao Trạch Đông, người tự tôn vinh là “Người cầm lái vĩ đại” của nhân dân TQ.

Theo các nhà phân tích chính trị Trung Quốc, thì ý đồ phá luật để duy trì quyền lực cho cá nhân ông TCB sẽ không phải không có rủi ro cho đảng CS. Bà Simone van Nieuwenhuizen, 1 nhà nghiên cứu về Trung Quốc tại Sydney nhận xét, “giới hạn hai nhiệm kỳ đã được quyết định nhằm bảo đảm một sự ổn định nhất định. Nếu được giữ lại hơn 10 năm, TCB chắc chắn sẽ bị giới chính trị ưu tú và cả người dân soi xét rất kỹ”.

Tất nhiên, nhiều người sẽ liên

tưởng ngay tới trường đoạn lịch sử đấu đá nội bộ tranh giành quyền lực khốc liệt và ngột ngạt dưới thời Mao Trạch Đông. Hơn nữa, dự án cải cách HP vừa được thông báo cũng đặt vấn đề xét lại nguyên tắc “lãnh đạo tập thể” do Đặng Tiểu Bình áp đặt trong đảng từ những năm 1980, nhằm tránh tập trung quyền lực tuyệt đối vào một người như đã diễn ra dưới chế độ Mao.

Nhìn lại hai lãnh đạo tiền nhiệm của ông TCB là Giang Trạch Dân và Hồ Cẩm Đào. Ông Giang nắm quyền từ 1993 đến 2003, ông Hồ lên kế thừa từ 2003-2013 rồi chuyển giao sang cho ông Tập. Mỗi người tiền nhiệm của ông cũng chỉ hoàn thành hai nhiệm kỳ rồi rút vào hậu trường dành chỗ cho thế hệ lãnh đạo mới. Các lần chuyển giao quyền lực về cơ bản đều đã diễn ra suôn sẻ cho dù trong hậu trường trước lúc vỗ tay ở hội trường lớn, các màn tranh giành cũng đã diễn ra không thiếu phần ác liệt.

Giờ đây, mới chưa đi qua hết nhiệm kỳ đầu, ở tuổi 64, ông TCB đã làm được nhiều việc mà những người tiền nhiệm ông không làm được trên phương diện thu tóm quyền lực. Ông Tập tỏ cho thấy là một lãnh đạo quyền thế, độc đoán.

Ông cũng cố chế độ bằng gia tăng trấn áp đối kháng, bóp nghẹt xã hội dân sự. Ông phát động chiến dịch chống tham nhũng, loại bỏ các thành phần chống đối trong nội bộ, ông áp đặt đưa “tư tưởng TCB” vào trong điều lệ đảng, gây mầm cho tệ sùng bái cá nhân này nở trở lại.

Khi đã thu tóm được mọi quyền lực trong tay, ông TCB dần thêm bước nữa để có thể đi xa hơn trên con đường quyền lực.

Nhà nghiên cứu chính trị, Jonathan Sullivan, thuộc Đại học Nottingham, Anh Quốc phân tích: “Việc giới hạn số lượng nhiệm kỳ đã cho phép thế chế hóa sự chuyển tiếp ở đỉnh cao quyền lực và tránh cho đảng CS Trung Quốc sa đà đi theo

các triều đại bạo chúa, hoặc dẫn tới một thời kỳ suy tàn tại hạ... Gỡ bỏ mọi giới hạn có thể gây rủi ro cho sự ổn định về lâu dài”.

Một nguy cơ khác của sự tập trung tuyệt đối quyền lực vào tay ông Tập, theo bà Susan Shirk, chuyên gia về TQ thuộc Đại học California, tại San Diego, đó là TCB có thể sẽ có những quyết định sai bởi xung quanh toàn những kẻ xu nịnh, không ai dám làm ngược lại ý của ông ta.

Bên cạnh đó, tập trung quyền lực vào một người có thể sẽ khơi dậy sự chống đối phản kháng ngầm ngay trong nội bộ đảng. Chiến dịch chống tham nhũng của ông TCB đã tước đi quyền hành và lợi ích của gần một triệu cán bộ đảng. Có ai dám chắc có bao nhiêu người bị ông Tập kỷ luật đã tâm phục khẩu phục mà không có ý đồ chống đối hay phục thù. Ngay cả những người đã tránh được tai bay vạ gió trong cuộc thanh trừng vừa qua cũng không khỏi không có phản ứng tự vệ.

Theo như nhận định của chuyên gia Susan Shirk thì nguy cơ đối với ông Tập còn ở chỗ giới chính trị ưu tú sẽ có hình thức “*nổi dậy*” theo cách của họ. Bởi tầng lớp này sẽ rơi vào trong hoàn cảnh hiểm nghèo sau cuộc cải cách nhằm để ông TCB không chia sẻ quyền lực cho ai.

CHỦ TỊCH TRUNG QUỐC TRỌN ĐỜI TẬP CẬN BÌNH: 1,4 TỈ NGƯỜI VÌ MỘT NGƯỜI

Thụy My RFI 27-02-2018

Hầu như các báo Paris hôm nay 27/02/2018 đều chú ý đến sự kiện Đảng Cộng Sản Trung Quốc chuẩn bị bãi bỏ giới hạn hai nhiệm kỳ đối với chủ tịch nước. *Le Monde* chạy tựa trên trang nhất “*TCB, chủ tịch vĩnh viễn*”, còn *Le Figaro* nhấn mạnh cũng trên trang bìa “*Sự chệch hướng mao-ít của TCB*”.

Thông tin viên *Le Figaro* tại Bắc Kinh mở đầu bài viết “*TCB, sẵn sàng trở thành ‘hoàng đế trọn đời’ của Trung Quốc*” bằng lời chê giễu của một cư dân mạng : “*Mẹ tôi bắt tôi hứa phải cưới vợ trước khi ông*

TCB kết thúc nhiệm kỳ, bây giờ thì tôi khỏe re rồi... ”.

Bóng ma Mao lại ám ảnh : Số phận hơn 1 tỉ người nằm trong tay một người

Được nói đến từ nhiều tháng qua, giờ thì khả năng ông Tập trở thành hoàng đế Trung Quốc vĩnh viễn đã trở thành hiện thực, khiến không ít người lo ngại quốc gia này quay lại với bóng ma mao-ít. Nhà lãnh đạo quyền lực nhất kể từ thời Mao Trạch Đông đến nay, giờ đây có thể tại vị cho đến bao giờ tùy thích. Đề nghị của Trung ương Đảng, trừ khi có “động đất”, sẽ được Quốc hội thông qua.

Le Figaro cho biết, các chuyên gia lo ngại sự thiếu vắng mọi tiếng nói phản biện trước tình trạng tôn sùng cá nhân lãnh đạo, sẽ khiến chế độ Bắc Kinh trở nên độc đoán hơn. Nhà chính trị học Lâm Hòa Lập (Willy Lam) ở Hồng Kông cảnh báo: một sự quay lại với chủ nghĩa mao-ít sẽ là một thảm họa, khi một người duy nhất có toàn quyền quyết định số phận của gần 1,4 tỉ con người. Nhà chính trị học Trung Quốc Hồ Tinh Đầu (Hu Xingdou), trả lời *Le Monde* qua điện thoại, cũng có ý kiến tương tự.

Chuyên gia về Trung Quốc Jean-Pierre Cabestan cũng ở Hồng Kông “*hy vọng TCB sẽ lắng nghe các cổ vấn, nếu không Trung Quốc sẽ đại nguy*”. Nhưng thật rủi ro khi muốn phản đối một nhà lãnh đạo tập trung mọi quyền lực trong tay, và “*tư tưởng*” được ghi trong điều lệ Đảng.

Trước đó “*hoàng đế đồ*” đã đưa ra dấu hiệu rõ ràng khi không chỉ định người kế vị trong Đại hội Đảng vừa qua, đi ngược lại quy định bất thành văn lâu nay của ĐCS TQ. Nhưng cũng theo ông Cabestan, Tập Cận Bình, đã gây thù chuốc oán quá nhiều với chiến dịch “*đả hổ, diệt ruồi*” đại quy mô, “*không có chọn lựa nào khác ngoài việc bám chặt lấy quyền lực*”. Và ông Tập cũng là người duy nhất, với bàn tay sắt, “*có thể tiến hành các cải cách đã loan báo để tránh các vụ phản kháng của xã hội*”, trong lúc kinh tế đang chậm lại.

Đàn áp, cái giá cho “Giấc mơ

Trung Hoa” ?

Hiện giờ TCB “*khùng bỏ*” các địch thủ, khiến họ chỉ mong một cuộc khủng hoảng kinh tế hay địa chính trị làm ông ta suy yếu đi. Còn dân chúng, ngày ngày bị guồng máy tuyên truyền nhồi nhét, thì ủng hộ một nhà lãnh đạo đã hứa hẹn “*giấc mơ Trung Hoa*” : một siêu cường “*hiện đại*”, có đội quân “*ngang tầm thế giới*”.

Nhưng cái giá phải trả rất cao, nhất là khi TCB đã bóp nghẹt xã hội dân sự ngay từ khi mới lên cầm quyền cuối 2012. Chuyên gia về lịch sử Tr. Quốc Sam Crane, thuộc Williams College, Hoa Kỳ cho rằng ông Tập sẽ tiếp tục chính sách đàn áp : báo chí, tôn giáo, tổ chức phi chính phủ đều bị giám sát nghiêm ngặt và tất cả những tiếng nói đối lập đều bị dập tắt hoặc bỏ tù.

Dù vậy vẫn có nhiều phản ứng trên mạng xã hội. Nhiều cư dân mạng đăng những lời bình cay độc – và nhanh chóng bị chính quyền xóa đi – so sánh với họ nhà Kim ở Bắc Triều Tiên, tại vị cho đến khi chết. Số khác đăng ảnh gấu Winnie, mà vóc dáng rất giống TCB, đội vương miện hoặc cầm đầu vào hũ mật, với chú thích “*Nếu bạn thích gì thì cứ bám chặt vào*”.

Le Monde cho biết thêm: có người nêu ra những câu nói của triết gia Đức Hannah Arendt về chủ nghĩa toàn trị, người khác lại nhắc đến Viên Thế Khải (Yuan Shikai), viên tướng, đại thần nhà Thanh đã xưng đế vào năm 1915, trong nỗ lực thảm hại để tái lập nền quân chủ. Một bức ảnh trên WeChat thay chân dung Mao Trạch Đông trên Thiên An Môn bằng TCB.

“Đảng lãnh đạo” được chính thức ghi vào Hiến pháp

Ngoài vấn đề nhiệm kỳ chủ tịch nước, Quốc hội Trung Quốc sắp họp cũng chuẩn bị sửa đổi vài chục điều khoản trong Hiến pháp, cho phù hợp với mục tiêu đầy tham vọng của ông Tập : “*kỷ nguyên mới của chủ nghĩa xã hội theo kiểu Trung Hoa*”. Bên cạnh đó là việc thành lập tân ủy ban giám sát. Siêu bộ chống tham nhũng này sẽ mở rộng ở tầm quốc gia các đặc quyền của Ủy ban Kỷ luật Trung ương

Đảng. Là vũ khí thanh trừng của ông Tập, nay Ủy ban không chỉ có quyền đối với các đảng viên mà tất cả cán bộ nhà nước.

Vấn đề đối với TCB là bảo đảm vị trí lãnh đạo của Đảng trong Hiến pháp, lâu nay chỉ được nói sơ qua trong lời mở đầu. Điều 1 Hiến pháp nay ghi rõ “*Vai trò lãnh đạo của Đảng là chủ chốt trong chủ nghĩa xã hội theo kiểu Trung Hoa*”. Theo *Le Monde*, chừng như ông Tập đã chiến thắng trong cuộc đấu tranh nội bộ, vì lúc mới nhậm chức ông đã kêu gọi đấu tranh chống Hiến pháp kiểu phương Tây, được cho là “*mối nguy hàng đầu trong bảy nguy cơ mà Đảng phải đối phó*”.

Tập đại đế chuẩn bị đội ngũ cận thần

Les Echos ghi nhận “*Đại đế TCB chuẩn bị bố trí người của mình*” vào những chức vụ quan trọng - một hành động mà chiến dịch kiểm duyệt mạng xã hội và tuyên truyền về bỏ hạn chế hai nhiệm kỳ, đã khiến dư luận bị đánh lạc hướng. Trong số đó có chức thủ tướng và thống đốc Ngân hàng Trung ương.

Ông Lý Khắc Cường có thể tiếp tục được giữ chiếc ghế thủ tướng. Trong 5 năm qua, ông chỉ là cái bóng bên cạnh ông Tập, và không có ảnh hưởng gì trên các hồ sơ kinh tế, mà theo truyền thống vốn là lãnh vực dành riêng cho thủ tướng. Ông Lý lại càng mất thế hơn trước sức mạnh đang lên của Lưu Hạc (Liu He), nhà kinh tế được đào tạo ở Harvard, thân cận với TCB. Theo *South China Morning Post*, Lưu Hạc có thể trở thành phó thủ tướng phụ trách kinh tế, và theo Reuters, còn có khả năng thay Chu Tiểu Xuyên (Zhou Xiaochuan) làm thống đốc Ngân hàng Trung ương.

Vương Kỳ Sơn (Wang Qishan), cánh tay mặt chống tham nhũng của ông Tập, dù đã quá tuổi làm ủy viên thường trực Bộ Chính trị, có thể lại tiếp tục đóng một vai trò quan trọng khác : phó chủ tịch nước, một chức vụ không bị hạn chế nhiệm kỳ. Một ủy viên thường trực mới lên là Lật Chiến Thư (Li Zhanshu) thì được cho là sẽ trở thành tân chủ tịch Quốc hội. ◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆

CUỘC TẤN CÔNG MẬU THÂN 1968 trong hoàn cảnh chính trị lịch sử thế giớiChu Chi Nam-Vũ Văn Lâm 02-02-2018.....

Sau 50 năm tết Mậu Thân, một cái Tết ghi rõ tội ác của Cộng sản vô thần Việt Nam, đánh dấu một vết nhơ trong lịch sử Việt với cả chục ngàn người chết, bắt đầu đúng vào đêm Giao thừa, thời điểm linh thiêng mà mọi người dân Việt tưởng niệm công ơn các anh hùng, liệt sĩ, ơn đức sinh thành dưỡng dục của ông bà, cha mẹ, thì Cộng sản xé bỏ hiệp định đình chiến vào 3 ngày Tết, khai hỏa và tạo ra những cuộc thảm sát khắp miền nam Việt Nam. Cao điểm là cuộc thảm sát dã man tại Huế.

Lịch sử cận đại Việt Nam, từ ngày Hồ Chí Minh, được Đệ tam Quốc tế Cộng sản đưa về, rồi nổi lên cướp Chính quyền ngày 19-08-1945, đặt Việt Nam vào gông cùm Cộng sản, biến đất nước trở thành bãi chiến trường của cuộc tranh hùng Tư bản-Cộng sản mà dân tộc Việt là nạn nhân. Từ đó đến nay, không một biến cố chính trị lịch sử quan trọng nào của Việt Nam mà không có bàn tay quốc tế. Đúng hơn là của các siêu cường: Từ Hội nghị Genève 1954, qua Hội nghị Paris 1973, tới Hội nghị Thành Đô 1990: Genève chia đôi nước Việt Nam, Paris làm mất miền Nam, Thành Đô dâng đất, nhượng biển cho Tàu cộng. Tất nhiên trong đó có cuộc tấn công của Cộng sản vào dịp Tết Mậu Thân 1968, đưa đến cả chục ngàn người chết, máu chảy thành sông, xương chất thành núi.

Vậy chúng ta hãy nói sơ về hoàn cảnh chính trị và lịch sử thế giới của cuộc tấn công này.

Thật vậy, có người nói: “Hai tội đồ của dân tộc Việt Nam trong lịch sử cận đại là Hồ Chí Minh và De Gaulle”. Điều này quả không sai.

Hồ Chí Minh, vì nghe lời Đệ tam Quốc tế Cộng sản, đã du nhập ý thức hệ Mác-Lê, áp đặt lên đầu dân tộc Việt, chủ trương đấu tranh giai cấp, bạo động lịch sử, xúi con đầu bố, vợ tố chồng, anh em, bè bạn sát hại lẫn nhau, gây ra không biết bao đau thương, tang tóc cho dân tộc.

Thêm vào đó, De Gaulle, sau khi theo chân đoàn quân Đồng minh, trở về Paris, có được Chính quyền, đã quyết định lập tức gửi quân sang Đông Dương tái lập lại nền thuộc địa Pháp, trái với tinh thần công pháp quốc tế của 2 Hội nghị Yalta và Potsdam. Chính vì vậy mà Việt Nam đã trở thành chiến trường của cuộc tranh hùng Tư bản-Cộng sản và dân

Việt là nạn nhân.

Cuộc tấn công Tết Mậu Thân nhằm đúng vào cao điểm của cuộc tranh hùng này. Nói khác đi là cao điểm của Chiến tranh Lạnh. Chiến tranh Lạnh bắt đầu ngay sau khi Đệ nhị Thế chiến (1939-1945) chấm dứt. Hai cường quốc dẫn đầu cuộc chiến tranh này: một bên là Liên Xô, bên kia là Hoa Kỳ.

Khi nói đến các cường quốc, chúng ta không thể không nói đến giới lãnh đạo của họ.

Phía Cộng sản Liên Xô: Người lãnh đạo Liên Xô suốt trong thời gian Đệ nhị Thế chiến cho tới thời kỳ đầu của Chiến tranh Lạnh là Staline. Ông chủ trương đẩy mạnh Chiến tranh Lạnh, như việc phong tỏa thành phố Berlin năm 1948, đứng đằng sau việc giúp đỡ Kim Nhật Thành, ông nội của Kim Chánh Văn hiện nay, xua quân xuống miền Nam Triều Tiên, với ý đồ tiêu diệt chế độ tự do, dân chủ của Lý Thừa Vãn, khiến Hoa Kỳ phải đổ bộ quân vào để giải cứu năm 1950.

Nhưng vào năm 1953, Staline bị 2 người tay em thân tín là Khrouchev và Béria đầu độc chết. Khrouchev lên thay và lãnh đạo Liên Xô từ năm 1953 tới năm 1964. Ông này chủ trương hòa hoãn với tư bản, đưa ra những khẩu hiệu như tư bản, Cộng sản chung sống hòa bình, nguyên tử phục vụ hòa bình.

Người ta có thể nói Khrouchev là một trong những người lãnh đạo Cộng sản đã nhìn ra sự sai lầm của chủ nghĩa này, qua câu nói: “*Mục đích chính của kinh tế là làm sao để tăng trưởng sản xuất, chứ không phải là chia đều sản xuất*” như Marx chủ trương.

Hơn thế nữa ông còn là nạn nhân của chủ nghĩa độc tài, độc đoán, tôn thờ cá nhân của Staline. Trong nhật ký của ông, ông đã viết rằng mỗi đêm, khi nghe điện thoại của Staline kêu đi họp, ông đều phải trần trối với vợ con, vì không biết mình còn sống để trở về hay không. Staline trong thời gian cầm quyền đã thủ tiêu 9/10 Bộ Chính trị và 2/3 Trung ương đảng.

Tuy nhiên thời gian cầm quyền của Khrouchev cũng không kéo dài, vì tình hình chính trị, lịch sử thế giới thay đổi nhiều. Như việc Hoa Kỳ bị sa lầy ở Việt Nam, cuộc đảo chính nền Đệ nhất Cộng hòa Việt Nam, tiếp theo là bất ổn chính trị với những cuộc đảo chính. Anh em Tổng thống Ngô Đình

Diệm bị sát hại ngày 01-11-1963. Chỉ 2 tuần sau thì Tổng thống Hoa Kỳ bị ám sát ở Dallas.

Chính vì lẽ đó mà phe bảo thủ, chủ trương trở về Chiến tranh Lạnh, cầm đầu bởi Brejnev, trở nên mạnh, đã đảo chính Khrouchev, và lên thay thế ông vào năm 1964.

Brejnev đã thuyết phục được Trung ương đảng qua một chính sách gồm 2 kế sách, với một tiền đề: Đừng nghĩ tư bản mạnh hơn Cộng sản, mà phải nghĩ Cộng sản mạnh hơn tư bản. Chiến lược của Cộng sản không thể là một chiến lược phòng thủ, mà phải là một chiến lược tấn công.

Chiến lược tấn công đó gồm 2 kế sách:

Thượng sách, đó là tấn công tư bản ở khắp nơi trên thế giới, ngay ở trong lòng những nước tư bản như Hoa Kỳ, Anh, Pháp, Đức, Ý v.v..., để tư bản sụp đổ, để ngọn cờ Cộng sản có thể cắm ở mọi nơi.

Trung sách, đó là, nếu không được, thì lấy trực Sài Gòn, Pnomh Penh, Bangkok, Kaboul, Moscou làm giới tuyến. Bên phía đông thuộc về Cộng sản, phía tây thuộc về tư bản. Chia đôi thế giới.

Ông đã dùng 3 Quốc gia làm con chốt của mình để thực hiện chính sách này: Bên Nam Mỹ và châu Phi thì dùng Cuba của Fidel Castro, bên Âu châu thì dùng Đông Đức của Honecker, bên Á châu thì dùng Cộng sản Việt Nam của Lê Duẩn.

Lê Duẩn của Việt Nam gặp được Brejnev là như cá gặp nước, hết mình tuân theo ông này, sẵn sàng làm con chốt lót đường, dù hy sinh bao nhiêu sinh mạng dân Việt, nhất định đánh vào miền Nam.

Cuộc tấn công Tết Mậu Thân là nằm trong kế hoạch quốc tế của Liên Xô, và Lê Duẩn nhất nhất thi hành.

Cũng bắt chước cách lập luận của Brejnev, Lê Duẩn có viết một bài trong tạp chí Học Tập số 2-1964, nay là tạp chí Cộng sản, mang tựa đề *"Một vài vấn đề trong nhiệm vụ quốc tế của đảng ta"*. Ông viết: *"...Nhìn tổng quát tình hình thế giới, phân tích những đặc điểm và những qui luật phát triển của ba vùng (ba vùng: các nước xã hội chủ nghĩa, các nước dân tộc chủ nghĩa và phong trào Nhân dân lao động trong các Quốc gia tư bản chủ nghĩa – chú thích của tác giả bài này), chúng ta thấy rằng lực lượng của Cách mạng, lực lượng của chủ nghĩa xã hội và của hòa bình hơn hẳn lực lượng của đế quốc phản động và chiến tranh. Chúng ta mạnh hơn địch. Vì vậy Cách mạng không thể ở thế thủ, chiến lược Cách mạng không nên là thế thủ; mà*

Cách mạng đang ở thế tấn công; chiến lược Cách mạng nên là chiến lược tấn công, phá từng chính sách chiến tranh một, đi đến phá toàn bộ kế hoạch gây chiến tranh của chủ nghĩa đế quốc do Mỹ cầm đầu, nhằm đánh lùi từng bước một và đánh đổ từng bộ phận chủ nghĩa đế quốc, đi đến thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa đế quốc..."

Theo kế hoạch Thượng sách của Brejnev, vào đầu năm 1967, một phái đoàn quân sự Liên Xô đã lén lút qua Hà nội, rồi bay qua Căm Bốt, vào miền Nam Việt Nam. Sau một thời gian quan sát, họ đã đi đến kết luận là chiến lược "Nông thôn bao vây thành thị", chỉ đánh du kích của Mao Trạch Đông là hoàn toàn thất bại, phải nâng cao chiến lược lên hàng sư đoàn, và bắt đầu bằng cuộc tấn công Tết Mậu Thân 1968.

Brejnev không phải chỉ tấn công ở Việt Nam, mà tấn công ở trên toàn thế giới, từ Âu châu, với những cuộc khủng bố giết 2 Chủ tịch nghiệp đoàn chủ nhân ông ở Đức và ở Ý, ở Pháp, do đảng Cộng sản Pháp đứng đằng sau, với sự hậu thuẫn của nghiệp đoàn thợ thuyền, sinh viên học sinh, đã bắt đầu cuộc đình công vô tiền khoáng hậu, bắt đầu vào tháng 5-1968. Ở Mỹ cũng vậy, những phong trào bị giới thiên tả trà trộn, cộng với phong trào Sinh viên Học sinh đòi hòa bình cũng đã biểu tình. Người ta có thể nói, chế độ gần như bị lung lay.

Tuy nhiên, chế độ tư bản bị lung lay, nhưng không bị sụp đổ như Brejnev và những người Cộng sản mong đợi.

Brejnev đành bước sang Trung sách: chia đôi thế giới, lấy trực Sài Gòn, Pnomh Penh, Bangkok, Kaboul, Moscou làm giới tuyến, phía đông thuộc về Cộng sản, phía tây thuộc về tư bản.

Tuy nhiên kế sách này bị một miếng xương mắc họng. Đó là Trung cộng. Cuộc tranh chấp đòi quyền lãnh đạo thế giới Cộng sản giữa Trung cộng và Liên Xô trở nên gay gắt và cao điểm vào thập niên 70.

Và thế giới Cộng sản hoàn toàn bị chia đôi, khi Nixon gặp Mao vào năm 1972, rồi Brejnev chết năm 1983 và Liên Xô sụp đổ vào năm 1990.

Trước khi chết, Brejnev thấy chính sách của mình gồm Thượng sách và Trung sách hoàn toàn thất bại, đã phải than lên: *"Xã hội chủ nghĩa gì mà tham nhũng, hối lộ lan tràn khắp nơi, một phần ba xe chạy ngoài đường là ăn cắp xăng của công, một phần ba bằng cấp là bằng cấp giả, Công chức đến sở làm việc là đến để có mặt, sau đó là làm việc tư hay đi xem hát..."*

Trở về phía Hoa Kỳ với cuộc tấn công Tết Mậu Thân 1968.

Người Hoa Kỳ thay thế người Pháp ở Việt Nam sau Hiệp định Genève 1954.

Ông Tổng thống gửi quân, theo đúng nghĩa lúc đầu là những cố vấn sang Việt Nam là ông Kennedy. Rồi ông này chết vì bị ám sát năm 1963. Người kế vị là ông Johnson. Johnson đã gửi quân ồ ạt sang Việt Nam từ năm 1965, đến cao điểm với cả nửa triệu quân vào thời điểm tấn công Tết Mậu Thân 1968.

Chính sách về Việt Nam của cả 2 đời tổng thống Kennedy và Johnson, là do ông Bộ trưởng Quốc phòng Robert Mac Namara đảm trách, bị mắc nhiều sai lầm.

Nhưng sai lầm lớn nhất, đó là Mac Namara nhìn chiến tranh Việt Nam dưới khía cạnh kỹ thuật, quân sự, không có chính trị, cho rằng cuộc chiến này có thể chiến thắng bằng vũ lực hùng hậu, với tiền bạc, vũ khí.

Chính vì vậy mà có cuộc đảo chính chế độ Đệ nhất Cộng hòa miền Nam Việt, khi ông Ngô Đình Diệm đã có thể dựng lại ngọn cờ Quốc gia, bị chao đảo dưới thời Pháp thuộc. Khi Đệ nhất Cộng hòa không còn nữa, ngọn cờ Quốc gia bị vùi dập, với những cuộc đảo chính liên tiếp và với sự có mặt của nửa triệu quân Mỹ.

Johnson gửi quân đến mức cao điểm nhất, nhưng vẫn không thể thắng cuộc chiến, đành phải nghĩ đến giải pháp chính trị, không gì hơn là thương thuyết, công nhận Mặt trận Giải phóng Miền Nam, được dựng lên bởi Cộng sản Hà Nội năm 1960. Từ đó người ta đi đến Hiệp định Paris 1973. Mỹ rút quân khỏi miền Nam và miền Nam sụp đổ 1975.

Miền Nam thất bại bởi nhiều nguyên do, trong đó có sự sai lầm trong chiến lược rút quân của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu tạo ra khủng hoảng làm mất tinh thần dân quân, nhưng cũng có những nguyên do chính do các cường quốc quyết định đó là chính sách tấn công tư bản của Liên Xô cộng thêm với sai lầm chiến lược của Hoa Kỳ. Người Hoa Kỳ chỉ mong rút quân khỏi chiến trường Việt Nam đã công nhận Mặt trận Giải phóng Miền Nam, một cộng cụ xâm lăng của Cộng sản Việt Nam, ép Chính quyền miền Nam ký kết Hiệp định Paris với đầy bất công và thiếu sót. Và sự thiếu sót và sai lầm lớn nhất là không bắt CS phải rút toàn bộ quân chính quy khỏi miền Nam.

Nhìn lại cuộc tấn công Tết Mậu Thân, chúng ta thấy Cộng sản Việt Nam đã tạo ra một trang sử đẫm máu và đau thương nhất, là một sự lừa

đảo, giết người lớn nhất trong lịch sử nhân loại. Ngày hôm nay, bắt đầu bởi sự mù quáng của Hồ Chí Minh, đã du nhập chủ nghĩa Cộng sản vào Việt Nam đưa đến hậu quả là Việt Nam đang bị đô hộ bởi Tàu lần thứ 5. Cuộc đô hộ này kéo dài bao lâu là tùy ở tinh thần yêu nước, ý chí quật cường của cả người dân trong và ngoài nước, tùy theo những cá nhân còn tinh thần Quốc gia dân tộc trong hàng ngũ quân cán chính ở trong đảng Cộng sản, tùy theo những tổ chức Quốc gia yêu nước. Ngẫm lại lịch sử, thời kỳ bị đô hộ nào cũng có những khó khăn của nó, thế mà ông cha ta vẫn kiên cường đứng lên đuổi quân xâm lăng về nước. Họ cũng không có một tác sất trong tay lúc ban đầu, họ cũng chẳng có Chính quyền. Cái mà họ có chính là chính nghĩa và lòng dân. Ngày hôm nay, những người Việt Quốc gia, yêu nước, cũng đang được lòng dân, có chính nghĩa, hơn nữa chúng ta còn có thuận lợi, đó là mọi người Việt Nam đều nhận ra và lên án chính sách bành trướng của Trung Cộng. Chúng ta phải tự lực cánh sinh, tự trồng cây vào mình trước. Nhưng chúng ta cũng phải biết cập nhật hóa cuộc đấu tranh của chúng ta, để cho nó theo kịp đà tiến bộ của nhân loại, đồng thời vận động sự hỗ trợ của quốc tế, không nhất thiết một vài nước, mà càng nhiều càng tốt, không nhất thiết là Chính quyền, có thể là những tổ chức nhân quyền, đấu tranh cho tự do, dân chủ quốc tế, không nhất thiết là những tổng thống, thủ tướng, ngoại trưởng, mà có thể là những nghị sĩ, thượng nghị sĩ, những viện nghiên cứu, đại học, không cần đi sao chép tư tưởng, ý thức hệ ngoại bang, như Cộng sản đã làm, mà cần dựa trên căn bản tư tưởng cổ truyền, được cập nhật hóa. Cuộc đấu tranh cho Độc lập Quốc gia, cho Tự do, Dân chủ, Nhân quyền còn có rất nhiều khó khăn, tuy nhiên, chắc chắn nó sẽ đi đến thành công khi mỗi người Việt Nam chúng ta chung vai sát cánh, biến ý thức thành hành động. (1)

<http://danlambaovn.blogspot.com>

Cuộc chiến Việt Nam là một cuộc chiến khốn nạn. Mậu Thân là chiến trường khốn nạn nhất trong cuộc chiến Việt Nam.

THẨM SÁT MẬU THÂN Tội ác Việt Cộng muôn đời không quên +++++Định Nguyên 02-02-2018+++++

Biến cố Tết Mậu Thân xảy ra đã đúng 50 năm (1968–2018) nhưng đối với dân miền Nam Việt Nam, đặc biệt là xứ Huế, nỗi đau vẫn còn đó, vết thương lở loét chẳng bao giờ lành. Ngoài Cố đô bị tàn phá tan tành, niềm đau mất mát người thân kéo dài đến bây giờ bởi sự ngang ngược của chế độ Cộng sản. Cho đến nay họ vẫn chà đạp lên nỗi thống khổ của người dân, coi đó là “chiến thắng lịch sử”.

Viết bài này, tôi không có mục đích tường thuật biến cố đau thương này. Chuyện này đã có hàng chục, hàng trăm người viết rồi. Hơn nữa, Tết Mậu Thân tôi đang thụ huấn tại Sài Gòn, và hứng trận trực tiếp biến cố này ở đó. Riêng Huế, quê tôi, nơi chịu trận nặng nề nhất, tôi chỉ chứng kiến những hậu quả tang thương bởi bàn tay tội ác của VC.

Vào khuya Mồng Một Tết Mậu Thân, tôi cùng người anh con ông bác ruột (đang thụ huấn tại Trung tâm Huấn luyện Quang Trung) được ra phép Tết và ở lại nhà một người chị bà con ở Phú Nhuận. Đang ngủ, chừng 1-2 giờ sáng gì đó, bỗng nghe súng nổ tứ phía và liên tục, có khi đạn xéo đầu gần nhà. Chúng tôi biết có chuyện nhưng chẳng biết đích xác chuyện gì. Sáng ra vẫn chưa biết điều gì đã xảy ra, cho đến gần trưa nghe thông báo từ trực thăng mới biết VC đang tấn công Bộ Tổng Tham mưu và phi trường Tân Sơn Nhất (nhà chị tôi ở gần đó). Cũng theo kêu gọi từ trực thăng, chúng tôi cùng đồng bào phải nhanh chân di tản ra khỏi khu vực. Hai anh em tôi đang chạy trên đường Võ Duy Nghi thì bị trực thăng nhà ta quạt cho một loạt đạn. Tôi suýt chết vì một viên đạn bay như gió, vèo qua tai, chạm phải cửa sắt nhà người ta. Tôi nhặt viên đạn còn nóng bỏ túi, đem về làm kỷ niệm. Nếu viên đạn ấy nhích qua nhích về một tí thì tôi đã xong đời rồi. Có lẽ mấy ông trực thăng tưởng hai anh em tôi là VC vì anh tôi mặc áo lính còn tôi thì mặc sắc phục

Cảnh sát, khác với đám thường dân chạy loạn bên cạnh. Chiều hôm đó, anh tôi trình diện Tiểu khu Gia Định, tôi lần mò về Học viện, không dám tự ý đi đâu, nếu không được điều động làm công tác.

Cuối năm 1968, tôi tốt nghiệp và được về Huế làm việc. Thành phố Huế trước ngày tôi đi và bây giờ khác nhau một trời một vực. Tất cả đã đổ nát. Sự đổ nát của Cố đô Huế thật khủng khiếp. Hoàng Thành tang hoang, cầu Trường Tiền gãy gục xuống sông Hương, phố xá phần lớn sập đổ, đường sá loang lổ vết đạn... Am thờ các vong linh tử nạn (bất kể phe nào) hình như nhà nào cũng có, nơi nào cũng có. Nhà anh chị tôi ở đường Trần Hưng Đạo cũng có một cái am thờ một người lính VC! Khi yên ổn, anh chị tôi từ chỗ tản cư về nhà thì thấy người lính này chết nằm vắt vèo nơi cầu thang lên lầu. Anh chị tôi phải thuê người đem chôn đầu đó. Chị dâu tôi sợ quá, lập am thờ, rằm mồng một có hương hoa trái cây “tiếp tế” cho anh VC này!

Cùng số phận với dân Huế, đại gia đình tôi dường như nhà nào cũng có người mất tích hoặc bị VC giết, gần nhất là chú em rể của tôi. Sau Mậu Thân, khi đang làm việc tại Huế, tôi cùng em gái tôi đi tìm xác chồng nó là CSĐC Quảng Ngãi về quê ăn Tết, bị VC bắt đi vào ngày Mồng Hai Tết khi đang ngồi với vợ con trong nhà. Và em tôi đã tìm được xác chồng nhờ cái răng bạc và cái quần cụt nó mặc khi bị bắt.

Với dân Huế, qua biến cố Mậu Thân, VC đã tự phơi bày sự dã man tàn độc, phi dân tộc nhất của csVN trong lịch sử đất nước. Trong một ngàn năm bắc thuộc không hiểu người Tàu đã lần nào tàn sát dân Việt kiểu ghê gớm như thế không? Trong một trăm năm đô hộ của giặc Tây, không biết người Pháp có lần nào chôn sống tập thể người Việt Nam một cách khủng khiếp như thế không? Dù Tàu, Tây chẳng thương

chi dân mình nhưng tôi tin là họ không làm như thế, nhưng nếu có làm thật thì cũng có thể hiểu được vì họ là người ngoại chủng. Đảng này, cùng là người Việt Nam nhưng csVN đã làm như thế, họ chủ trương “giết lầm hơn bỏ sót” là tất cả những người mà họ nghi là Quân nhân, Cán bộ công nhân viên VNCH, các đảng phái Quốc gia... đi, bắt những nạn nhân này tự đào hố, sau đó những nạn nhân này bị trói tay tập thể để rồi bị bọn cán binh VC tổng xuống hố, chôn sống!!! VC tàn bạo và dã man đối với người đồng chủng/dồng bào hơn cả người ngoại quốc.

Có chứng kiến tận mắt những hố chôn tập thể mới thấy được bản chất khát máu của những con người Cộng sản. Em gái tôi và tôi đi từ địa phương này đến địa phương khác, từ hố mộ tập thể này đến hố mộ tập thể khác để tìm người thân. Khi lớp đất/cát cuối cùng được đào lên, hàng chục, hàng trăm xác chết trong các tư thế nằm, ngồi, đứng chết sát nhau, chồng lên nhau, và tất cả đang bị trói tròng thật khiếp đảm... Xác người nằm dưới lòng đất gần như còn “tươi”. Sau khi đem lên mặt đất mới đổi qua màu đen và bắt đầu phân rã. Máu người trào ra... và mùi thối xông lên nồng nặc. Tội nghiệp mấy người có nhiệm vụ bốc mộ, họ bất chấp mọi sự kinh tởm và mùi xú uế, đào và đem từng xác người đặt trên mặt đất để thân nhân đến nhận diện... Em gái tôi nhận ra chồng nó trong hàng trăm xác chết này tại quận Phú Thứ.

Cứ thế, từ hố này đến hố khác, người dân Huế đã tìm được vào khoảng hơn năm ngàn người. Những xác chết có thân nhân nhận diện, được gia đình đem về chôn cất. Những xác chết không còn nguyên vẹn, hoặc không có thân nhân nhận lãnh, Chính quyền tự lo liệu chôn cất đàng hoàng tại những vùng đất quanh thành phố Huế, nơi được chôn nhiều nhất là Đền Nam Giao. Chưa bao giờ xứ Huế có một đám tang tập thể “lớn” như vậy. Chưa bao giờ kinh đô Huế phủ trắng một màu tang kinh khiếp từ nội thành đến các vùng phụ cận như vậy. Khắp các trường học, màu

khăn sô trên đầu các em học sinh cũng nhan nhản trong lớp học và giữa sân trường. Đó là hình ảnh trung thực, rất trung thực của Huế sau Tết Mậu Thân năm 1968 mà tôi là người tận mắt trông thấy. Năm mươi năm, hình ảnh này chưa phai nhạt trong lòng người dân Huế. Thế mà, nhà cầm quyền hiện nay tại Việt Nam cho đó là một “chiến thắng”!

Chiến thắng là chiến thắng nào, thành quách đổ nát người đào hố chôn!

Nếu đó là “chiến thắng” thì là chiến thắng của chủ nghĩa Cộng sản đối với dân tộc Việt Nam mà kẻ thực hiện không ai khác là VC, những con người Việt Nam mất gốc, tôn thờ một chủ nghĩa ngoại lai. Kể từ khi xuất hiện trên trái đất, Cộng sản đã giết hại trên dưới 100 triệu sinh linh. Nga và Trung cộng mỗi nước cũng đã tàn sát hàng chục triệu dân mình. Từ Cải Cách Ruộng Đất tại đất Bắc đến Thảm Sát Mậu Thân ở Huế, VC giết dân Việt không gớm tay, chẳng qua đó cũng là “truyền thống” khát máu chung của Cộng sản quốc tế! Đó là cái nhục mà đảng csVN phải gánh trước Tổ Quốc và Dân Tộc Việt Nam.

Cho đến nay, hằng năm họ vẫn ăn mừng chiến thắng, một “chiến thắng” trên máu xương và nước mắt của chục hàng ngàn người dân trong 25 này đêm họ chiếm Huế. Để tô vẽ cho “chiến thắng” này và chạy tội trước lương tâm và lịch sử dân tộc, họ từng tuyên bố, đại ý “những người bị giết trong biến cố Mậu Thân là do bom đạn Mỹ Ngụy tàn sát, Cách mạng không giết họ”!

Đúng là luận điệu trơ tráo. Biết rằng chiến tranh nào cũng chết chóc, bom đạn nào cũng vô tình, nhưng “bom đạn Mỹ Ngụy” không giết đồng đội và đồng bào mình một cách tàn lẫm lương tâm như thế. Mỹ và VNCH không hề thù hận với người nhà mình, không có lý do để trói tay, chôn sống tập thể đồng đội và người dân của mình như thế. Hành động man rợ đó chỉ được kích động bằng hận thù, một chủ trương đặc thù của chủ nghĩa Cộng sản mà những kẻ cuồng tín csVN đã hấp

thụ và thực hành triệt để. Con người ai cũng thế, chín người mười ý, khác chính kiến là chuyện bình thường. Chỉ có chủ nghĩa Cộng sản mới chủ trương “đồng phục tư tưởng”, coi những người khác chính kiến là thành phần “đáng tội chết”. Đó là lý do csVN đã coi đồng bào mình, những người không ở trong hàng ngũ của họ như kẻ thù. Họ không ngần ngại giết sạch, giết hết để nhuộm đỏ đất nước Việt Nam. Bất cứ một chính thể nào, dù độc tài sát máu đến đâu, nếu có chút lương tri dân tộc, không ai tàn ác với dân tộc mình như csVN.

Thử hỏi, ai lật lọng lợi dụng ba ngày hưu chiến trong dịp Tết để tấn công đối thủ? Và khi đã tràn ngập được lãnh thổ của đối phương, ai bắt những người nghi là người của đối phương đem đi thủ tiêu? VNCH không làm chuyện đó. VNCH không tráo trở, lợi dụng dịp hưu chiến để tấn công Bắc Việt hoặc các vùng VC tạm kiểm soát tại miền Nam trong ba ngày Tết thiêng liêng của dân tộc. VNCH là nạn nhân của sự gian dối, là kẻ bị tấn công bất ngờ trong khi cho phép một số Quân nhân và Công chức được phép về ăn Tết với gia đình. Trong khi chặt vật chống kẻ thù xâm lăng, không có thể chế nào, kể cả VNCH, lại có chủ trương ngược đời là bắt con dân của mình đi thủ tiêu. Trong khi mọi binh sỹ, mọi khẩu súng đều hướng về kẻ thù trước mắt, VNCH làm sao có thể có chủ trương đi gom tóm để tàn sát tập thể quân dân của mình đang vui Tết ở mọi địa phương?

Nếu trên đường VC dẫn các “tội nhân” về núi bị Mỹ oanh tạc giết chết thì xác các nạn nhân sẽ nằm phơi trên mặt đất. Đảng này, các nạn nhân bị trói chùm với nhau, nằm chết chồng chất lên nhau trong các hố chôn tập thể! Ai trói họ? Ai chôn họ trong các hầm chôn tập thể đó? “Mỹ Ngụy” sau khi oanh tạc, bắn đại bác giết họ rồi liền nhảy dù xuống trói từng người lại với nhau, chôn tất cả họ vào những hố chôn như thế? Không ai có thể tin những luận điệu ngang ngược như thế của csVN. Họ nói lấy được để chạy tội. Nhóm Hoàng Phủ Ngọc Tường,

Hoàng Phủ Ngọc Phan, Nguyễn Đắc Xuân... đúng là những kẻ “ăn cơm Quốc gia, thờ ma Cộng sản”. Họ sinh ra, lớn lên, được giáo dục tại miền Nam, ra đời phục vụ dưới các chính thể VNCH thể mà họ hoạt động cho VC, ít nhiều bàn tay họ đã dính máu dân Huế trong biến cố Thảm Sát Mậu Thân. Ông HPNT (thầy dạy Văn của tôi năm Đề Nhị trường Quốc Học), khi được phỏng vấn về vấn đề Mậu Thân đã trả lời tiên hậu bất nhất. Tôi bất mãn nhất là phát biểu sau đây của ông: “*Năm 75, 76, 77 khi đi làm thủy lợi tại Khe Đá Mài chúng tôi đào lên một hầm chôn tập thể toàn là người lính đội mũ tai bèo và mặc đồ quân giải phóng, chứng tỏ cái gọi là “Thảm sát Mậu Thân” chỉ là trò bịp của thực dân*”! Tôi không biết điều này có thật hay không vì chưa hề nghe ai nói, ngoài “phát hiện” này của ông HPNT. Có hai trường hợp. Một, ông HPNT bịa chuyện này để bao che cho VC. Hai, ông HPNT nói thật, nghĩa là có hầm chôn tập thể lính VC.

Nếu trường hợp một đúng, nghĩa là ông HPNT bịa chuyện thì thật đáng khinh con người trí thức của ông. Nếu không bịa chuyện thì trí óc ông cũng có vấn đề. Sau Mậu Thân chiến tranh, súng đạn, chết chóc... vẫn xảy ra từng ngày nơi các vùng rừng núi xa xôi của tỉnh Thừa Thiên (kể cả Khe Đá Mài). Từ Mậu Thân đến thời điểm ông “phát hiện” hố chôn tập thể lính VC là 8 năm (nếu chỉ tính tới năm 1975). Với khoảng thời gian dài như thế, với thực trạng chiến tranh ngày càng khốc liệt như thế, tại sao ông dám quả quyết là mồ chôn các lính VC là do VNCH và Mỹ thực hiện trong dịp Tết Mậu Thân? Chỉ với một “phát hiện” mơ hồ như thế, chỉ với một hố chôn tập thể lính VC không biết có từ bao giờ, ông đã đánh đồng tất cả những hố chôn tập thể khác do VC thực hiện trong dịp Tết Mậu Thân đều do Mỹ và VNCH làm!? Và do đó, theo ông, chuyện “Thảm sát Mậu Thân” do VC ra tay là hoàn toàn bịa đặt? Tôi luôn tôn trọng đạo, nhưng trong trường hợp này, ông thầy của tôi không còn đáng kính nữa. Khi mới ra tù, tôi

được bà xã dẫn đi xem buổi trình chiếu phim tài liệu “A Television of History” do PBS thực hiện, tại trường Nguyễn Chí Diểu. Tới nơi, tôi thấy ông HPNT ngồi đó, chủ trì buổi trình chiếu. Ông nhìn tôi không mấy thiện cảm và với vẻ mặt dương dương tự đắc của người “bên thắng cuộc”. Cái gọi là “Chiến thắng Mậu Thân” đang được PBS bình luận và quảng bá đã đánh trúng tim đen ông! Không còn đáng về nghệ sỹ như ngày xưa đứng lớp, ông ngồi đó với một khuôn mặt thù hận và sát máu! Tôi thật sự chán ngán cho người trí thức này. Ông quá cuồng cộng đến độ quên cả lý trí và lương tri con người.

Nếu trường hợp hai đúng, nghĩa là ông HPNT đã phát hiện hố chôn tập thể lính VC thật thì, ai là thủ phạm? Như đã trình bày ở phần trên, tôi hoàn toàn không tin Mỹ và VNCH làm chuyện ấy trong biến cố Mậu Thân. Khi VC đang tổng tấn công vào tỉnh Thừa Thiên và cố đô Huế, họ đang bận tay, quá bận tay để giữ vững phòng tuyến vốn đang quá mỏng (vì bất ngờ và binh sỹ nghỉ phép), làm sao họ có thể thực hiện chuyện vô lý đó. Có thể hố chôn lính VC này đã có từ trước rất lâu hoặc sau Mậu Thân do Mỹ trải bom hoặc rụng trận được Quân đội VNCH đào hố chôn tập thể. Nếu đúng như thế thì ngôi mộ tập thể lính VC này không liên quan gì đến “Thảm sát Mậu Thân” do VC gây ra cả, thưa ông thầy. Trường hợp hố chôn lính VC này có trong dịp Tết Mậu Thân thì khả năng đó là trò “gắp lửa bỏ tay người” của VC. Có thể những người lính VC này bị giết trong khi tấn công Huế, đồng đội của họ đem về chôn ở đó để vừa trợn trợn nghĩa với đồng đội, vừa để vu oan giáng họa cho Mỹ và VNCH trong tội ác tàn sát và chôn sống người dân Huế. Hơn nữa VC cũng có thể “trang bị” nón tai bèo, áo quần quân giải phóng cho các nạn nhân xấu số trước hoặc sau khi ra tay tàn sát họ, tạo một chứng cứ giả để đổ thừa việc chôn sống người đồng loạt trong biến cố Mậu Thân là do Mỹ và VNCH chủ mưu.

Trò lưu manh, ném đá giấu tay là ngón “nghề chuyên nghiệp” của

csVN, bọn người mà thầy tôn thờ, không lý ông thầy không biết?!

Trường hợp của những hố chôn tập thể tại các quận ngoại ô, phát hiện một vài tháng sau khi VNCH và đồng minh đã đánh bại VC, chiếm lại thành phố Huế và tỉnh Thừa Thiên có thể nguy tạo, tung hỏa mù để đổ thừa. Thế còn các hầm chôn tập thể trong nội thành Huế như tại Chùa Áo Vàng, trường Tiểu học Gia Hội, Bãi Dâu và rải rác nhiều nơi khác được phát hiện **ngay sau khi** VNCH chiếm lại Huế thì sao, do ai thực hiện? Ai đào hố chôn sống bốn Giáo sư người Đức, dạy tại Đại học Y khoa Huế trong khuôn viên chùa Tường Vân? Không lý cũng do “Mỹ Ngụy” thực hiện trong thời gian VC tạm chiếm, làm chủ thành phố Huế? Chỉ có những người mất trí mới tin như thế. Chỉ có những kẻ vô lương mới tuyên truyền lếu láo như thế để chạy tội cho VC.

Cái gì cũng thế, dù đau thương đến đâu rồi cũng được thời gian hoá giải. Nhưng riêng biến cố Tết Mậu Thân là trường hợp ngoại lệ, không bao giờ phai nhạt đối với người dân Huế nói riêng, dân miền Nam Việt Nam nói chung. Tại sao? Tại vì hằng năm những kẻ tội đồ phi dân tộc ấy, chế độ csVN tàn bạo ấy vẫn kỷ niệm “chiến thắng Mậu Thân”. Đó là một hành động căm vào vết thương đang mưng mủ nên vết thương chẳng bao giờ lành da liền thịt được. Đã tàn sát đồng bào không nương tay, đáng tội diệt chủng, bây giờ dựa vào sức mạnh bất chính, họ vẫn huyênh hoang “chiến thắng”. CSVN đã và đang thách thức lương tri dân tộc, xác lảo với tiền nhân, ngồi xồm trên hồn thiêng sông núi. Do đó, không thể thứ.

Đó là một tội ác tày trời ngàn đời không thể quên được.

ĐINH NGUYỄN, 02-02-2018

Viết để nhớ 50 năm biến cố Mậu Thân (1968 – 2018)



MẬU THÂN 1968

Mồ tập thể đầu tiên bên Sông Hương

Đài BBC 02-02-2018

Vào đêm 30-1-1968, Quân đội Bắc Việt và lực lượng Việt Cộng bất ngờ tổng tấn công trên toàn miền Nam Việt Nam.

Huế bị các lực lượng phe Cộng sản tấn công và chiếm giữ.

"Kẻ thù đã rất dối trá, lợi dụng thời gian hưu chiến trong dịp Tết để gây kinh hoàng tới mức tôi đã ở Nam Việt Nam, đặc biệt là ở những vùng đông dân," Tướng Westmoreland, Tư lệnh Quân đội Hoa Kỳ tại Nam Việt Nam, giận dữ nói.

Các bản tin khi đó dồn dập tình hình chiến sự.

"Kẻ thù đã xâm nhập vào Huế với lực lượng đáng kể, và nay đã chiếm được một phần thành phố," một tường thuật trên đài tuyên bố.

Xác chết khắp nơi

"Mỹ không kích Huế. Dân thường phải gánh chịu những tổn thất to lớn," nội dung trong một bản tin khác.

"Cộng sản không thể duy trì được quyền kiểm soát thành phố. Nhưng Mỹ và các đồng minh không đẩy được đối thủ ra nếu không phá nát thành phố cổ kính xinh đẹp này."

Phil Gioia khi đó 21 tuổi, là Trung úy Sư đoàn Dù số 82, được gửi tới Việt Nam để tăng viện cho lực lượng thủy quân lục chiến Hoa Kỳ và Quân lực Việt Nam Cộng hòa trong cuộc chiến giành lại Huế.

"Có những xác người trên sông; có những xác người trên các con kênh. Các nơi đó ngập mùi tử khí và mùi gỗ cháy," Gioia nhớ lại.

"Chúng tôi không được huấn luyện để giao chiến tại địa hình toàn là khu dân cư như vậy. Chúng tôi được đào tạo để đánh nhau trên các cánh đồng, trong rừng rậm. Chúng tôi phải đi qua từ nhà này sang nhà khác, từ vườn nhà này sang vườn nhà khác, giống như là phải tự nghĩ ra cách đánh đó."

"Thời tiết thay đổi thất thường liên tục. Có hôm trời mưa, lạnh thấu xương. Ngày hôm sau lại nắng,

nóng hầm hập. Cả khu vực cứ như một nhà tắm hơi."

"Bên ngoài địa bàn Huế là cây cối trên các ngọn đồi. Chúng tôi phải di chuyển sang phía tây thành phố khoảng 2,5 km, từ bên ngoài di chuyển vào."

"Xuôi dọc bờ bắc Sông Hương là nơi có lăng tẩm các vị vua Việt Nam - những ngôi chùa lớn đầy cây nhiệt đới rậm rạp và khi, ở đó có các vị sư."

"Tôi lúc đó kiếm được một cậu học sinh người Pháp, và đó là cách duy nhất để tôi nói chuyện được với các vị sư, để hỏi họ xem họ có thấy bất kỳ lính Việt Cộng hay lính Bắc Việt nào không. Tất nhiên là họ luôn nói không, không, 'không có kẻ thù ở đây'."

Năm mồ tập thể

"Chúng tôi khi đó vừa mới dọn sạch một trong những ngôi chùa lớn đó rồi di chuyển dọc theo các cánh đồng, nơi chúng tôi gặp một khu vực khá bằng phẳng dọc theo bờ bắc của con sông. Mùi tử khí đậm đặc."

"Một trung sĩ dưới quyền tôi, tên là Ruben Torrez, nói, 'ở đây có cảm giác rất chết chóc.' Anh ấy thấy có một thứ nhô lên từ mặt đất. Ban đầu anh ấy nghĩ đó là rễ cây."

"Thế nhưng thứ đó đã bị mặt trời thiêu đốt mấy hôm, và đó là khuỷu tay của một xác chết, nhô lên từ lớp đất phủ sơ sài."

"Khi tới gần hơn, anh ấy nhận ra đó là gì, và gọi tôi tới gần. Tôi nhìn rồi nói, 'chúng ta cần đào lên xem sao' bởi chúng tôi nghĩ đó có thể là những người lính đối phương."

"Nếu kẻ thù chôn cất người của họ, thì trong các xác chết đó chúng ta có thể tìm được những thông tin đáng giá. Họ có thể mang theo nhật ký, bản đồ chẳng hạn. Cho nên nếu đưa các xác chết đó lên và lục soát - tất nhiên, tôi biết điều đó thật là ghê tởm - thì chúng tôi có thể tìm được những tin tức tình báo có giá trị."

"Nhưng lần này hóa ra không phải vậy. Đó là một người phụ nữ,

và có rất nhiều xác người khác trong rãnh chôn này. Càng đào thêm, chúng tôi càng phát hiện ra thêm các xác chết."

Đó không phải là một mồ chôn bình thường. Các nạn nhân bị trói tay ra phía sau. Họ đã bị xử tử.

"Họ đều bị giết chết tại hố này," Phil Gioia nói.

"Một số người bị bắn chết, một số không bị bắn. Tôi chỉ hy vọng là những người không bị bắn đã bất tỉnh trước khi bị hất đất lên người."

"Đó là những người đàn ông và những người đàn bà, chừng 100 người, và có cả trẻ nhỏ. Từ trẻ sơ sinh cho tới tôi đoán là khoảng 10-12 tuổi, cả con trai lẫn con gái. Thật tàn nhẫn."

Sau đó, Phil và những người lính của ông được cho biết về những xác chết mà họ tìm thấy.

"Điều chúng tôi nghe thấy sau khi bên tình báo điều tra những gì chúng tôi tìm được, các loại giấy tờ, là Việt Cộng hoặc lực lượng Bắc Việt đã lên danh sách, để khi chiếm được Huế là họ dồn tất cả những người họ cho là mối đe dọa - bất kỳ ai thuộc Quân lực Việt Nam Cộng hòa hoặc làm việc trong cơ quan công quyền của thành phố," Phil nói.

"Người phụ nữ với cánh tay nhô lên mà chúng tôi tìm thấy là một giáo viên. Như vậy là họ đã dồn những người mà họ cho là không được để cho sống, và đưa tới các chỗ khác nhau trong thành phố. Đây chỉ là một trong những năm mồ tập thể được phát hiện ra, nhưng là năm mồ đầu tiên," Phil nói.

Nạn nhân

Hơn 10 mồ chôn tập thể được phát hiện ở quanh Huế. Ước tính tổng số người bị giết trong thời gian quân Bắc Việt và Việt Cộng làm chủ thành phố là từ hàng trăm cho tới hàng ngàn người. Hầu hết các nạn nhân là người Việt, nhưng cũng có một số người châu Âu và người Mỹ.

"Khi chỉ huy đại đội của tôi gọi radio về tổng hành dinh, họ đã không thể tin những gì được báo cáo. Khá nhanh sau đó, có rất nhiều người tới chỗ chúng tôi. Các sỹ quan cao cấp và một, hai vị tướng

hoang lạnh với ly tan?!!

Trong cái cảnh hỗn mang ấy, tôi đi giữa kinh thành Huế tang thương, đổ vỡ, lạc lõng, bơ vơ, không định hướng như bị mộng du. Tôi đi mà lòng ngậm ngùi thương tiếc như lạc mất người yêu xưa! Tôi đi, nhìn, nghe, phân vân, bồng bênh như trong cơn ác mộng!

Bỗng tôi hoảng hồn vì tiếng Vespa rít lên bên cạnh, đồng thời với cái vỗ vai làm tôi giật bắn người: “Đã biết tin gì chưa?”

Tôi định thần nhìn lại, thì ra Đặng Ngọc Hồ, tôi hỏi:

- Tin gì mà có vẻ gấp rút thế?

- Tìm thấy xác của các thầy Krainick, Discher, Alterkoster và cả xác bà Krainick nữa!

- Trời ơi, có chắc không, ở đâu?

- Nghe đâu gần chùa Tường Vân, phía trên dốc Nam Giao. Rồi Hồ nói luôn:

- Ban đầu dân họ tưởng Mỹ, họ báo với tiểu khu. Tiểu khu liên lạc với Lãnh sự Mỹ, thì biết Mỹ tuy có thiệt hại khá nhiều, nhưng không có mất tích. Sau liên lạc với viện Đại học mình và với Lãnh sự quán Tây Đức thì biết Đức bị mất tích 4 công dân: 3 nam và 1 nữ. Bây giờ thì trùng khớp.

Tôi chưa kịp định thần, thì trong tiếng còi inh ỏi, đã trông thấy Bùi Hữu Út xuất hiện như một cơn lốc trên chiếc xe gắn máy, lạng và thẳng nhanh như chớp! Tôi và Hồ vừa vội vàng nhảy tránh cú lạng vừa nói cho Út biết... Đứng xa lại thấy Lê Đình Thiêng, chờ Nguyễn Quang trờ tới...

Bọn tôi vội vàng làm cuộc họp “bỏ túi” trên lề đường Trần Hưng Đạo, gần chi Thông tin ở chân núi cầu Trường Tiền, bây giờ đã gây một nhịp – vết ô nhục do đoàn cán binh Bắc Việt để lại, khắc một vết nhớ sâu đậm trong lòng người dân xứ Huế.

Khi đó vào khoảng mười giờ sáng, cái lạnh của những ngày đầu Xuân len lén như dao cắt vào da thịt, lại thêm cái nắng quái của ngày Xuân, sao hôm nay lại khác thường, nó nhột nhạt, vàng vàng, tai tái như da của một xác chết. Nó như bàn bạc mùi tử khí của một thành phố đang ung mủ, đã có lắm người chết

oan khiên uất hận; chúng tôi chột nghĩ đến các thầy và thương quá là thương.

Tôi đề nghị anh Hồ qua Tiểu khu hỏi lại tình hình an ninh vùng đó đã ổn chưa; còn chúng tôi lên xe chờ nhau nhăm Nam Giao trực chỉ.

Một hồi sau, Tiểu khu cho một tiểu đội, trên chiếc xe Dodge, với vũ khí đầy đủ đi mở đường, nhăm hướng vùng chùa Tường Vân. Anh Thiếu úy bảo bọn tôi ngồi chờ ở ngã ba đường Nam Giao, ngã rẽ vào chùa Tường Vân để chờ họ báo tin. Khoảng nửa giờ sau, viên sĩ quan trở lại báo tình hình an ninh an toàn, ư không có mìn bẫy và hiện tiểu đội ông vẫn bám sát địa hình.

Đột nhiên ông buồn bã, ngậm ngùi nói: “Quân tôi, cùng một số dân trong xóm, đang đào đất, thấy nhô lên bốn đầu tóc, trong đó có một đầu tóc màu bạch kim, thật tội nghiệp quá!”

Bọn tôi nhìn nhau thờ dãi: “Chắc là thầy Discher rồi!”

Mái tóc màu bạch kim, hơi dợn sóng của người thầy tài ba thường mến học trò, xem học trò như con, không ngừng ám ảnh tâm hồn chúng tôi đến xót xa.

Bọn tôi cảm ơn viên Sĩ quan và tất cả lên xe, nhăm hướng chùa Tường Vân trực chỉ.

Chùa Tường Vân nằm về hướng tây nam núi Ngự Bình (hướng Nam Giao, từ phố đi lên), đi quá chùa Sư Nữ một quãng xa thì rẽ phải, con đường mòn đất đỏ, thoai thoải dốc với nhiều ổ gà và nhiều bụi rậm.

Ngôi chùa với mái rêu phong, cổ kính, chung quanh sân rộng là những ngọn trúc la đà. Ở giữa là ngọn giả sơn Ngự Tiều Canh Độc. Xa xa, về phía dưới ruộng là hàng tre bao phủ, xanh ngắt một màu, xen kẽ mấy cây lồ ô, thân vàng có sọc xanh, dịu dàng lay động trước gió. Cảnh chùa tuy đẹp, nhưng bọn tôi không còn lòng dạ nào thưởng ngoạn khung cảnh nên thơ! Vừa xuống xe tại sân chùa, đã nghe tiếng cuộc xềng và thấy vài người dân địa phương tùm năm tùm ba, cùng một vài anh em quân nhân đang xúm xít đào bới tận bờ hào tre, cách sân chùa khoảng 200 mét. Bọn tôi vội vàng chạy lại:

- Tội quá các anh ôi, 3 ông, 1 bà. Tất cả đều bị bắn giống nhau. Tội VC thật quá dã man, còn đồ! tiếng một quân nhân phát biểu.

Tôi vội vàng nhìn theo tay anh chỉ, thấy ba quân nhân đang cùng một vài người dân, tay cuốc, tay xềng, nhẹ nhàng xúc đất và cát lên từ một chiếc hầm đào vội; bề dài khoảng 3.0m, ngang khoảng 1.0m và cao khoảng 1.0m, vừa đủ cho thể quì thẳng đứng của một người ngoại quốc! Trong chiếc hầm chật hẹp đó, 4 người ngoại quốc đều bị trói thúc kè, hai tay bị bẻ quặt ra sau lưng, bị siết chặt bằng dây điện thoại truyền tin. Nhìn mặt họ đều bị biến đổi. Thái dương trái là lỗ đạn vào, thái dương phải là lỗ đạn ra, nên bị phá ra toang hoác; mắt lồi hẳn ra ngoài! Đường đi ngọt xót của viên đạn do chính kẻ luôn luôn rêu rao lấy lương khoan hồng và nhân đạo làm nền tảng để xử thế, đã làm méo mó, biến dạng những khuôn mặt hiền hoà của các vị thầy chúng ta.

Các Thầy đã “được giải phóng” bởi cái gọi là Mặt trận Giải phóng Miền Nam của Bắc Bộ Phủ!! Chúng đã đang tâm đi “giải phóng” những con người chỉ biết đem tình thương và lòng nhân ái ra cứu chữa cho mọi người bệnh tật, nghèo đói..

Sau đó, chúng tôi cùng nhau, người một tay phụ giúp anh em chuyên xác quì thầy lên xe của Tiểu khu và đưa vào nhà xác của Bệnh viện Trung ương Huế.

Cả TP. Huế xôn xao, cả bệnh viện xôn xao! Nhiều người đã khóc nức nở. Nhiều tiếng khóc thầm lặng ở khu nội thương, phòng cấp cứu, khu truyền nhiễm, khu nhi đồng.

– Ôi, còn đâu nữa vị Bác sĩ trưởng đoàn, luống tuổi, hồn nhiên, thương yêu sinh viên, đã luôn luôn tận tụy trong bài giảng, trong lâm sàng, suốt đêm ngày khám bệnh ở khu Nhi đồng. Thân mật với sinh viên, vui đùa, xem như con; chúng tôi thường gọi ông là Bon Papa.

Có lần, trong khi chuông reo, chờ giáo sư đôi giờ vào giảng, chúng tôi thường nghịch ngợm “câu giờ”; mặc dầu chuông reo, nhưng chưa chịu vào lớp. Tôi cùng Lê Văn Mộ, Trần Xuân Thắng, Hoàng Thế Định... đứng cheo leo trên mép

thành cửa sổ lầu hai, nói chuyện phiếm. Ông đi lại nhắc nhở:

– C'est l'heure! (*Tới giờ rồi đó!*)

Chúng tôi giả bộ không nghe, ông vội trờ tới, nheo mắt, lo lắng mỉm cười nói:

– N'avez vous pas peur de tomber du ciel? (*Các em (con) không sợ té à ?*)

Tôi làm bộ sắp rơi từ cửa sổ đáp:

– Si, mais je veux voler dans le ciel plein de beaux nuages, mon bon papa. (*Có chứ, nhưng em (con) muốn bay cao trong bầu trời với những đám mây xanh, thưa bố.*)

Ông vội vàng chạy lại, hai tay nhẹ nhàng nhắc bổng tôi lên, đặt xuống sàn nhà, hào hển nói:

– Oh, Il faut faire attention, mon pauvre enfant! (*Thế à, hãy cẩn thận nhé, tội nghiệp con tôi !*)

Bọn chúng tôi cười sáng khoái vì câu được giờ, ù chạy vào phòng học. Bon Papa mệt nhọc theo sau!

Còn đâu những kỷ niệm êm đềm bên người Thầy yêu quý, người đã đem hết cuộc đời tận tụy để phụng sự khoa học. Lẽ ra Thầy phải về nước dưỡng bệnh một thời gian, sau khi bị cơn bệnh “Japanese Encephalitis” vật vã một thời, tưởng như gần “đi đứt”. Tuy nhiên ông đã ở lại vào dịp Tết Mậu Thân nghiệt ngã và bọn quỉ đồ đã bắt Thầy cùng vị phu nhân can đảm, yêu thương chồng, xin được đi theo để chăm sóc chồng cho đến ngày cuối cuộc đời thì Bà cũng bị xử bắn luôn!

Xin vĩnh biệt thầy cùng phu nhân. Nguyên cầu Thầy cùng phu nhân thanh bình trong cõi vĩnh hằng, ở nơi không còn hận thù, ở nơi mà bọn quỉ đồ phải lánh xa.

– Ôi, còn đâu nữa, **Bác sĩ Raymond Discher** – người BS trẻ tuổi, điềm đạm và trầm tĩnh, vui tính và nhân hậu nhưng nghiêm khắc, ngày đêm ở khu truyền nhiễm, với tương lai đang rực sáng. Nhớ lại những “Family Party” thầy và cô thỉnh thoảng mở ra, mời sinh viên một vài lớp đến dự trong căn apartment nhỏ ấm cúng, bên bờ sông Bến Ngự. Thầy và cô hạnh phúc bên nhau như đôi vợ chồng mới cưới, thức ăn nhẹ, rượu chat đỏ, vừa chuyện trò với đám sinh viên và nghe những tấu khúc bất hủ của Mozart trong không

gian của buổi chiều đang tắt nắng, chỉ còn lại ánh đèn vàng của gian phòng ấm cúng. Hạnh phúc của thầy cô bình yên và miên viễn đến chừng nào.

Tuy nhiên định mệnh năm Mậu Thân đã khắc nghiệt cướp đi mạng sống của người chồng tài hoa. Thầy vừa mới đưa vợ về nước, và đáng lẽ thầy còn được nghỉ, mọi người đều khuyên nên ở lại, nói tình hình ngoài Huế không an ninh, nhưng thầy lại tìm đủ mọi cách ra Huế để giảng dạy sinh viên cho kịp thời khoá biểu riêng mà thầy đã lập sẵn!

Bọn quỉ đồ đã nhẫn tâm hành quyết thầy bằng viên đạn xuyên thái dương đầy thù hận!

Nguyên cầu linh hồn **Bác sĩ Raymond Discher** sẽ mãi mãi bình yên ở chốn vĩnh hằng.

– Ôi, còn đâu nữa **Bác sĩ Alterkoster**, người Bác sĩ trẻ tuổi, đẹp trai, tận tâm ở khu truyền nhiễm. Alterkoster với bộ râu quai nón đầy vẻ giang hồ của một tay hải tặc khí phách “Viking”, đôi mắt xanh biếc ánh lên nét thông minh và nhân từ; nhìn chung rất lôi cuốn và nhất định phải là một “good guy”. Alterkoster rất thân mật và hoà đồng với sinh viên, ông thường rủ sinh viên lên Kim Long, Thiên Mụ ăn chè, ăn bánh bèo. Tương ông rất tốt, xem qua không thể chết yếu được, ngờ đâu lại bại dưới tay “sát thủ” của đảng và bác!

Nguyên cầu **BS. Alterkoster** sẽ mãi mãi ở nơi chốn Thiên đàng.

Tối hôm đó, chúng tôi, hầu như tất cả các sinh viên Y khoa còn tại Huế, đều tề tựu đến bệnh viện trung ương. Từ Đại học xá Nam Giao, trung tâm Xavier, trường Nữ Hộ sinh Quốc gia, Cán sự Y tế... các bạn ở mọi nơi trong thành phố, lần lượt biết tin, tập trung tại phòng trực bệnh viện để phân chia công việc và trực xác quí thầy, đang tạm quán tại nhà xác bệnh viện.

Mờ sáng hôm sau, quan tài quí thầy được đưa lên quán tại Toà Viện trường Viện Đại học Huế.

Sinh viên Y khoa chúng tôi, quần sẫm, áo chemise trắng dài tay, cravate đen; nghiêm trang vòng tay đứng thành hai hàng, trực bên quan tài quí thầy. Những tràng hoa phúng

điều rải rác của các Toà Lãnh sự, các Trường, các Hội đoàn, Đoàn thể, các Phân khoa bạn...

Đức Tổng Giám mục Giáo phận Huế Nguyễn Kim Điền chủ tế.

Không khí lắng đọng, cảm xúc và trang nghiêm. Mắt mọi người đều rung rung, tiếng máy quay phim đều đều, âm thanh trầm buồn như lời nguyện cầu. Đột nhiên, có tiếng thôn thục ở phía cửa chính, mọi người xôn xao nhìn ra; nhiều ông kính hướng theo, ánh sáng máy ảnh lập loè: Một thiếu nữ, trong bộ đồ đen tuyền, khăn tang trắng bịt ngang đầu, nức nở lão đảo tiến vào; hai tay ôm chặt vòng hoa tím – Couronne Mortuaire – kết cườm đen có đính dải băng màu tím với giòng chữ trắng “To You With All My Sacred And Humble Love” Đức Tổng Giám mục lặng lẽ nhìn, nét mặt ngái dịu đi. Mọi người xúc động bàng hoàng cùng với nhiều tiếng nức nở. Ai đây? Người thiếu nữ nhẹ đặt vòng hoa trước **linh cữu của BS Alterkoster** rồi phủ phục xuống, ôm quan tài khóc nức nở!

Mắt tôi mờ đi, cảm xúc đến lặng người; nhìn người thiếu nữ, không còn trẻ lắm, với nét thùy mị, đoan trang và kín đáo, kín đáo như trong tình yêu thiêng liêng của chị, thấm thiết và buồn như màu tím của vành Couronne mortuaire. Những giọt nước mắt xót thương chị đang gởi cho người mình yêu vừa ngã gục trên mảnh đất của quê hương này. Máu đào của anh, vô tình đã tô thắm lên quê hương Việt Nam mến yêu của chị!

Tình yêu của hai người kín đáo và thâm lặng như giòng sông xứ Huế, rất ít người được biết.

Ở đây, tôi xin phép **chị Thảo** – vâng, người ấy chính là chị – cho tôi viết ra điều ấy; phải chăng đó là những kỷ niệm cao quí nhất và thiêng liêng nhất của cả cuộc đời chị; mà tôi tin rằng, nếu mọi người biết đến, cũng sẽ làm tâm hồn họ thăng hoa, băng khuâng và xúc động, như khi họ khám phá ra một khu vườn hoa đầy hương sắc, kỳ bí, mong manh, dễ vỡ. Họ sẽ ngạc nhiên thích thú và trân trọng giữ gìn

Sáng hôm sau, hai chiếc máy bay màu trắng bạc “Air America”

Nhân kỷ niệm 39 năm Cuộc chiến Biên giới (1979-2018) 47 đường như đã bại, cơ hội cho.... n7Trần Văn 22-02-2018.....

đưa bốn quan tài vào phi trường Tân Sơn Nhất. Ở đó, ngoài phái đoàn Đại học Y khoa Huế, còn có phái đoàn của sinh viên Đại học Y khoa Sài Gòn chờ đón với vòng hoa phân ưu và biểu ngữ lên án bọn quỷ đồ đã ra tay thảm sát những người làm công việc y tế, chỉ biết phụng sự khoa học, phụng sự nhân loại.

Bia tưởng niệm các GS, BS Krainick, Raymund Disher và Alois Altekoster đã bị đập và vứt xuống hồ rau muống nằm giữa trường Y khoa Huế và trường Cán sự Điều dưỡng sau ngày đất nước thống nhất. “Quý Thầy đã bị chôn hai lần (1968 và 1975), nhưng mãi mãi tập thể Y khoa Huế không bao giờ quên ơn của quý Thầy đã góp công xây dựng trường, đào tạo những Bác sĩ tài năng và đã hy sinh đời mình cho lý tưởng phụng sự Y đạo ngay trên quê hương chúng tôi.”

Linh cữu của bốn vị được đưa ra phi cơ về cố quốc trên chiếc xe có bốn ngựa kéo, theo sau là 250 sinh viên Y khoa Huế và Sài Gòn, đội đưa tang và đội quân danh dự của Quân lực Việt Nam Cộng hòa. Sinh viên cầm biểu ngữ nói lên lòng biết ơn công lao của quý vị... (Trích “Cái chết của Bác sĩ Krainick” của Elje Vannema, trang 98-99 trong “Thảm sát Mậu Thân ở Huế”)

Một biểu ngữ ghi “Đại học Huế không quên các giáo sư người Đức”. Trước khi linh cữu được đưa lên máy bay, nghi lễ tiễn biệt diễn ra thật cảm động. Ông Trần, thứ trưởng bộ giáo dục và kỹ thuật phát biểu: “Bao nhiêu năm, tôi đã từng tham dự nhiều buổi lễ ghi nhớ các anh hùng hy sinh cho tổ quốc, nhưng chưa bao giờ cảm động như hôm nay, khi tiễn biệt những người Bác sĩ dân sự này đã chết cho lý tưởng cao cả vì tha nhân và nhân loại”.

Máy bay rời phi đạo, cất cánh lên cao dần và mất hút, mọi người vẫy tay tiễn biệt lần cuối, ánh mắt đỏ hoe, mờ lệ...

*Vĩnh biệt từ nay bóng dáng thầy.
Tình sư nghĩa phụ sáng trời mây.
Thương người viễn xứ thân tan nát.
Lưu lại danh thơm với tháng ngày!*

Tôn Thất Sang

Calif, ngày 22 tháng 3 năm 1991

Lần đầu tiên trên mạng xã hội, các facebooker tấn công lẫn nhau về việc tưởng niệm hay làm ngơ sự kiện đã xảy ra cách nay 39 năm: Ngày 17 tháng 2 năm 1979, quân đội Trung Quốc ồ ạt tràn qua biên giới để “dạy cho Việt Nam một bài học”...

Tuy đang trong những ngày đầu tiên năm Mậu Tuất 2018 nhưng nhiều facebooker vẫn lên tiếng khẳng định: phạm đã là người Việt, chớ quên sự kiện phải “khắc cốt, ghi tâm” này.

Thêm một lần nữa, hàng trăm ngàn người sử dụng Internet tại Việt Nam thắc mắc rằng tại sao cả hệ thống công quyền lẫn hệ thống truyền thông thi nhau quảng bá về cuộc “tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968” mà bản chất là “huynh đệ tương tàn”, thêm một lần nữa, đâm, xé... khiến vết thương lòng của hàng triệu người rỉ máu nhưng lại phớt lờ vụ Trung Quốc xâm lăng VN (?).

Thêm một lần nữa, hàng trăm ngàn người sử dụng Internet tại Việt Nam lại chia sẻ với nhau những hình ảnh, thống kê, kèm thắc mắc: Phải hiểu thế nào là tự hào dân tộc, là tự trọng khi không dám nhận diện, gọi tên kẻ thù, căm biểu diễn những bài hát, vở kịch, tự ý đục bỏ khỏi sách giáo khoa những bài học đề cập đến mười năm chống “bành trướng Bắc Kinh” bảo vệ lãnh thổ, thắng hoặc có nhắc tới thì chỉ gọi một cách chung chung là “địch”, làm cả người lớn lẫn hậu sinh hoang mang.

Thêm một lần nữa, hàng trăm ngàn người sử dụng Internet tại VN phẫn nộ khi sáng mừng hai Tết Mậu Tuất 2018, thời điểm mà nhiều người hẹn nhau đến thấp hương, tưởng niệm những người lính Việt đã đền nợ nước trong cuộc đối đầu với quân xâm lược Trung Quốc ở khu vực biên giới phía Bắc Việt Nam, khoảng trống trước tượng đài Lý Thái Tổ ở thành phố Hà Nội tiếp tục trở thành “sàn nhảy” cho một số cặp của Câu lạc bộ Khiêu vũ Thăng Long biểu diễn...

Tuy nhiên khác hẳn trước đây, đâu không nhiều song trong dịp 17 tháng 2 năm nay, có một đợt “đánh trả” quyết liệt các nhận định, thắc mắc vừa kể trên những diễn đàn điện tử và mạng xã hội. Theo đó, nếu hệ thống công quyền và hệ thống truyền thông chính thức tại Việt Nam tổ chức tưởng niệm những người lính đã ngã xuống trong cuộc chiến bảo vệ khu vực biên giới phía Bắc VN thì chắc chắn VN sẽ có thêm... hàng trăm

nghĩa trang liệt sĩ mới và những kẻ phản đối việc phớt lờ có dám nhận cho mình một... suất trong những nghĩa trang liệt sĩ mới ấy không (?)

Theo đó, nếu hệ thống công quyền và hệ thống truyền thông chính thức tại VN tổ chức tưởng niệm những người lính đã ngã xuống trong cuộc chiến bảo vệ khu vực biên giới phía Bắc VN thì chắc chắn nhiều người Việt sẽ... “há mồm” vì TQ cấm nhập các loại nông sản (cả trồng trọt lẫn chăn nuôi). Yêu cầu tổ chức tưởng niệm những người lính đã ngã xuống trong cuộc chiến bảo vệ khu vực biên giới phía Bắc VN bị xem là “máu quá đờ”, thiếu thức thời và chủ yếu là do chưa từng đến TQ, chưa hiểu TQ hùng mạnh như thế nào!...

Việc lên án những thành viên của Câu lạc bộ Khiêu vũ Thăng Long giành khoảng trống trước tượng đài Lý Thái Tổ ở thành phố Hà Nội, biến nơi đó thành “sàn nhảy”, khiến nhiều người đã hẹn nhau đến thấp hương, tưởng niệm những người lính Việt đã đền nợ nước trong cuộc đối đầu với quân xâm lược Trung Quốc không thể thực hiện được dự tính của họ bị cho là “thái quá”, là “dân chủ giả hiệu” vì những cặp từng ôm nhau uốn éo theo tiếng nhạc vào sáng 17 tháng 2 tại tượng đài Lý Thái Tổ có quyền làm điều họ muốn.

Một số facebooker tham gia vào đợt “đánh trả” những chỉ trích về việc phớt lờ sự kiện 17 tháng 2 đã chia sẻ một bài viết của facebooker Hung Ngo Manh viết vào dịp này năm 2016 và năm sau (2017) được trang web của Quốc hội VN dẫn lại cũng đúng vào dịp 17-02. Theo facebooker Hung Ngo Manh thì việc khai thác ảnh chụp tấm bia ghi lại chiến tích của Sư đoàn 337 (chặn đứng đợt tấn công của quân đội TQ hồi 1979) ở cầu Khánh Khê (bản Pa Pách xã Bình Trung, huyện Cao Lộc, Lạng Sơn), bị đục bỏ dòng chữ “quân Trung Quốc xâm lược” thì hoặc là “ấu trĩ”, hoặc là “phản động” vì “cố tình xuyên tạc” khiến nhiều người hoang mang, cho là giới lãnh đạo VN “hèn với giặc, ác với dân, vô ơn với các liệt sĩ”. Ngay cả những nhà báo, tờ báo thuộc hệ thống truyền thông chính thức từng đề cập đến sự kiện 17-02 cũng bị lên án là “cơ hội, kích động đều”. FB Hung Ngo Manh nhấn mạnh, tấm bia vừa kể bị đập bỏ chỉ vì nó bằng gạch. Năm 2013, Bộ Tư lệnh Quân khu 1 và chính quyền tỉnh Lạng Sơn đã chỉ ra

600 triệu dựng hẳn một “nhà bia” để kỷ niệm chiến thắng Khánh Khê.

Đối chiếu cả hai ảnh thì rõ ràng tấm bia mới dựng trong “nhà bia” trang trọng hơn, nhiều chữ hơn nhưng xét về nội dung thì tấm bia mới chẳng khác gì tấm bia cũ từng làm nhiều người hoang mang bởi người ta không rõ 700 người lính và dân Lạng Sơn từng kết thành một “lá chắn thép” quanh khu vực cầu Khánh Khê hồi đầu năm 1979 để chống ai và đã bị ai giết. Dẫu kẻ thù không được nhận diện, gọi tên mà chỉ được nêu chung chung là “địch” nhưng Hung Ngo Mạnh đồng ý cho rằng chừng đó là đủ vì chẳng lẽ năm 1979, Việt Nam đánh nhau với phi Fulro ở biên giới phía Bắc...

Bất kể cuộc phản công trên Internet, bảo vệ “đường lối, chủ trương” của ĐCSVN, chống “luận điệu thù địch, phản động” của một số người dùng Internet “khởi sắc” hơn trước, đặc biệt là đối với sự kiện 17-2, song còn rất nhiều câu hỏi mà chính họ vẫn chưa thể nghĩ ra câu trả lời.

Ví dụ, tại sao đã hơn hai thập niên tính từ ngày “ta” bình thường hóa quan hệ với TQ nhưng thân nhân của hàng chục ngàn liệt sĩ hy sinh ở biên giới phía Bắc vẫn còn chờ hài cốt người thân? Nếu Đảng không vô ơn thì tại sao đất nước thống nhất đã gần nửa thế kỷ nhưng QH, chính phủ không chi tiền để tìm kiếm qui tập hài cốt hàng trăm ngàn liệt sĩ của nhiều cuộc chiến (chống Pháp, chống Mỹ, chống bành trướng TQ, chống chế độ diệt chủng Polpot ở Campuchia)?

Ví dụ khi QH, chính phủ đắn đo, nâng lên đặt xuống nhiều lần đề nghị chỉ một vài tỉ để tìm kiếm – qui tập hài cốt của 2.000 người lính vì chống trả TQ, bảo vệ lãnh thổ mà trở thành liệt sĩ, giờ vẫn đang phơi giữa mưa nắng trên nhiều cao điểm ở Hà Giang, song không ngần ngại phê duyệt kế hoạch dùng 1.400 tỉ của công quỹ để xây dựng Nghĩa trang Yên Trung, tạo ra 2.000 chỗ nằm cho giới lãnh đạo Đảng CSVN yên tâm sẽ có “mồ yên, mã đẹp” thì phải hiểu thế nào về bốn chữ “đền ơn, đáp nghĩa”?..

Đảng vẫn muốn quân đội chiến đấu vì sự tồn vong của mình. Thế nhưng nếu cầm súng chiến đấu chỉ nhằm bảo vệ Đảng mà Đảng thì... thủy chung như thế thì tương lai quốc gia, dân tộc ra sao?

Có rất nhiều vấn đề then chốt mà lực lượng 47 –lực lượng bảo vệ Đảng của quân đội trên Internet– không trả lời được. Chắc phải chờ sự ra đời của nhiều lực lượng khác. Công khó dẫu rõ nhưng “ta” có thể vay như... vẫn, thế thì cứ... thử! ■■■■■■■■

Nhân kỷ niệm 39 năm Cuộc chiến Biên giới (1979-2018)

“Nhảy múa trên xác người”

Họ không có văn hóa hoặc không có trái tim

.....Cali Today News 21-02-2018.....

Trong những năm gần đây, hễ khi đến ngày tưởng niệm các sự kiện quan trọng như: ngày tưởng niệm Hoàng Sa (19-01), ngày tưởng niệm Trường Sa (14-03) và ngày tưởng niệm Chiến tranh biên giới Việt-Trung (17-02) là thường hay xuất hiện một nhóm người đứng ra nhảy múa, ca hát hoặc có những hành động gây cản trở các hoạt động tưởng niệm của người dân. Ngày tưởng niệm Chiến tranh biên giới Việt-Trung năm 2018 năm nay cũng tái diễn hoàn cảnh tương tự khiến đông đảo dư luận hết sức tức giận...

Chiến tranh biên giới Việt-Trung hay còn gọi là Chiến tranh biên giới phía Bắc, đây là cuộc chiến giữa hai nước Cộng sản anh em; Trung Hoa cộng sản và Việt Nam cộng sản diễn ra trong thời gian khoảng một tháng nhưng để lại hậu quả rất khốc liệt. Cuộc chiến bắt đầu nổ ra vào ngày 17-02-1979, cầm đầu nhà nước Trung Hoa cộng sản lúc bấy giờ là Đặng Tiểu Bình đã lợi dụng tình hình căng thẳng giữa Việt Nam và Campuchia ở biên giới Tây Nam Việt Nam, thời điểm này Việt Nam cộng sản đã đưa quân đội sang Campuchia giúp chính quyền cách mạng tại quốc gia này lật đổ chế độ diệt chủng Khmer Đỏ thì Đặng Tiểu Bình đã phát động hơn 600.000 quân tấn công bất ngờ trên toàn tuyến biên giới phía Bắc của Việt Nam với tuyên bố “Dạy cho Việt Nam một bài học”.

Lịch sử ghi nhận đây là cuộc chiến vệ quốc của dân tộc Việt Nam, trong khi Trung Hoa cộng sản cho rằng đây là cuộc chiến họ phát động lấy tấn công làm tự vệ trước Việt Nam.

Cuộc chiến kéo dài đến ngày 16-03-1979 thì tạm kết thúc khi phía Trung Hoa cộng sản tuyên bố hoàn thành sứ mệnh nên rút quân. Cả phía Trung Hoa cộng sản và Việt Nam cộng sản sau đó đều tuyên bố mình chiến thắng nhưng thiệt hại về người và vật chất là rất lớn. Ngoài làng bản, thôn xóm, trường học, bệnh viện... bị phá trắng, phía Việt Nam còn có hàng vạn chiến sĩ và đồng bào bị thương vong, phía Trung Hoa cộng sản cũng gánh chịu những tổn thất nặng nề về người và tiền của không kém, thậm chí còn lớn hơn phía VN cộng sản.

Để tưởng niệm hàng vạn chiến sĩ và đồng bào đã ngã xuống trong cuộc chiến vệ quốc này, những năm gần đây cùng với các ngày ngày tưởng

niệm Hoàng Sa (19-01), ngày tưởng niệm Trường Sa (14-03) thì hễ đến ngày 17-02, cũng có rất nhiều nhà hoạt động xã hội và đông đảo người dân Việt Nam tiến hành tổ chức các hoạt động tưởng niệm như thấp nhan, đặt vòng hoa trắng tại các nghĩa trang hoặc tại các tượng đài...

Ngày 17-02-2018 năm nay là tròn 39 năm xảy ra cuộc chiến biên giới Việt-Trung (17/02/1979-2018), lại nhằm mùng 2 tết âm lịch Mậu Tuất.

Nhà hoạt động xã hội Nguyễn Thanh Loan đã cùng số ít bạn bè sinh sống tại SG đến tượng Đức thánh Trần Hưng Đạo thấp nhan tưởng niệm. Chị Loan chia sẻ với Cali Today đây là hoạt động bình thường của chị đối với những sự kiện quan trọng:

“Ba tháng đầu của một năm mới diễn ra 3 sự kiện quan trọng. Đó là ngày 19-1-1974 Trung Quốc dùng vũ lực đánh chiếm quần đảo Hoàng Sa. Ngày 17-2-1979 Trung Quốc đưa quân đánh chiếm 6 tỉnh biên giới phía Bắc và ngày 14-3-1988 Trung cộng hòng chiếm bãi đá Cô Lin, bãi đá Len Dao và bãi đá Gạc Ma thuộc quần đảo Trường Sa.”

“Nhưng ngược lại, chính quyền đã im lặng trước những hy sinh mất mát đau đớn của người dân. Tuy vậy, nhân dân không bao giờ quên ơn các chiến sĩ đã hy sinh xương máu để bảo vệ đất đai biển cả. Người dân đã tự thấp hương tưởng niệm.”

“Đáng lẽ, với những mốc thời gian diễn ra những sự kiện đau thương ấy, phía chính quyền phải đứng ra tổ chức những buổi lễ tưởng niệm tưởng nhớ những người đã anh dũng hy sinh để bảo vệ biển đảo và đất đai của tổ quốc.”

Theo chị Loan, hoạt động tưởng niệm những anh linh đã nằm xuống vì Tổ quốc đáng lẽ nhà cầm quyền các cấp phải chủ động và phát động toàn dân cùng hưởng ứng để thể hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn” ngàn đời của dân tộc. Tuy nhiên, những ngày diễn ra các hoạt động tưởng niệm như thế này người dân và các nhà hoạt động xã hội đã gặp không ít khó khăn, bị cản trở hoặc bị nhóm người mà nhà cầm quyền không thừa nhận phá rối.

Nhân tưởng niệm 39 năm ngày diễn ra Chiến tranh biên giới Việt-Trung, tại Sài Gòn không có điều đáng tiếc gì xảy ra. Nhưng tại Hà Nội, cụ thể ở đây là dưới chân tượng đài

vua Lý Thái Tổ là nơi các nhà hoạt động xã hội và người dân tiến hành các hoạt động tưởng niệm thì có một nhóm người đã tổ chức ca hát, nhảy múa gây sự phản cảm, đông đảo dư luận cho hành động của nhóm người này đang “nhảy múa trên những xác người”. Chị Loan không ngần ngại nói hành động của nhóm người này dù vô tình hay có chủ đích vẫn là hành động phá rối:

“Đương nhiên phía nhà cầm quyền gây khó dễ. Họ chỉ đạo canh những người đấu tranh dân chủ và không cho rời khỏi nơi ở. Điều đặc biệt, tại những nơi diễn ra lễ tưởng niệm luôn có an ninh chìm, nổi đứng canh gác và có sẵn xe để bắt những người đi tưởng niệm. Đặc biệt thời gian gần đây, ngay tại buổi lễ tưởng niệm diễn ra vào ngày 17-2-2018 tại tượng đài Lý Thái Tổ, Hà Nội thì xuất hiện những cặp nam nữ nhảy múa”

“Theo ý kiến của cá nhân tôi, đó là những hành động có chủ đích khiến buổi lễ tưởng niệm không thể diễn ra. Trong không khí trang nghiêm thể hiện sự đau thương trước những hy sinh, mất mát không thể tả là tiếng nhạc tưng bừng cùng những điệu nhảy đung đưa, nhộn nhịp và những bộ đồ hở hang, vô văn hoá trước nơi thờ tự linh thiêng như vậy được! Lý do đơn giản là đánh phá buổi tưởng niệm của nhân dân với những người đã anh dũng hy sinh chống quân xâm lược Tàu cộng”

Nhà hoạt động Lê Trung Hiếu tại Đà Nẵng chia sẻ ý kiến cá nhân cho hành động nhảy múa của nhóm người này là có chủ đích.

“Tất cả những hành động trên đều có chủ đích của chính quyền Hà Nội chứ không phải tự phát. Vì mối quan hệ giữa giữa 2 nước cộng sản Việt Nam-Trung Quốc. Họ muốn người dân quên đi những hành động đánh chiếm lãnh thổ, lãnh hải thuộc Việt Nam mà cộng sản Trung Quốc đã gây ra trong quá khứ”

Cũng tại tượng đài vua Lý Thái Tổ, vào ngày 14-03-2015, trong lúc đông đảo người dân ở Hà Nội tiến hành thắp hương, đặt vòng hoa, thành kính tưởng niệm ngày một phần quần đảo Trường Sa của Việt Nam bị Trung Hoa cộng sản cưỡng chiếm thì có một nhóm người được gọi là “Dư luận viên” mặc áo đỏ phá rối, hò hét. Báo chí Việt Nam cho hành động này của nhóm “Dư luận viên” là vong ân bội nghĩa.

Hành động “nhảy múa trên những xác người” của một nhóm người phá rối tại Hà Nội không chỉ mới diễn ra tại ngày 17-02-2018 này, mà trong những năm gần đây cũng đã diễn ra

một ít lần. Dù vô tình hay cố ý thì hành động trên cũng nhận sự chỉ trích đến từ dư luận.

Nhà hoạt động Lê Trung Hiếu nói: “Dù vô tình hay bị ép buộc những ai đã “nhảy múa trên những xác người” thì ta không thể đổ hết những phần nộ lên họ được, mà ta phải nhìn thấy sự nhún nhường quá lớn của Việt Nam đối với giới lãnh đạo cộng sản Trung Quốc. Một chính quyền độc tài, không có truyền thống tự do, định hướng xã hội bằng những thông tin mị dân sẽ tạo ra một thể hệ mù mịt chứ không riêng gì những con người đã nhảy múa trong những buổi tưởng niệm.” “Có một số ý kiến phản biện đề bảo vệ cho hành động nhảy múa trước tượng đài của nhóm người. Họ cho rằng, đây là nơi công cộng thì mọi sinh hoạt đều có thể diễn ra. Nhưng, trong một ngày diễn ra sự kiện đau thương của dân tộc mà họ lãng quên, họ ca hát nhảy múa trước những mất mát đau thương của đồng bào mình thì quả thật họ không có văn hoá hoặc không có trái tim! Mà đa số họ đều là những người lớn tuổi, có lẽ cũng lên chức ông, chức bà. Thử hỏi với những hành động vô văn hoá, vô ơn bạc nghĩa như thế, liệu họ sẽ dạy bảo và giáo dục con cháu họ như thế nào?”- Lời của nhà hoạt động Nguyễn Thanh Loan./.

QUÊ HƯƠNG

CHẾ ĐỘ CSVN ĐANG TỒN TẠI BẰNG GÌ

Tân Phong 30-01-2018

(Tiếp theo kỳ trước và hết)

III- ĐẤT ĐAI: NGUỒN GỐC HƯNG VONG CỦA QUỐC GIA

Đất đai là tài sản lớn nhất của một quốc gia. Đất đai vừa là lãnh thổ không gian sinh tồn của người dân, vừa chứa đựng tài nguyên trên bề mặt lẫn dưới lòng đất, nuôi dưỡng vạn vật, cung cấp nguyên liệu khoáng sản để tạo ra văn minh loài người. Tất cả các giá trị lớn nhất về vật chất, văn hóa, kiến trúc, tài sản hữu hình đều gắn liền với đất đai. Do đó, đất đai có giá trị tích lũy ngày một lớn hơn qua thời gian, chứa đựng toàn bộ lịch sử tiến hóa, phát triển của xã hội loài người.

Việc sử dụng và khai thác tài nguyên quan trọng bậc nhất của mọi quốc gia là đất đai rõ ràng là một điều then chốt cho sự thịnh vượng của quốc gia đó. Một quốc gia biết sử dụng khoa học, bảo vệ tài nguyên của mình tốt, nhất định sẽ phát triển hưng thịnh. Còn những quốc gia sử dụng tài nguyên đất đai phí phạm, thiên

cận trong quản lý, hủy hoại tài nguyên của mình thì nhất định sẽ nghèo đói, thất bại. Mọi thể chế, mọi quốc gia đều phải giải quyết bài toán quản lý, khai thác và bảo vệ nguồn tài nguyên đất đai như một điều kiện tiên quyết cho sự phát triển.

Ở Việt Nam, nguồn tài nguyên quý giá này được quản lý, sử dụng, khai thác và bảo vệ bằng một rừng luật nhưng cực kỳ phi khoa học, đi ngược lại mọi qui luật biện chứng khách quan và có vô số những lỗ hổng mang tính hệ thống trong luật Đất đai –Bộ luật chính yếu điều chỉnh mọi phạm vi liên quan đến vấn đề Đất đai. Thậm chí, bộ luật này còn bị vô hiệu hóa bởi chính Hiến pháp và vô số văn bản dưới luật như Nghị định hay Thông tư của Chính phủ và cả các Bộ ngành không liên quan đến lĩnh vực này... một cách rất khôi hài.

Ví dụ, trong Điều 53, 54 Hiến pháp Việt Nam 2013, dù qua nhiều lần sửa đổi, nhưng câu **“Đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý...”** là một định nghĩa mập mờ, phi khoa học, đánh tráo khái niệm trong vấn đề căn bản là **“sở hữu”** – một trong những quyền cơ bản nhất của con người. Bị trói chặt trong **“cái lồng tư duy thể chế”**, những ngôn từ sáo rỗng, ngụy biện nhưng có hình tượng ví von được nhà cầm quyền sử dụng để đánh

bóng ngôn ngữ luật pháp thay vì cần rõ ràng và minh định.

Có lẽ không có một đất nước nào mà người dân –“chủ sở hữu” được định danh trong HP– phải bỏ ra một gia tài bằng cả đời chất bộp, thậm chí nhiều đời ky cóp để “mua” một thứ gọi là “quyền sử dụng đất” trên chính mảnh đất của mình.

“Quyền sử dụng” này có thể bị Nhà nước thu hồi bất cứ lúc nào với bất kỳ lý do nào khi Quốc hội, Chính phủ hay Hội đồng nhân dân tỉnh có nhu cầu lấy đất để phục vụ các dự án công cộng, kinh tế xã hội hay quốc phòng... Quyền sở hữu về đất đai của người dân bị vô hiệu hóa bằng một “chủ thể” mơ hồ có tên “Toàn dân” tức là **KHÔNG AI CẢ** nhưng Nhà nước được quyền **“đại diện và thống nhất quản lý”**.

Mưu mẹo của Odysseus với tên khổng lồ một mắt trong Sử thi Odyssey đã được nhà cầm quyền Cộng sản bắt chước với sự gian manh cao độ và nạn nhân ở đây là

Nhân dân. Người dân không có quyền định đoạt tài sản của mình mà chỉ có “quyền sử dụng”.

Nhà nước CS loại bỏ quyền sở hữu của người dân và tránh bị ràng buộc trách nhiệm pháp lý với chủ sở hữu về tài sản bằng trò lưu manh được hợp hiến và hợp pháp với những khái niệm bị đánh tráo trong trò chơi con chữ. Nó cũng giống như câu nói để đời của ông cựu chủ tịch Quốc hội VN Nguyễn Sinh Hùng khi nói rằng: *Luật do Quốc hội thông qua, mà Quốc hội là dân bầu, nên Luật sai là do dân. Dân sai thì dân chịu chứ thối mắc gì.* Câu nói này thể hiện toàn bộ sự lưu manh của quan chức CS cũng như toàn bộ chế độ chính trị ở VN.

Điều này chỉ làm lợi cho giới quan chức, các ban ngành, nhóm lợi ích, thân hữu, các tư bản đồ sộ sau của những quan chức cấp cao trong hệ thống Đảng, Chính quyền, giới chức Quân đội, Công an. Sự kiện vừa qua khi những sai phạm trong quản lý đất đai ở Đà Nẵng trong vụ án liên quan đến Vũ Nhôm – một thượng tá của Bộ Công an đã sử dụng “quyền lực đen” của Bộ Công an, thao túng chính quyền Đà Nẵng, “mua như cướp” hầu hết những đất vàng công sản của thành phố này, dễ dàng như người ta đi siêu thị với một cái visa card đầy ắp tiền.

Người ta có thể thấy phần nào nội tình của thị trường Bất động sản ở Việt Nam – một bức tranh “quần ngư tranh thực” của những con cá mập được Đảng và Nhà nước nuôi béo bằng tài nguyên quốc gia như thế nào. Vũ Nhôm chỉ là một ví dụ trong hàng trăm ngàn những “đại gia” đồ như Quyết FLC, Vượng Vinpearl, Thản “điều cay”... đã làm giàu từ sự lỏng lẻo, lũng loạn, tham nhũng và cực kỳ vô pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai nói riêng cũng như môi trường pháp luật của thể chế Cộng sản nói chung.

Những kẻ nằm trong hệ thống quyền lực có thể dễ dàng mua khổng một tài sản quốc gia đáng giá ngàn tỷ đồng, cướp đoạt trắng trợn hàng trăm ha rừng nguyên sinh làm của riêng nhưng không hề hấn gì trong khi một người dân đói khát mà ăn trộm vài ổ bánh có thể bị tù một gông. Xã hội Việt Nam ngày nay giống như nước Pháp thời Jean Valjean trong “Những người khốn khổ” của đại văn hào Victor Hugo.

Mâu thuẫn về đất đai chủ yếu từ việc thu hồi đất của người dân để phát triển các dự án kinh tế xã hội mà ở đây do các công ty bất động sản sân sau của các quan chức cấp tỉnh

và trung ương tiến hành. Họ thu hồi đất đai của người dân đã định cư lâu dài, khai hoang từ nhiều đời trước bằng một cái giá mạt hạng để phù phép thành những trung tâm thương mại, resort, chung cư cao cấp, đất nền bán với giá bán lại gấp trăm ngàn lần.

Khiếu kiện liên quan tới đất đai chiếm hơn 80% tổng số các mâu thuẫn xã hội dẫn đến kiện tụng, tố cáo và là nguyên nhân hàng đầu cho mọi mâu thuẫn xã hội nhức nhối hiện nay. Vụ án mạng mà những người nông dân khai khẩn đất hoang kinh tế mới ở Dak Lak đã dùng súng bắn chết 3 người bảo vệ và hàng chục người bị thương do bị dồn vào đường cùng khi chính quyền sở tại thông đồng tiếp tay cho doanh nghiệp đến chiếm đất mà sau thời gian dài người dân khiếu kiện không giải quyết theo trình tự pháp luật, đẩy người dân đến phần uất bùng nổ. Án tử hình cho Đặng Văn Hiến và những án tù nặng nề cho những nông dân liên quan trong vụ án này của nhà cầm quyền cho thấy một chế độ vừa vô pháp luật vừa phi nhân tính.

Vấn đề căn nguyên của mọi mâu thuẫn xã hội trong lĩnh vực đất đai là sự mập mờ của Hiến pháp và Luật pháp, bị lợi dụng bởi những tập đoàn tham nhũng có “án bài” của Đảng CSVN.

Chỉ riêng một nửa cán bộ tỉnh Dak Lak kê khai tài sản đã cho biết 2000 ha rừng bị chiếm dụng không có giấy tờ là một ví dụ nhỏ. Hàng ngàn mẫu rừng đầu nguồn các tỉnh biên giới như Quảng Ninh, Hà Giang... bị chính quyền các tỉnh này cho Trung Quốc thuê với thời hạn tới 99 năm là minh chứng về sự vô pháp luật của toàn bộ hệ thống công quyền từ cấp tỉnh đến Trung ương.

Đây là những việc phản quốc, bán công thổ, phen dầu quốc gia trắng trợn của Đảng CSVN mà cái giá phải trả sẽ cực kỳ thảm khốc cho dân tộc Việt. Theo số liệu của Ngân hàng Thế giới cho biết từ năm 2000 đến 2003, Việt Nam đã bị mất đến 6,38% lãnh thổ tương đương 21.140 km² so với diện tích lãnh thổ trước năm 2000 được xác định bằng hiệp định biên giới Pháp – Thanh ký kết năm 1887. Một con số và sự thực kinh hoàng mà cho đến nay rất ít người Việt được rõ.

Đất đai: nguồn thu quan trọng của ngân sách Nhà nước CSVN

Năm 2016, thu ngân sách nhà nước (NSNN) là 1.101,38 ngàn tỷ đồng trong đó thu từ đất là 98.755 tỷ đồng, chiếm đến 8,96% tổng thu NSNN.

Năm 2015, con số thu từ đất

khoảng 50.000 tỷ đồng chiếm khoảng 5,5% tổng thu NSNN và chiếm 1,1% GDP. Đây là năm giảm sâu nguồn thu từ đất do thị trường bất động sản suy thoái vì ảnh hưởng kinh tế suy trầm một thời gian dài.

Năm 2010, là thời kỳ “bong bóng” rực rỡ nhất của bất động sản, nguồn thu từ đất là 67.767 tỷ đồng chiếm đến 11.21% NSNN (tổng thu năm đó là 604.570 tỷ đồng).

Thời điểm năm 2002 trước khi Luật đất đai mới ban hành thì nguồn thu của đất khoảng 5.486 tỷ đồng trong tổng số thu NSNN là 123.860 tỷ chiếm khoảng 4.4%.

Có thể thấy, nguồn thu từ đất (thuế chuyển quyền sử dụng đất, tiền thuê đất phi nông nghiệp, thuế đất nông nghiệp...) là một nguồn thu quan trọng cho thể chế CSVN, chiếm tỷ trọng khoảng 10% tổng thu ngân sách những năm gần đây.

Thị trường bất động sản Việt Nam có thể được coi là một thị trường phi luật kinh tế vì mặt bằng giá cả vượt xa mặt bằng thu nhập của người dân hàng trăm, ngàn lần, cũng như vượt xa mọi nguyên tắc Cung-Cầu. Giá bất động sản ở những thành phố lớn như thành Hồ và Hà Nội ngang ngửa với Paris, Tokyo hay London như một sự chế nhạo các nguyên tắc kinh tế truyền thống. Lý do vì có quá nhiều tiền đổ vào đây suốt một thời gian dài.

Tiền kiều hối, tiền tham nhũng, tiền tiết kiệm của dân, tiền vốn vay ngân hàng... đổ vào khiến cho quả bóng BĐS lúc nào cũng căng hơi và giá cả bị... thổi lên trời so với đại đa số người dân lao động.

Với thu nhập bình quân chỉ khoảng 220 USD/tháng của người lao động Việt Nam, thấp hơn 10 lần so với khu vực trong khi mặt bằng giá bất động sản ở Việt Nam thì cao gấp nhiều lần so với Cambodia, Thái Lan, Lào, Philippin... khiến cho giấc mơ có một mái nhà nhỏ bé của người lao động ngày trở nên xa xôi như ảo ảnh về một thiên đường XHCN mà như ông Nguyễn Phú Trọng đã từng thốt lên: **“Không biết đến hết thế kỷ này có Chủ nghĩa xã hội hoàn thiện ở VN chưa.”**

Nhưng một thực tế là đội quân dân oan bị nhà cầm quyền và những phe nhóm thân hữu cướp đoạt nhà cửa đất đai, đẩy họ ra đường “màn trời chiếu đất”, trở thành những Đoàn Văn Vươn ở Hải Phòng, Đặng Ngọc Viết ở Thái Bình, Đặng Văn Hiến ở Đắk Lak... thì ngày một nhiều hơn. Một giai cấp vô sản đông đảo thực sự được hình thành từ đường lối quản trị quốc gia vừa vô nhân đạo vừa vô luật

pháp của đảng CSVN trong lĩnh vực đất đai.

Nhưng sự bất công cùng cực đó thì làm cao thêm những tòa dinh thự nguy nga hàng ngàn tỷ đồng như của ông tướng công an Trần Kỳ Rơi ở Đak Lak, ông Phạm Sỹ Quý ở Yên Bái, ông Bùi Ngọc Phi ở Hải Dương. Những ông tướng này nếu so về độ giàu có thì còn thua xa những “bố già” của đảng CSVN nhưng vì quen thói võ biền và sở thích cung vua phủ chúa nên mới bị dân tình soi mói, chứ những dinh thự ở Pháp, Úc, Mỹ... của mấy vị Bộ Chính trị thì dân đen còn lâu mới được dịp chiêm ngưỡng. Đúng thật là chẳng trách những vị quan phụ mẫu sống trong những lâu đài đó, luôn thấy rằng **“Nhìn tổng quát, đất nước đã bao giờ được như thế này không?”**

IV- BẢO HIỂM XÃ HỘI.

Khi trụ cột an sinh bị đục ruỗng

Ở mọi quốc gia, Bảo hiểm xã hội luôn là trụ cột an sinh quan trọng trong việc duy trì sự ổn định đời sống, chăm sóc, trả lương cho người già hưu trí và xây dựng hệ thống phúc lợi công cộng khác. Vấn đề đặt ra là nguồn tiền “tiết kiệm bắt buộc” của người dân nộp về cho quỹ Bảo hiểm xã hội do Nhà nước “quản lý” này có được “bảo toàn”, sử dụng đúng mục đích của nó hay không?

Nếu số tiền của người lao động cả đời phải trích lại cho quỹ bảo hiểm xã hội bị bộ máy Nhà nước, thể chế làm thâm thụt, bị ăn cắp, sử dụng sai mục đích... dẫn đến mất khả năng đảm bảo các chức năng của Quỹ thì ai sẽ là người chịu trách nhiệm?

Trong một xã hội mà tham nhũng đã trở thành “bản chất chế độ” như ở Việt Nam, không khó hình dung hậu quả cuối cùng mà người dân sẽ phải gánh chịu khi một ngày nào đó, chính phủ tuyên bố “vỡ quỹ” vì hàng ngàn lý do “khách quan, đúng qui trình” như thu không đủ chi, doanh nghiệp nợ phí, người dân trốn thuế... bla bla.

Theo Quyết định 595/QĐ-BHXH của Bộ Lao động Thương binh Xã hội từ 1-1-2018, doanh nghiệp và người lao động phải đóng tới 32% mức lương mà người lao động nhận. **Tổng số BH 32% = BHXH 25% + BHYT 4,5% + BH Thất nghiệp 2% + BH tai nạn lao động 0.5%**

Chưa kể, mức thuế thu nhập cá nhân 5% là mức thấp nhất áp dụng cho mức thu nhập 5 triệu đồng/ tháng trở lên. Như vậy, một người lao động có mức lương chỉ khoảng hơn 5 triệu đồng đã phải đóng tới 37%-40% thu nhập từ lương cho tất cả các loại bảo hiểm và thuế thu nhập cá nhân. Một

con số tàn bạo, vượt xa cả thời kỳ Pháp thuộc hơn 100 năm trước.

Thành tựu ưu việt của cái gọi là XHCN này đang biến phần lớn người lao động nghèo tới “mặt rệp”. Có lẽ, những người Cộng sản đang chuẩn bị một “lực lượng vô sản mới” cho cuộc cách mạng 4.0 ở thế kỷ 21? Không biết lúc đó, mục tiêu của đấu tranh giai cấp sẽ là ai?

Không người dân nào biết, mỗi năm BHXH thu bao nhiêu tiền từ lực lượng hơn 55,9 triệu lao động? Không ai biết hoạt động thu chi của “Quỹ tiết kiệm bắt buộc” này như thế nào? Thật kỳ lạ là những con số thống kê, giám sát về việc quản lý nguồn tiền BHXH như là một bí mật quốc gia. Kể cả giới trí thức, công chức, những “chiên gia” kinh tế vĩ mô... cứ như là “thầy bói” đang sờ “con voi” có tên là BHXH.

Chỉ cho đến một ngày đẹp trời nào đó, một vài tờ báo “lề phải” toé lên rằng “nguy cơ thủng quỹ BHXH”, đề xuất tăng thời gian nghỉ hưu, tăng mức thu BHXH, mở rộng đối tượng đóng bảo hiểm bắt buộc tới tận bà bán xôi, bán bún ngoài vỉa hè nếu không sẽ không đảm bảo chi trả bảo hiểm... Thế rồi, “bản giao hưởng” những “kết quả nghiên cứu xã hội” của các “nhà khoa học” cho rằng tuổi thọ người Việt tăng nhanh, tăng cao hơn cả mặt bằng chung khu vực Châu Á dẫn đến thời gian hưởng lương hưu kéo dài... Trong khi thực tế, tỷ lệ người chết vì ung thư, vì tai nạn giao thông... của người Việt đang vô địch trong khu vực.

Tuổi thọ trung bình của người Việt vào khoảng 73 tuổi (*theo con số thống kê của Việt Nam*) trong khi độ tuổi về hưu của nam đang được xem xét nâng lên tới 62 tuổi và nữ là 60 tuổi trong thời gian tới.

Không biết, với mức lạm phát phi mã như hiện nay, một lao động đóng BHXH từ năm 20 tuổi, sau khoảng 40 năm đóng tất cả các loại bảo hiểm với mức thu của nhà nước CSVN, sẽ được trả một khoản lương hưu có thể đảm bảo cuộc sống tối thiểu hay không? Nhưng thảm cảnh các cô giáo mầm non hơn 30 năm đóng bảo hiểm, khi về hưu đã được trả lương hưu hơn 1 triệu đồng/tháng là thực tế man rợ của hệ thống bảo hiểm xã hội CSVN.

Nếu qui định mới về tuổi hưu được 500 ông bà nghị gật sắp sửa thông qua, với thể chất yếu và chế độ dinh dưỡng kém như người lao động Việt Nam, sẽ rất nhiều người chết mà chưa kịp lĩnh sổ hưu. Có lẽ, chưa bao giờ người dân Việt “có được” một hệ thống bóc lột tàn bạo và phi nhân như

bây giờ.

Nếu một phép tính đơn giản là với mức thu nhập trung bình khoảng 220 USD/tháng như tờ Tienphong.vn đưa ra con số thu nhập bình quân của lao động Việt Nam theo nghiên cứu của TWI – chỉ số lao động toàn cầu, khoảng 20 triệu lao động đóng bảo hiểm xã hội với mức đóng 32% lương thì tiền BHXH thu về khoảng 15 tỷ USD/năm qui đổi thành Hồ tệ theo tỷ giá hiện thời. Quả là một số tiền không nhỏ. Tuy nhiên, số tiền này được phân chia, chi tiêu vào việc gì, ra sao? Được biết, khoản tiền “tiết kiệm bắt buộc” của Nhân dân này thường thì không được sử dụng đúng mục đích như chức năng của nó.

Trong nhiệm kỳ của ông Nguyễn Tấn Dũng, khi đó bà Nguyễn Thị Kim Ngân làm bộ trưởng bộ LĐTBXH, đã cho Chính phủ của ông Dũng vay đến 324.000 tỷ đồng trong tổng số hơn 500.000 tỷ kết dư quỹ BHXH để bù đắp “bội chi ngân sách” của chính phủ trong đó phần lớn dùng để trả lương cho bộ máy Chính phủ khổng lồ hàng thập kỷ qua. Tức là tiền tiết kiệm hưu trí, y tế của người dân được sử dụng để trả lương, chi thường xuyên như tiếp khách, tham quan du lịch, hội thảo... cho đội ngũ gần 11 triệu người hưởng lương từ ngân sách.

Với sự “hào phóng” này của bà Ngân, ông Dũng đã đưa bà lên làm chủ tịch Quốc hội. Đến nhiệm kỳ thủ tướng sau, ông Phúc đã trả lại quỹ BHXH số tiền 324.000 tỷ bằng... trái phiếu – tức là bằng giấy ghi nợ của Chính phủ có thời hạn.

Ngoài ra, còn hơn 82.000 tỷ tiền BHXH được các ngân hàng thương mại vay lại để kinh doanh bất động sản đã không còn khả năng hoàn trả. Tất nhiên, những số tiền này vẫn được “đảm bảo” trong điều kiện thể chế nhà nước XHCN Việt Nam sẽ còn tồn tại đến thời điểm trả nợ Nhân dân và Ngân hàng Nhà nước có đủ ngoại tệ để nhập thêm máy in tiền, giấy và mực in.

Duy chỉ có điều, với cách điều hành kinh tế vĩ mô và sử dụng tiền vô tội vạ như thế này thì rất nhanh Việt Nam sẽ nổi bước người anh em Venezuela trên con đường Xuống Hố Cả Nút với mức lạm phát kinh hoàng.

Những con ma cà rồng “vừa hồng vừa chuyên”

Bảo hiểm y tế toàn dân là một trong những chính sách mà CSVN luôn khẳng định như một chính sách xã hội, nhân đạo ưu việt theo “định hướng XHCN”.

Theo qui định hiện hành về BHYT bắt buộc thì đối với người lao động

tham gia BHXH, mức đóng BHYT bắt buộc tính bằng 4,5% mức lương tháng của người lao động. Trong đó, chủ sử dụng lao động trả 3% và người lao động đóng 1.5% theo mức lương.

Đối với BHYT tự nguyện, mức đóng cho tất cả các thành viên thuộc hộ gia đình theo quy định tại Khoản 5 Điều 12 sửa đổi, bổ sung của Luật Bảo hiểm y tế như sau: Người thứ nhất đóng bằng 4,5% mức lương cơ sở (4,5% x 1.300.000 đ x 12 tháng = 702.000đ/năm); người thứ hai, thứ ba, thứ tư đóng lần lượt bằng 70%, 60%, 50% mức đóng của người thứ nhất; từ người thứ năm trở đi đóng bằng 40% mức đóng của người thứ nhất.

Tuy là "tự nguyện", nhưng việc triển khai chương trình BHYT toàn dân đang được triển khai áp dụng cho tất cả. Tức là thu tiền BHYT 100% dân chúng. Vấn đề đặt ra ở đây là việc chi trả tiền BHYT cho người dân cũng như phúc lợi y tế mà người dân được nhận ra sao thì cần nói rõ.

Chưa nói đến vấn đề hạ tầng y tế và y đức của ngành Y, điều mà người ta dễ dàng nhận thấy khi chứng kiến hàng ngàn bệnh nhân "nằm cứng" các bệnh viện lớn ở Việt Nam, cảnh một giường bệnh phải xếp đến 2-3 bệnh nhân và dưới cả gầm giường... là tình trạng thường xuyên ở các trung tâm y tế lớn như bệnh viện Chợ Rẫy, U bướu Trung ương...

Trong một cuộc họp báo về cái chết của 4 đứa trẻ trong cùng một khoa vào cùng một thời điểm mà nguyên nhân là nhiễm khuẩn BV ở bệnh viện Bắc Ninh, ông Nguyễn Đức Vinh, vụ trưởng vụ Bà mẹ và Trẻ em cho biết một thực trạng tồi tệ ngoài sức tưởng tượng là một ngày Việt Nam có khoảng 70 trường hợp trẻ em tử vong không rõ nguyên nhân và có hơn 400 trẻ sơ sinh tử vong.

Sự bất bình đẳng trong việc đối xử những bệnh nhân sử dụng thẻ bảo hiểm y tế khám bệnh và bệnh nhân khám "dịch vụ" đã được báo chí và công luận nói quá nhiều. Tuy vậy, hiện nay, một thực tế là BHXH gây áp lực cho hệ thống y tế vốn dĩ đang quá tải trong việc "định mức" khám bảo hiểm trên đầu bác sĩ và không thanh toán khám bảo hiểm y tế với bệnh nhân khám ngoài giờ hành chính, bệnh nhân vượt quá số lượng "định mức" 48 ca/ngày/bác sĩ theo Thông tư 37 của BHXH. Đây là một qui định cực kỳ phi lý và bất công. Trong khi người dân phải mua bảo hiểm y tế bắt buộc và cả "tự nguyện" bắt buộc nhưng việc được hưởng các chế độ bảo hiểm hay không thì còn tùy thuộc

"hên xui".

Theo số liệu thống kê của ngành BHXH, Việt Nam hiện có tỷ lệ 7,6 bác sĩ và 2,2 dược sĩ trên 1 vạn dân. Như vậy khoảng hơn 1200 dân mới có 1 bác sĩ, không rõ là với Thông tư 37, ngành BHXH tính toán theo kiểu "bốc thuốc" nào mà đưa ra định mức giới hạn 48 ca/ngày/bác sĩ trong khi thực tế một buổi sáng ở các trung tâm y tế lớn con số này vào khoảng 200-300 ca khám/bác sĩ. Như vậy, phần lớn bệnh nhân dù có đóng bảo hiểm y tế đầy đủ, cũng sẽ không được nhận quyền lợi bảo hiểm.

Vấn nạn gian lận bảo hiểm y tế trong hệ thống ngành Y là một thực tế nhức nhối, nhưng đó là gian lận và sai phạm của các cơ sở ngành Y chứ không phải là của người dân. Tuy nhiên, xuất phát từ sự yếu kém trong quản lý và tư duy cực kỳ ngu xuẩn, vô trách nhiệm của ngành BHXH, những quan chức CS sẵn sàng đẩy rủi ro và bất công cho người dân phải chịu.

Những sai phạm trong vụ án thuốc chữa ung thư giả của VN Pharma với mấy "con tốt thí" chỉ làm hé lộ một chút xíu những tội ác của ngành Y tế Việt Nam dưới bàn tay của tập đoàn mafia Kim Tiến. Người phụ nữ nắm chiếc ghế Bộ trưởng bộ Y này vẫn nguyên vị, không hề sút mẻ gì trong những vụ đầu đá thanh trừng nghiệt ngã vừa qua khi mà những "đồng chí" đã nã thẳng K54 vào đầu nhau như ở Yên Bái hay "cọp" Đinh La Thăng cũng bị biến thành củi đốt lò.

Là cháu của cố tổng bí thư Hà Huy Tập, bà Kim Tiến là "hạt giống đỏ" thế hệ thứ 3 của đảng CSVN như thái tử đảng Nguyễn Thanh Nghị hay Lê Minh Hưng, Trần Sỹ Thanh... nhưng bà Tiến là PGS-TS ngành y với "trình độ" cũng như bản lĩnh cao hơn nhiều những "cậu ấm hù hòng", đảm bảo "vừa hồng, vừa chuyên".

Người đàn bà này "tinh bơ" trước những nghi vấn, cáo buộc của dư luận là tham nhũng hàng trăm tỷ ở VN Pharma, hay những "sai phạm" tanh mùi máu người liên quan đến hàng ngàn sinh mạng trẻ em chết bởi vacxin kém chất lượng, dịch sốt xuất huyết, bởi sự tắc trách và vô lương tâm của hệ thống y tế công, bởi nạn thuốc giả tràn lan...

Gần đây, một đề án của Bộ Y do Kim Tiến trình quốc hội là việc "hiến máu tình nguyện bắt buộc" cho người trưởng thành ở Việt Nam là 1 lần/năm. Với giá thị trường, 1 đơn vị máu 250ml giá hơn 3 triệu đồng và 1 lít máu đã là 12 triệu Hồ tệ.

Một nhăm tính sơ sơ số máu thu được nếu đề án "hút máu" được Quốc hội thông qua cũng đáng giá

ngót 5 tỷ USD. Tuy đề án này bị dân tình phản đối rất dữ, song trên thực tế, nó đã được âm thầm tiến hành trước đó từ lâu trên qui mô nhỏ hơn và bí mật hơn.

Quân đội nhân dân Việt Nam với quân số thường trực khoảng 450.000 quân chưa kể lực lượng bán quân sự, an ninh, công an. Những thanh niên đi lính thực hiện nghĩa vụ quân sự... là những đối tượng đầu tiên đã được bộ Y và các tướng lĩnh Quân đội "quan tâm" từ nhiều năm nay.

Việc hiến máu tình nguyện 100% ở các đơn vị vũ trang, mỗi năm 1 lần đã được thực hiện từ lâu như một "nhiệm vụ chính trị" với lý do "ủng hộ hiến máu nhân đạo". Mỗi người lính được "bồi dưỡng" 50.000 đồng và 1 bữa ăn có thịt bò cho mỗi lần hiến máu. Không rõ số lượng máu một lần lấy là bao nhiêu, song nhiều thanh niên, tân binh đã ngất xỉu trong những lần hiến máu bắt buộc kiểu này.

Số máu này được bán lại cho thị trường nội địa hoặc xuất khẩu thu về hàng ngàn tỷ đồng. Không rõ những khoản tiền khổng lồ từ thị trường máu này có được tính vào GDP của ông thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc hay không? Nhưng đây là một việc làm táng tận lương tâm, một hệ thống của những con quỷ hút máu người thực sự đang phè phỡn trên sinh mệnh và sức khỏe của người dân, chiến sĩ nhưng luôn khoác lên mình những chiếc áo blouse trắng tinh "lương y như từ mẫu".

Tân Phong,
31.01.2018

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san

có từ 15-04-2006

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://khoi8406vn.blogspot.com>

<https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl>

Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl

LUẬT INTERNET MỚI CỦA VN sẽ làm cho nền kinh tế quốc gia tụt hậu

.....Phan Lê (East Asia Forum) 22-02-2018.....

Bộ Công an (BCA) của Việt Nam muốn dùng một mũi tên để bắn hai mục tiêu bằng một dự luật có quy định về lưu trữ dữ liệu. Nhưng cơ quan này có thể sớm nhận ra rằng mũi tên của họ không trúng mục tiêu nào, trái lại, khi mũi tên được bắn đi, nó có thể gây hại cho nền kinh tế quốc gia.

Vào tháng 6 năm 2017, BCA đã đưa ra dự thảo luật an ninh mạng đòi hỏi tất cả các nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến nước ngoài (bao gồm Facebook, Google và Twitter) lưu trữ dữ liệu của người sử dụng Việt Nam tại các trung tâm dữ liệu ở VN. Các công ty công nghệ nước ngoài có thể sẽ có đối tác VN điều hành các trung tâm dữ liệu tại địa phương, quản lý việc bán dịch vụ trong nước và xử lý các yêu cầu của chính phủ về dữ liệu người dùng. Đề xuất đã gây ra một cuộc tranh luận nóng bỏng giữa những người tin vào lợi ích của nó và những người nhìn thấy mối đe dọa nghiêm trọng của dự luật này đối với sự phát triển của nền kinh tế toàn quốc.

Đối với những người đề xướng và ủng hộ dự luật này, việc lưu trữ dữ liệu tại địa phương là đơn giản. Việc xây dựng các trung tâm dữ liệu địa phương sẽ cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ trực tuyến cho người dùng địa phương và sẽ tạo ra một nhu cầu lớn về chuyên gia công nghệ thông tin có tay nghề cao. Với 64 triệu người sử dụng phương tiện truyền thông xã hội và một trong những thị trường thương mại điện tử đang phát triển nhanh nhất trên toàn thế giới, Việt Nam sẽ là điểm đến không thể cưỡng lại được đối với các công ty công nghệ nước ngoài, bất kể chi phí tăng thêm về nội địa hóa dữ liệu hay ít nhất là như vậy.

Trong một bối cảnh rộng hơn, những người đề xuất dự luật này nhìn nhận văn bản này như là một phần của nỗ lực toàn cầu nhằm bảo vệ sự riêng tư của dữ liệu và ngăn chặn các công ty đa quốc gia trong

việc áp dụng những chiến lược nhằm tránh nộp thuế. Vào năm 2015, Toà án Tư pháp châu Âu đã vô hiệu hoá Safe Harbor Agreement, 1 hiệp định cho phép chuyển giao miễn phí dữ liệu giữa Liên minh Âu châu và Hoa Kỳ. Việc hủy bỏ hiệp định này dẫn đến việc nhiều công ty khổng lồ công nghệ của Hoa Kỳ lưu trữ tất cả dữ liệu về công dân của EU trên các máy chủ nằm trong Liên minh châu Âu.

Hơn nữa, khi đa số các quốc gia tìm kiếm biện pháp để khắc phục tình trạng nhiều công ty đa quốc gia tìm cách trốn đóng thuế, BCA cho rằng địa phương hoá dữ liệu là một giải pháp đầy hứa hẹn khi nó được kết hợp với đề xuất của Bộ Tài chính gần đây yêu cầu tất cả các khoản thanh toán qua biên giới được thực hiện thông qua các công ty thanh toán trong nước. Các chương trình xác thực tương tự đã được thực hiện ở Ấn Độ và Hàn Quốc. 'Nếu người khác có thể làm điều này thì tại sao chúng ta không thể?'

Câu trả lời rất đơn giản: Việt Nam có thể, nhưng không nên.

Việc tiếp cận các dịch vụ trực tuyến nước ngoài sẽ tốt hơn nếu chính phủ nới lỏng các quy định phức tạp và các quy tắc kiểm duyệt thay vì bổ sung thêm. Bằng chứng về việc địa phương hoá dữ liệu cho thấy hầu hết là những lời hứa hẹn trống rỗng: ngay cả khi các công ty công nghệ nước ngoài tuân thủ quy định của dự luật, thì số việc làm được tạo ra thêm cho những người có tay nghề cao là khiêm tốn vì các trung tâm dữ liệu có tính tự động cao. Một trung tâm dữ liệu có trị giá 1 tỷ USD của Apple ở Bắc Carolina chỉ có 50 nhân viên làm việc thường xuyên.

Quan trọng hơn, bản địa hoá dữ liệu sẽ không cải thiện sự riêng tư của dữ liệu - mặc dù đây là lý do chính cho đề xuất này. Bảo mật dữ liệu phụ thuộc vào khả năng kỹ thuật của nhà cung cấp dịch vụ, phẩm cấp của cơ sở hạ tầng vật lý

và tính mạnh mẽ của thủ tục hành chính. Điều này đúng không phụ thuộc vị trí mà các máy chủ được đặt. Do cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin và nguồn nhân lực của Việt Nam tương đối kém phát triển, việc địa phương hoá dữ liệu sẽ làm tăng nguy cơ vi phạm an ninh.

Ngoài ra, việc địa phương hoá dữ liệu theo quy định kiểm duyệt nghiêm ngặt của Việt Nam sẽ gây phương hại đến sự riêng tư của dữ liệu. Cho đến nay, các công ty công nghệ nước ngoài lưu trữ dữ liệu người dùng bên ngoài Việt Nam có thể tránh được sự kiểm duyệt toàn diện của chính phủ. Nếu hệ thống thay đổi, các cơ quan chính phủ có thể buộc các công ty công nghệ phải cung cấp cho họ những thông tin cá nhân của người dùng theo Nghị định 72 về Quản lý, Cung cấp và Sử dụng Dịch vụ Internet và Thông tin trực tuyến.

Trong khi những lợi ích của việc địa phương hoá việc lưu trữ dữ liệu chủ yếu là tưởng tượng, thì những mối đe dọa của dự luật đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam là có thật. Ba thập kỷ qua của quá trình chuyển đổi kinh tế chứng minh tầm quan trọng của việc mở cửa nền kinh tế và thu hút đầu tư có chất lượng với một môi trường thuận lợi để đảm bảo một môi trường kinh doanh hiệu quả. Những đề xuất đi ngược lại những tiêu chí trên sẽ dẫn tới chi phí kinh doanh cao hơn và thậm chí còn đưa đến hạn chế thông tin hơn. Và nó sẽ dẫn tới sự can thiệp sâu hơn của nhà nước trong nền kinh tế. Các quy định hiện hành về dữ liệu được ước tính làm giảm 1.7% GDP của Việt Nam và giảm 3.1% đầu tư trong nước. Những con số này chắc chắn sẽ cao hơn nếu quy định về nội địa hóa dữ liệu được thông qua.

Các nhà lãnh đạo chính trị của Việt Nam đã nhiều lần nhấn mạnh Singapore là một mô hình cho các thành phố lớn của đất nước. Nếu họ thực sự muốn như vậy, họ nên biết rằng Singapore không yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại địa phương và do vậy đã thu hút các công ty công nghệ nước ngoài thành lập trung tâm dữ liệu hoặc đưa công việc có tay nghề

cao vào nước này.

Việc địa phương hóa lưu trữ dữ liệu sẽ là một trở ngại đối với nền kinh tế đang nổi của Việt Nam. Ánh sáng duy nhất trong vụ việc này là dự thảo luật vẫn đang chờ được Quốc hội xem xét vào tháng 5 năm 2018. Chúng ta hãy hy vọng rằng các đại biểu của cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất này sẽ sử dụng lá phiếu của họ một cách khôn ngoan.

*Tác giả là nghiên cứu sinh ở Úc
Vũ Quốc Ngữ dịch*

THAM NHỮNG Ở VIỆT NAM RẤT NGHIÊM TRỌNG

—Người Quan Sát 22-02-2018—

Tổ chức Minh Bạch Quốc tế (TI) vừa công bố Chỉ số cảm nhận tham nhũng (CPI) 2017, trong đó xếp hạng 180 quốc gia và vùng lãnh thổ căn cứ vào những con số và ý kiến đánh giá của các chuyên gia, các doanh nhân về vấn nạn tham nhũng ở khu vực hành chính công. Theo những đánh giá này, Việt Nam được 35/100 điểm, nằm ở vị trí 107/180 trong danh sách.

Căn cứ vào thang điểm từ 0-100 của CPI, nếu có số điểm bằng 0 thì quốc gia đó được xếp vào loại cực kỳ tham nhũng; còn nếu được chấm 100 điểm thì quốc gia đó rất trong sạch. Mặc dù Việt Nam được 35 điểm nhưng vẫn được coi là quốc gia tham nhũng rất nghiêm trọng.

Theo TI, trong năm 2017, tuy Việt Nam tình trạng tham nhũng ở khu vực công vẫn rất nghiêm trọng nhưng chính quyền cũng đã có những cố gắng nhằm ngăn chặn. Tổ chức này còn đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao tính hiệu quả trong công tác giám sát của Quốc hội, tăng cường tính độc lập của các cơ quan tư pháp, như tòa án, viện kiểm sát, công an. Tăng cường phòng chống tham nhũng ở các lĩnh vực mà người dân phải thường xuyên đối mặt, như: y tế, cảnh sát, giáo dục. Cùng với đó là phải cải thiện luật pháp nhằm bảo vệ cho người tố cáo tham nhũng và khuyến khích người dân tham gia chống tham nhũng.

Những đánh giá về tình trạng tham nhũng ở Việt Nam lại rất giống với những gì mà chính quyền

CSVN thừa nhận. Rất nhiều lãnh đạo cấp cao của chính quyền Cộng sản phải thừa nhận rằng, tham nhũng đã trở thành “giặc nội xâm” và chế độ đang đứng trước nguy cơ sụp đổ vì loại giặc này. Trước tình cảnh đó, trong những năm gần đây, Trung ương đảng CSVN đã phát động mạnh mẽ công cuộc mà họ gọi là “chống tham nhũng” nhằm cứu chế độ thoát khỏi họa diệt vong. Người lãnh trách nhiệm nặng nề được Trung ương đảng CSVN giao phó là Tổng bí thư Nguyễn Phú

Trọng, một người đã gần 75 tuổi, cái tuổi đáng lý ra phải về vườn để an hưởng tuổi già, thì ông này vẫn phải cố gắng “diệt trừ tham nhũng” để cứu đảng.

Song, chẳng phải Nguyễn Phú Trọng cố gắng cứu đảng CSVN mà phải nhận lãnh trách nhiệm nặng nề. Ông ta cũng chỉ là một kẻ tham quyền cố vị, như Hồ Chí Minh ngày trước, đến chết vẫn không chịu nhường cái chức Chủ tịch nước cho bất kỳ ai. Ngay cả khi ông ta không làm gì, hàng ngày chỉ cho cá ăn nhưng cái chức chủ tịch nước vẫn không chịu nhường cho bất kỳ ai.

Nói Nguyễn Phú Trọng “chống tham nhũng” là chẳng hiểu gì về hiện tình Việt Nam. Ở những quốc gia như Việt Nam không có chuyện chống tham nhũng, mà chỉ là thanh trừng nội bộ, nhằm tranh quyền đoạt lợi, thôn tóm lợi ích về cho bè phái của mình. Tuy nhiên, việc đem một số đại án tham nhũng, mang một loạt quan chức ra tòa để xử phạt cũng đã làm cho TI ghi nhận nên chỉ số CPI của Việt Nam tăng nhẹ trong năm 2017.

Ở Việt Nam không hề có chuyện chống tham nhũng, vì tham nhũng như là chất nhờn bôi trơn nhằm làm cho bộ máy được chuyển động một cách trơn tru. Nếu chẳng được tham nhũng thì với mức lương như hiện nay không thể nào làm cho công chức yên đủ sống được. Bất kỳ công chức nào cũng than phiền về mức lương “chết đói”, nhưng họ sẵn sàng bỏ cả tỷ để được trở thành công chức. Sau khi đã có chân trong

bộ máy, bằng cách này hay cách khác họ sẽ lấy lại số tiền đã bỏ ra và còn nhiều hơn đó nữa.

Tất cả những việc bắt Trịnh Xuân Thanh, đưa Đinh La Thăng ra tòa không thể gọi là chống tham nhũng, mà là thanh trừng bè phái. Những người như Đinh La Thăng, Trịnh Xuân Thanh nằm ở phe bị thất sủng khi chủ tướng của họ là cựu Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã chẳng thể thắng được trong cuộc đua tới chức Tổng bí thư vào năm 2016. Sau khi đã chắc ghế, ông Nguyễn Phú Trọng quay lại thanh trừng bớt những tay chân thân tín của Nguyễn Phú Trọng nhằm gia cố cho chắc chiếc ghế của mình.

Cali Today News

BÁO CÁO: THAM NHỮNG TRONG LĨNH VỰC CÔNG Ở VIỆT NAM VẪN NHIỀU

RFA 2018-02-22

Việc chống tham nhũng ở Việt Nam có tiến triển, nhưng tham nhũng trong lĩnh vực công vẫn còn nhiều.

Đó là báo cáo nhận thức về tham nhũng của Tổ chức Minh bạch quốc tế (viết tắt theo tiếng Anh là TI) có trụ sở ở Đức công bố trong ngày hôm nay 22/2/2018.

Theo báo cáo này, điểm số của Việt Nam trong năm 2017 là 35/100, tăng 2 điểm so với năm 2016, và xếp hạng 107/180 quốc gia được khảo sát. Theo thang điểm của TI, 100 điểm là những quốc gia vô cùng ít tham nhũng, còn 0 điểm là những quốc gia rất tham nhũng.

Trên bảng đồ chỉ số tham nhũng được TI đưa ra, trong vùng Đông Nam Á Việt Nam bị xếp hạng sau Singapore và Malaysia, nhưng trên Lào và Campuchia.

Tổ chức minh bạch quốc tế cho rằng việc chống tham nhũng ở Việt Nam được cải thiện trong năm qua với những vụ tham nhũng tại tập đoàn dầu khí quốc gia được đem ra xét xử.

Tuy nhiên báo cáo TI cũng chỉ ra rằng tham nhũng tại Việt Nam mang tính hệ thống rất cao vì thiếu sự cân bằng trong việc kiểm soát của các định chế nhà nước.

Đặc biệt là TI có đưa ra một báo cáo về vấn đề tham nhũng trong lĩnh vực năng lượng của Việt Nam, và đưa ra một khuyến cáo rằng khi Việt Nam bắt đầu xây dựng những cơ sở hạ tầng cho lĩnh vực năng lượng tái tạo, nguy cơ tham nhũng là tiềm ẩn rất cao trong các dự án năng lượng tái tạo trong tương lai.

"LÒNG DÂN, THỂ NƯỚC" VÀ... THÁO CHẠY

Trần Văn 23-02-2018

Tuần trước, khi chúc Tết đồng bào, chiến sĩ cả nước và kiều bào ở nước ngoài, ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư đảng CSVN khẳng định: "Không phải ngẫu nhiên mà một không khí phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sức mạnh của dân tộc, vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đang lan rộng và có tác động mạnh mẽ trên khắp cả nước".

Tết âm lịch năm nay, thêm một lần nữa, ông Trọng lặp lại yếu tố, nhờ sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối và tài tình, sáng suốt của ĐCSVN, "lòng dân, thể nước" đều đang thăng hoa.

Tuần này, ngay trong những ngày đầu tiên của năm Mậu Tuất, báo chí Việt Nam tiếp tục đề cập đến hiện tượng doanh giới Việt Nam ồ ạt chuẩn bị cho việc tháo chạy khỏi quê hương của mình. Tờ Đất Việt –Diễn đàn của Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam– lưu ý rằng, khác với trước, lúc này, các doanh nhân Việt Nam không còn "kén cá, chọn canh" như trước, việc tìm kiếm quốc tịch thứ hai cho chính họ và gia đình không chỉ khoan lại trong phạm vi những quốc gia giàu, mạnh, phúc lợi tốt mà hướng cả vào những quốc gia nhỏ bé, ít ai biết và phần lớn vì từng là thuộc địa của cường quốc nào đó nên chuyện đến, cư trú, học hành, làm việc ở những nơi từng là "mẫu quốc" sẽ dễ dàng hơn.

Tháo chạy khỏi Việt Nam là một phong trào xuất hiện cách nay hàng chục năm. Giờ, tháo chạy khỏi Việt Nam đã trở thành xu thế, càng lúc càng mạnh mẽ và lan rộng từ doanh giới, trí thức, sang tới các viên chức của hệ thống công quyền Việt Nam.

Ở một kỳ họp Quốc hội diễn ra vào tháng 4 năm 2016, ông Trương Trọng Nghĩa, thành viên của Đoàn Đại biểu Quốc hội Sài Gòn, cảnh báo tình trạng, sau khi tu nghiệp, trí thức giỏi không muốn quay về VN làm việc, doanh nhân thành đạt muốn ra đi và một bộ phận viên chức đương nhiệm hay đã về hưu cũng tìm cách định cư ở ngoại quốc.. là bằng chứng VN không còn là nơi đáng sống!

Cũng vào thời điểm đó, bà Phạm Chi Lan, một chuyên gia kinh tế, nói thêm, tình trạng người Việt tìm đủ mọi cách, lủ lợt dặt díu nhau bỏ xứ ra đi là vì họ cảm thấy bất an về đủ mọi mặt. Nếu không thể ngăn chặn xu thế tháo chạy khỏi Việt Nam, Việt Nam sẽ mất nhiều thứ: Chất xám, vốn liếng, nhân lực có kinh nghiệm tổ chức sản

xuất – kinh doanh. Theo bà Lan, phương thức duy nhất để có thể hóa giải khuynh hướng tháo chạy, ồ ạt lia bỏ nơi "chôn nhau, cắt rốn" của mình là gây dựng lại niềm tin vốn đã suy giảm tới mức mà bà Lan nhận định là "rất lớn".

Có một điểm trớ trêu là từ ngày ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Đảng CSVN, mạnh mẽ khẳng định rằng tự do, dân chủ ở Việt Nam "đến thể là cùng", rằng "vị thế của Việt Nam" trên thế giới chưa bao giờ được như hiện nay thì tháo chạy khỏi Việt Nam càng lúc càng mãnh liệt.

Tháng 7-2016, Hội đồng Bầu cử Quốc gia thông báo trước bỏ tư cách Đại biểu Quốc hội khóa 14 của bà Nguyễn Thị Nguyệt Hường (Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Đầu tư TNG Holdings VN, Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội khóa 13, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Hiệp hội Công thương thành phố Hà Nội, Phó Ban Đối ngoại của Hội đồng Nữ doanh nhân thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam) vì phát giác bà Hường đã có quốc tịch của Malta mà không khai báo.

Sự kiện một người như bà Hường, chọn Malta –quốc gia nhỏ xíu ở Nam Âu, diện tích chỉ có 316 cây số vuông, dân số chỉ chừng 400.000 người– để thực hiện các thủ tục cần thiết nhằm có thể thủ đắc tư cách công dân của quốc gia này nói lên nhiều điều...

Chưa hết, giữa năm ngoái, báo chí Việt Nam đồng loạt công bố một thống kê của Ngân hàng Thế giới (World Bank-WB), theo đó, Việt Nam là một trong mười quốc gia trong khu vực châu Á-Thái Bình Dương dẫn đầu về số lượng bỏ xứ ra đi. WB ước tính, mỗi năm có khoảng 100.000 người rời khỏi Việt Nam.

Vietnam Report cũng công bố một thống kê sau khi khảo sát Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam hồi 2016 và cho biết, khoảng 45% "khát khao" đầu tư ra nước ngoài trong vòng 5 năm tới. "Đầu tư ra nước ngoài" là một cụm từ hoa mỹ để doanh nhân Việt Nam thay đổi nơi cư trú và chuyển dịch tài sản ra khỏi Việt Nam. Báo chí Việt Nam dẫn nhận định của những chuyên gia tư vấn định cư, cho biết, mỗi năm, riêng nhóm doanh nhân "đầu tư ra nước ngoài" đã mang ra khỏi Việt Nam từ

10 tỉ đến 12 tỉ Mỹ kim. Nỗ lực tri giá hàng chục tỉ Mỹ kim/năm này chỉ nhằm "đổi màu hồ chiếu".

Tuần trước, vào thời điểm mà ông Trọng khẳng định, "lòng dân, thể nước" đang thăng hoa và "không khí phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sức mạnh của dân tộc, vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đang lan rộng và có tác động mạnh mẽ trên khắp cả nước", ông Mai Hữu Tín, Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty Đầu tư U&I, Chủ tịch Liên đoàn Doanh nghiệp tỉnh Bình Dương, cựu Đại biểu Quốc hội hai khóa 12 và 13, nói với tờ Vn Economy rằng: dẫu hệ thống công quyền Việt Nam hứa hẹn đủ thứ nhưng ông vẫn chưa thấy lạc quan, tình trạng doanh nhân Việt Nam thi nhau lấy quốc tịch thứ hai vẫn rất phổ biến, khuynh hướng bị quan tâm một con đường sống khác, làm việc ở nơi khác vẫn mạnh mẽ.

Nếu ông Trọng đúng khi khẳng định về "tự do, dân chủ", "vị thế quốc gia", "lòng dân", rồi "không khí phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sức mạnh của dân tộc, vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đang lan rộng và có tác động mạnh mẽ trên khắp cả nước"... thì những người ưu tư về tương lai quốc gia, vận mệnh dân tộc như ông Nghĩa, bà Lan, ông Tín hoặc tìm đủ cách để tháo chạy như bà Hường rõ ràng là... không bình thường.

Còn nếu những người này thật sự bình thường thì dường như ông Trọng đã cố tình vi phạm một trong năm điều ông HCM răn dạy thiếu nhi: Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm!

Đã khởi xướng, đốc thúc phong trào "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" ai lại làm thế!

GIỚI NHÀ GIÀU VIỆT NAM THÁO CHẠY KHỎI QUÊ HƯƠNG

"...Sau khi "được làm quan" thì ai ai cũng cố nhanh chóng thu hồi vốn và tranh thủ kiếm một mớ rồi tìm cách tháo chạy khỏi Việt Nam bằng cách cho con cái "tị nạn giáo dục" và sau đó là gửi tiền mua bất động sản tại các nước dân chủ..."

"Năm học 2014-2015, có 18.722 sinh viên Việt Nam học tập tại Mỹ - tăng 12,9% so với năm ngoái. Đây cũng là năm thứ 14 liên tiếp tỷ lệ du học sinh Việt Nam tăng trưởng. Việt Nam là quốc gia đứng thứ 9 về số lượng du học sinh ở Mỹ".

Trích Việt Hoàng, 12-04-2016
FB Tập hợp Dân chủ Đa nguyên

SAI PHẠM BOT : ĐỪNG LỘC LỪA NỮA !

.....Nguyễn Đình Ấm 23-02-2018.....

Khi BOT “trấn lột” bị nhận diện, dân phản ứng khắp nơi... thì VTV, Bộ GTVT và nhiều quan chức lớn, bé liên tục đưa ra các lời lọc lừa như: “Chủ trương BOT là đúng khi vốn đầu tư của nhà nước còn “hạn hẹp”, BOT đã thay đổi diện mạo hạ tầng giao thông...” rồi chỉ thị, hô hào kiên quyết trấn áp những “kẻ gây rối”.

Cứ theo những phát ngôn, thông báo, chỉ thị... này thì dân phản đối BOT là sai, là gây rối. Đó là sự trá đánh lạc hướng dư luận che giấu một sự thực: Dân không hề phản đối BOT mà phản đối những sai phạm kiểu “cướp ngày” của nhiều BOT.

Cướp đoạt quyền tự do giao thông của dân

Đường BOT Pháp Vân–Cầu Giẽ hình thành hàng trăm năm qua từ tiền thuế, phí của dân. Đây là đoạn đường huyết mạch Bắc–Nam mà dân vẫn đi lại tự do hưởng thụ những đóng góp của họ. Thế nhưng, từ năm 2014 người ta bày ra BOT với lý do rất “chính đáng” là tận dụng vốn tư nhân, xã hội để thay vốn nhà nước còn hạn hẹp để nâng cấp con đường.

Tham gia “giúp đỡ” nhà nước có ba DN tư nhân: TCT Minh Phát có trụ sở tại 181 Trần Hưng Đạo TP Bắc Ninh (góp 65% vốn), Cienco 1 (18%), Phương Thành (17%). 80% số tiền họ đầu tư vào dự án “cải tạo nâng cấp” (giai đoạn 1) và “mở rộng hoàn chỉnh” 29 km QL1 là vốn vay ngân hàng. Ở giai đoạn 1, nhà đầu tư mới chỉ chi 30% dự án nhưng từ mấy năm nay “nhóm lợi ích” BOT thu phí với giá như làm đường mới bất kể ai cũng phải đi qua vì không có lựa chọn nào khác. Tức họ tước đoạt quyền tự do đi lại của dân mà họ đã đóng thuế, phí làm nên từ bao năm qua.

Và tất nhiên, cả những BOT làm trên các con đường cũ đều trong tình trạng này.

Bắt người nghèo xài sang

Nhân chuyện, nhiều trạm thu phí BOT đặt trên đường sẵn có “độc

đạo” hoặc thu phí cao đường cũ để bắt dân phải đi vào BOT khiến tôi nhớ lại một buổi họp của Tổng cục Hàng không VN vào những năm 1990.

Hôm ấy, ban vận tải báo cáo hệ số sử dụng ghế đường bay Hà Nội–Điện Biên, Sài Gòn–Đông Tác (Phú Yên) quá thấp, trung bình chỉ 7-12 ghế/50 ghế của máy bay Antonov 24 và 30 ghế của máy bay YAK 40. Tuy giá vé chỉ hơn 100 nghìn đồng/vé - chưa đủ chi phí nhưng dân cứ đi ô tô không chịu đi máy bay. Lý do xuất phát từ việc vé đi ô tô Điện Biên–Hà Nội chỉ ở mức 20-25 nghìn đồng /vé.

Có người đề xuất nên kiến nghị Hội đồng Bộ trưởng (Chính phủ) yêu cầu nâng giá vé ô tô khách chạy trên đường Hà Nội - Điện Biên, Sài Gòn - Phú Yên lên để buộc dân phải đi máy bay.

Có vài ba người ồ lên tán thưởng nhưng lập tức nhiều ý kiến phản đối. Ông Tổng cục trưởng “cắt” ngay: Không làm thế được, không phải dân không muốn đi máy bay nhưng họ còn nghèo không có tiền đi máy bay. Người ta chọn đường bộ dù vất vả, nhưng nếu có lợi cho người ta hơn thì người ta đi chứ bắt họ sao được!

Nhiều tiếng xì xào: “Đi một chuyến bay mất cả tạ ngô trong khi số ngô ấy nuôi sống người ta cả nửa năm trời, dân phải tính chứ. Người ta đem mấy chai mật ong, dấm bầy cân gừng từ Điện Biên về Hà Nội bán lãi hai, ba chục mà đi máy bay thì còn “ăn” gì nữa”.

Lúc ấy, vì quá ít khách, những đường bay này đã phải giảm tần suất, dừng bay nhiều lần do dịch vụ HK còn xa xỉ với dân.

Không ngờ cái chuyện quá đơn giản mà những người ít học ở ngành HK đã nhận ra, hiểu người nghèo thì nay những kẻ tự xưng là “hết lòng phục vụ nhân dân” lại nhiệt thành “chặn đường trấn lột” dân!

Quốc lộ 5 có từ hàng trăm năm trước và qua mấy lần tu bổ, nâng cấp, mở rộng nhưng đến những năm

gần đây nó đã trở nên chật trội, xuống cấp. Đó là quy luật tất nhiên với con đường bất kỳ nên nhà chức trách mới sinh ra chính sách, theo đó, cứ ai mua phương tiện đi lại (xe máy, ô tô, mua nhiên liệu xăng, dầu,...) đều phải đóng phí đường bộ. Nhà nước có quyền thu loại phí này đủ để chi cho việc duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp, và đến nay chưa thấy người dân nào phản đối.

Thế nhưng ngày 29-11-2007 ông Nguyễn Sinh Hùng –lúc đó đang là Phó Thủ tướng, ký Quyết định 1621-TTg cho phép Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) góp 51% vốn điều lệ của TCT nhằm phát triển hạ tầng đầu tư tài chính (VDDIFI), Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) được góp 29%, tức “thu xếp” cho VDDIFI vay 70 và 30% trong tổng số vốn vay để đầu tư dự án QL 5B. Trên cơ sở này, cho phép VDDIFI thu phí cả hai quốc lộ 5, 5B để hoàn vốn.

Đề “dây máu ăn phần”, VDDIFI bảo dưỡng “qua quýt” QL5 để thu phí. Tại trạm 1 quốc lộ 5 cũ thu 10 nghìn đồng/lượt (xe 4 chỗ) chưa đủ ép dân phải đi, BOT 5B liền tăng lên 45 nghìn đồng/lượt. Sau đó, do bị phản đối quyết liệt, phía chủ đầu tư đã giảm xuống 40 nghìn đồng/lượt. Cũng với xe 4 chỗ khứ hồi trên BOT 5B số tiền phí lên đến gần 500 nghìn đồng. Chỉ có xe của quan chức tiêu phí ngân sách, các đại gia, những doanh nghiệp lớn ít bị cạnh tranh bán sản phẩm giá cao hơn... thì mới lựa chọn đi BOT 5B. Thế nhưng do nhóm lợi ích thu, tăng phí qua QL5 thì tất cả không còn lựa chọn. “Đi đường nào cũng không thoát”! Nhiều xe cỡ lớn đã tìm cách né phí quá cao bằng cách len lỏi vào các con đường thuộc tỉnh lộ, liên xã, liên huyện của tỉnh Hải Dương, Hưng Yên.

Đây rõ ràng không phải là một dự án BOT vì đảm lợi ích chủ yếu vay vốn ngân hàng, chỉ “tráng men” một đoạn cho phẳng mịn hơn, đi xe êm, thoải mái, an toàn hơn nhưng tất cả mọi người giàu nghèo phải trả giá cao mới được đi qua.

Chiếm dụng vốn xã hội để tạo ra sản phẩm chưa phù hợp thị trường

BOT 5B Hà Nội-Hải Phòng bề ngoài đạt chất lượng quốc tế gần ngang với cao tốc xuyên châu Âu Paris (Pháp)-Amsterdam (Hà Lan) với chiều dài ước đạt 800 km. Ôtô đi trên con đường đó êm, nhanh an toàn hơn đi trên QL5 cũ. Thế nhưng tại sao dân không chịu đi trên con đường tốt hơn đó mà lại chủ yếu đi trên QL5 đến mức nhóm lợi ích phải tăng phí trên QL 5 hơn 4 lần để dân buộc phải đi trên BOT 5B? Lý do là bởi vì BOT 5B có mức đầu tư, phí quá cao, là thứ dịch vụ chưa phù hợp với mức sống, thu nhập của nhân dân. Nó cũng tương tự như câu chuyện Vận tải hàng không Điện Biên-Hà Nội những năm 1990 đã kể trên. Có thể 10, 15 năm nữa khi mức sống của dân cao hơn thì BOT 5B sẽ được nhiều người lựa chọn, và lúc đó đủ để nhà đầu tư thu phí có lãi, chứ không phải dùng quyền lực để tăng phí QL5 như hiện nay.

Đường được cải tạo tốt hơn nhưng mức phí không phù hợp với mức thu nhập của dân. Đường rộng nhưng dân không muốn đi - một sự "phồn vinh giả tạo" đúng nghĩa.

Việt Nam Thời Báo

vua dặt vào quán nước, ghé vào chiếu hát ca trù. Sống gần dân, khi chết các vua Trần cũng về nằm chung nghĩa trang làng với dân.

Có công lớn với dân, với nước như vậy nhưng các vua nhà Trần khi rời ngôi đều về với lũy tre xanh ở quê nhà Tức Mặc, Thiên Trường, Nam Định. Khi về với tổ tiên đều lạng lẽ và thanh thân gửi xác vào mảnh đất quê Tức Mặc, gửi hồn vào ngọn cỏ lá cây Thiên Trường. Không xây bia mộ bề thế, không đúc tượng đồng uy nghi, không tạc tượng đá sừng sững, các vua Trần chỉ lo xây chùa, đúc chuông, tô tượng Phật cho dân có nơi gửi đức tin. Vị tướng lẫm liệt có công trạng lớn nhất của triều Trần huy hoàng, cũng là vị tướng tài võ công hiển hách nhất trong lịch sử Đại Việt, được cả sử sách thế giới ghi nhận là Trần Hưng Đạo cũng chọn nơi về với tổ tiên là mảnh đất bình dị, thiên nhiên hoang sơ giữa cánh rừng Kiếp Bạc, Chí Linh, Hải Dương, nơi ông đặt bản doanh chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông, cách kinh kì Thăng Long hơn 80 cây số.

Ngày nay lí luận cộng sản, sử sách cộng sản vẫn nhìn nhận, phê

dân lành phải bỏ xác trong những cuộc đấu tranh giai cấp man rợ, hủy hoại tính người và trong những cuộc chiến tranh ý thức hệ liên miên, đẫm máu để xóa bỏ giai cấp, xóa bỏ bất công, xây dựng xã hội theo tiêu chí bình đẳng, công bằng, không còn áp bức, bóc lột, bất công, không còn giai cấp.

Nhưng hiện thực đang diễn ra ở xã hội cộng sản Việt Nam lại là xã hội phân biệt giai tầng, phân chia đẳng cấp quái gở nhất, lộ bịch nhất, trơ trẽn nhất. Cách mạng vô sản đưa tầng lớp khốn cùng trở thành giai cấp thống trị. Ngàn đời khốn cùng, thua kém mọi người, nay có vị trí thống trị xã hội, cái mà họ khao khát không phải là công hiến, thể hiện mình, đóng góp cho đời vì họ chẳng có gì để thể hiện, đóng góp. Họ chỉ khao khát mọi hưởng thụ, mọi quyền lợi phải vượt trội hơn mọi người. Và xã hội cộng sản đã nảy nòi ra tầng lớp thống trị mặc sức dùng tiền thuế mồ hôi nước mắt của dân chăm lo cho giai cấp thống trị kĩ càng, chi li, tốn kém hơn cả thời phong kiến suy tàn, thối nát.

Ăn có đặc sản. Đi xa có chuyên cơ. Đi gần có xe hộ tống, tiền hô hậu ủng. Ở có phổ quan, có biệt điện kín cổng cao tường. Hắt hơi sổ mũi có ban chăm sóc bảo vệ sức khỏe trung ương chăm lo. Chết có nghĩa trang riêng, có mộ phần thênh thang, có nhà tưởng niệm tô vẽ công lênh, có tượng đồng, tượng đá nhiều hơn tượng Chúa, tượng Phật. Nhiều ông quan cộng sản khi sống ngập ngựa trong thối hư trần tục và tội lỗi ma quỷ, đã hưởng quá nhiều đặc quyền, đặc lợi, khi chết lại được nhà nước cộng sản lấy tài nguyên của nước, lấy tiền thuế của dân một cách vô tội vạ, vô trách nhiệm để thần thánh hóa những ông quan trần tục và tội lỗi có vai vế trong triều cộng sản, qua đó thần thánh hóa cả một thời cộng sản, thời dựng lên và tồn tại bằng máu và nước mắt dân lành.

Sau thắng lợi không trọn vẹn của cuộc kháng chiến chống Pháp. Không trọn vẹn vì cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc bằng hiệp định Genève cắt đôi đất nước Việt Nam thành hai trận tuyến đối kháng, chia

VANNIÊNLÀVANNIÊNNÀO

.....**Phạm Đình Trọng 24-02-2018**.....

30 năm, ba lần đánh tan quân Nguyên Mông hùng mạnh xâm lược, giữ vững biên cương phía Bắc, dẹp yên sự quấy rối của Chiêm Thành, mở mang bờ cõi về phía Nam, triều Trần là triều viết lên trang chói lọi nhất trong lịch sử Việt Nam dựng nước. Triều Trần cũng là triều thịnh trị, kinh tế sung túc, văn hóa rực rỡ, xã hội thanh bình, dân ấm no, yên vui lâu bền nhất trong các triều đại phong kiến Việt Nam. Triều Trần cũng là triều gần dân nhất, trọng dân nhất. Thời chiến, vua Trần mời trí lực của dân đến điện Diên Hồng trong Hoàng thành Thăng Long, hỏi dân, nghe dân đối sách với giặc. Thời bình, buổi tối vua Trần thường ngồi thuyền ra khỏi Hoàng thành. Ngày đó Thăng Long còn lênh láng nước. Thuyền

phán xã hội phong kiến là xã hội phân biệt giai cấp nặng nề, sâu sắc. Nhưng các quan lớn, nhỏ triều Trần cũng như tất cả các triều đại phong kiến khác khi rũ áo từ quan đều trở về với làng xóm, khi chết đều gửi xác vào mảnh đất quê. Tang lễ đều do con cháu họ mặc tự lo, ngân khố quốc gia không phải chi một xu, một hào. Ân huệ của nước, của vua chỉ là mấy cờ lọng, sắc phong vua ban cho khi làm quan: *Cờ biên vua ban cho ngày trước / Khi đưa thầy con rước đầu tiên* (Nguyễn Khuyến)

Chế độ cộng sản lên án chế độ phong kiến bất công, thối nát, quyết đào mồ chôn chế độ tư bản bóc lột, và những người cộng sản cầm quyền đã lừa cả dân tộc vào cuộc đấu tranh giai cấp, cải cách xã hội, chiến tranh ý thức hệ. Cả chục triệu

đôi dân tộc Việt Nam thành hai thế lực thù địch, tất yếu tạo ra thảm họa không thể tránh khỏi là cuộc nội chiến Nam-Bắc đẫm máu kéo dài suốt 20 năm. Thắng lợi không trọn vẹn, mới làm chủ nửa dải đất Việt Nam, những người cộng sản Việt Nam về thủ đô Hà Nội liền ban hành ngay những sắc luật, những chính sách để tách biệt quan với dân, để phân hạng quan to, quan nhỏ, quan càng to càng nhiều đặc quyền, đặc lợi. Thói đặc lợi cộng sản giành phần hơn từ miếng ăn với dân đã được bia miệng dân gian khắc ghi:

Tôn Dân là chợ vua quan

*Nhà Chung là chợ trung gian
nịnh thần*

Bắc Qua là chợ thương nhân

Via hè là chợ nhân dân anh hùng.

Lương cao nhưng quan chức cấp cao cộng sản lại ít phải dùng đồng lương lo cho cuộc sống hàng ngày. Mọi nhu cầu của đời sống đều được nhà nước cộng sản đáp ứng miễn phí, lại có phiếu mua hàng trong cửa hàng cung cấp riêng ở phố Tôn Dân dành cho quan cấp bực. Giá rẻ như cho không. Từ túi kẹo sữa của Nga cho cậu ấm, cô chiêu đến chai rượu Mao Đài, bao thuốc lá Thiên An Môn của Tàu Cộng cho các quan ông. Từ lọ nước hoa Bulgari cho các quan bà đến chiếc tủ lạnh Saratov của Nga cho gia đình quan. *Trăm năm bia đá thì mòn / nghìn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ.* Bia miệng về chợ vua quan Tôn Dân thời cộng sản sẽ còn mãi cùng với bia miệng về một triều đại hại dân đã sụp đổ trong lòng dân nhưng vẫn cố xây thành cao, đào hào sâu bằng xương máu dân để cố kéo dài triều đại thối nát, kéo dài nỗi thống khổ của dân: *Vạn niên là vạn niên nào / Thành xây xương lính, hào đào máu dân.*

Xã hội cộng sản chỉ có một bảng giá trị là thang bậc quan chức và con người muốn tiến thân chỉ có con đường bon chen vào con đường quan chức. Thị trường mua quan bán chức trở thành thị trường ngày càng phát đạt, rầm rộ, nhộn nhịp nhưng cũng ngày càng khốc liệt. Chốn quan trường chỉ còn là chốn

đua chen của những nhân cách thấp hèn. Những nhân cách xôi thịt, hôi hám bòn rút, vơ vét của công, cướp bóc của dân và tàn độc sát phạt nhau để giành ghế chốn công đường mà tiếng súng thanh toán nhau, máu chảy lênh láng ở tỉnh đường Yên Bái năm 2016 là một thí dụ.

Thôi, khỏi nói sự phân cấp về miếng ăn, chỗ ở, về tiêu chuẩn chữa bệnh, tiêu chuẩn thư kí, vệ sĩ, công vụ, tiêu chuẩn ô-tô riêng từ ngót nghét tỉ đồng đến vài tỉ đồng đưa đón các quan cộng sản. Chỉ nhìn cách nhà nước cộng sản thoải mái lấy tài nguyên của nước, phóng tay ném tiền thuế của dân lo cho cái chết của quan cộng sản cũng thấy sự thấp kém trong tâm văn hóa, tầm nhân văn, sự vô liêm sỉ trong nhân cách, sự méo mó, nhố nhăng trong lí tưởng sống, sự khinh miệt, bất nhân với người dân của nhà nước cộng sản.

Kí hiệp định Genève cắt đôi đất nước thành hai trận tuyến, cắt đôi dân tộc thành hai thế lực thù địch. Gieo rắc hận thù giữa hai nửa giống nòi Việt Nam rồi đẩy hai nửa hận thù đó vào cuộc nội chiến tương tàn một mất một còn. Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng quyết làm chiếm tranh xóa sổ một nửa giống nòi Việt Nam, quyết giành độc quyền thống trị cả nước. Đó là một tội ác lịch sử. Cùng với tội ác Cải cách Ruộng đất phá tan đạo lí thương yêu đùm bọc “thương người như thể thương thân” làm nên sức mạnh trường tồn Việt Nam là hai tội ác lớn nhất của nhà nước cộng sản thời kì đó. Gây ra hai tội ác lớn với lịch sử, với nhân dân rồi những người cộng sản rồi bóng tối rừng sâu về ánh sáng kinh kì.

Vừa về làm chủ Phủ Toàn quyền Đông Dương, làm chủ Hoàng thành Thăng Long, những người cộng sản liền tự ban cho mình nhiều đặc lợi mà các nhà nước phong kiến và nhà nước bù nhìn tay sai Thực dân trước đó dù tham lam, thối nát đến đâu cũng không thể làm, không nỡ làm. Trong đó có hai đặc lợi chương tai gai mắt nhất là ăn Tôn Dân, chết Mai Dịch. Đặc lợi ăn Tôn Dân đã được dân gian khắc vào bia miệng. Đặc lợi chết Mai Dịch rồi cũng sẽ

có bia miệng dân gian, tiểu lâm dân gian.

Khi mới làm chủ nửa nước, còn đang phải diễn màn đập đầu tạ tội với dân về hàng trăm ngàn dân lành bị đầu tở, hành hình chết oan trong cải cách ruộng đất, nhà nước cộng sản đã chiếm hơn 5 ha đất nghĩa trang Mai Dịch của những liệt sĩ Hà Nội làm nghĩa trang riêng cho quan chức cộng sản cấp cao, xây mã lớn cho những người cộng sản tự nhận là có công với nước.

Lịch sử luôn công bằng và người dân luôn biết ứng xử bằng đạo lí. Với những ai thực sự có công với dân với nước, dân tự lập đền thờ, chẳng cần tiêu chuẩn cấp bậc. Chỉ những kẻ công ít, tội nhiều mới phải vơ công để giấu tội. Tự cho mình phải có nghĩa trang riêng, có mã lớn là tự kể công với dân, với nước, đòi đất nước mãi mãi ghi công, bắt nhân dân đời đời thờ phụng.

Làm chủ nửa nước, mới làm hai việc lớn: Kí hiệp định Genève cắt đôi đất nước, chia đôi giống nòi Việt Nam và làm cuộc Cải cách máu trên ruộng đất, nhà nước cộng sản liền chiếm hơn 5 ha đất vàng kinh kì xây mã lớn cho những quan chức cộng sản cao cấp được nhà nước cộng sản tự cho là có công với nước. Làm chủ cả nước, nhà nước cộng sản đã làm thêm nhiều việc vô cùng lớn nhằm vô sản hóa, bán cùng hóa, nô lệ hóa người dân, thu tóm toàn bộ quyền lực của nhân dân vào tay nhà nước cộng sản và cắt đất, dâng biển cho Tàu Cộng, đưa giống nòi Việt Nam ngày càng chìm sâu vào thân phận chư hầu Tàu Cộng:

Cho ra đời những bản Hiến pháp tước đoạt quyền làm chủ đất nước của người dân. Người dân làm chủ đất nước bằng tự do ứng cử và tự do bầu chọn lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội. Điều 4 Hiến pháp cộng sản đã cho những người cộng sản quyền đương nhiên lãnh đạo nhà nước và xã hội, không cần đến sự bầu chọn của người dân. Hiến pháp cộng sản mới nhất còn cho nhà nước cộng sản quyền thu tóm toàn bộ tài nguyên đất nước, thu tóm cả quyền sở hữu đất đai từ ngàn đời của người dân. Điều 4 Hiến

pháp 2013 tước đoạt quyền làm chủ đất nước của người dân thì điều 53 của Hiến pháp đó tước đoạt luôn quyền làm chủ mảnh đất riêng của mỗi gia đình do cha ông họ để lại.

Nô dịch người dân, tước đoạt những giá trị làm người của người dân. Lừa hơn triệu người dân không cùng ý thức hệ cộng sản vào những nhà tù khắc nghiệt núp dưới cái tên “trại tập trung cải tạo”. Sự đày đọa trong thống khổ, thiếu thốn cả vật chất, tinh thần và tình cảm đã đem đến cái chết thê thảm cho hàng chục ngàn người tù tập trung cải tạo. Miệng nói hòa giải, hòa hợp dân tộc nhưng lại lừa chính những người cần hòa giải, hòa hợp dân tộc vào tù đầy mùt mùa, những người cộng sản đã khoét sâu mãi mãi sự chia rẽ, li tán, hận thù dân tộc. Một dân tộc bị chia rẽ, li tán và không nguôi thù hận nhau tất yếu sẽ suy yếu, không thể hùng mạnh, không thể giữ được độc lập, chủ quyền trước tham vọng bành trướng của Đại Hán phương Bắc và hiện thực đất nước những ngày này là minh chứng hùng hồn, hiển nhiên.

Xóa sổ đội ngũ tư sản dân tộc giàu lòng yêu nước, giàu tài năng sáng tạo. Phá nát nền công nghiệp non trẻ nhưng đầy nội lực và đang công nghiệp hóa mạnh mẽ hòa nhập vào xã hội công nghiệp thế giới, đẩy người dân vào thời kì nghèo đói cùng cực. Đói rách cơm ăn áo mặc. Đói rách cả niềm tin.

Đất nước gấm vóc của cha ông để lại, Tổ quốc thiêng liêng của mọi trái tim Việt Nam đã là sở hữu riêng của những người cộng sản. Dù yêu nước cháy lòng, người dân cũng phải vượt biển bỏ nước ra đi. Dù chỉ có một phần ngàn tia hi vọng sống sót giữa cái chết của bão biển, cướp biển, của đói khát, bệnh tật bủa vây và gần nửa triệu người đã vùi xác dưới đáy biển nhưng người dân đi tìm giá trị làm người, tìm ý nghĩa đích thực của cuộc đời ngấn gối, vẫn cuồn cuộn bỏ nước ra đi, tìm sự sống trong cái chết. Dòng người phải bỏ nhà cửa, bỏ mồ mã ông bà, bỏ nước, gạt nước mắt ra đi khi bùng phát, khi âm thầm kéo dài từ năm 1975 đến tận hôm nay, gần nửa thế kỉ.

Tạo ra một cường quốc tham nhũng hàng đầu thế giới, tạo ra một bộ máy nhà nước khổng lồ, kênh cang, trì trệ, quá kém cỏi trong quản trị quốc gia làm cho đất nước ngày càng tan hoang, lụn bại nhưng lại quá giỏi bòn rút của cải, tài nguyên của nước, cướp đoạt nguồn sống của dân, tạo ra một cường quốc dân oan, cường quốc xuất khẩu nô lệ tình dục và xuất khẩu lao động làm thuê. Đưa đất nước vào con đường lạc lõng, tủi nhục với loài người. Kinh tế, văn hóa đất nước ngày càng tụt xa ở phía sau trong tiến trình đi tới văn minh, phát triển của loài người.

Đề mất cụm đảo Gạc Ma trong quần đảo Trường Sa vì khi Tàu Cộng đánh chiếm Gạc Ma, lãnh đạo cấp cao của nhà nước cộng sản Việt Nam cấm người lính Việt Nam giữ Gạc Ma không được nổ súng. Không cho người lính Việt Nam được nổ súng chiến đấu giữ chòm đảo Gạc Ma trong quần đảo Trường Sa thực chất là lệnh dâng chòm đảo Gạc Ma cho Tàu Cộng. Dâng cả chòm đảo Gạc Ma cho Tàu Cộng rồi lại kí hiệp định biên giới cắt hàng trăm cây số vuông đất biên cương, nhượng hàng ngàn hải lí biển của lịch sử, của tổ tiên người Việt cho bạn vàng ý thức hệ Tàu Cộng. Đó là tội lớn nhất trong những tội của một nhà nước phản dân, hại nước, tội bán nước đốn hèn và nhục nhã.

Đất nước của nền văn minh sông Hồng tuy không rực rỡ huy hoàng ở tầm nhân loại nhưng lung linh bản sắc riêng. Gần ngàn năm Bắc thuộc, Đại Hán mang nền văn minh Trung Nguyên rực rỡ, huy hoàng đồng hóa dân tộc Việt nhưng người Việt vẫn là người Việt vì văn minh sông Hồng đậm đà bản sắc riêng vẫn bền bỉ trong hồn người Việt. Nền văn minh sông Hồng đã tạo ra một dân tộc văn hiến, một đạo lí thương yêu để tồn tại, để sống còn, một nguyên tắc ứng xử hòa hiếu là nhường nhịn, thương yêu, đùm bọc. Một câu nhin là chín câu lành. Nhiều điều phải lấy giá gương / Người trong một nước phải thương nhau cùng.

Nhưng chỉ mấy chục năm trong thể chế cộng sản, chỉ mấy chục năm

dưới sự cai trị bằng bạo lực và dối trá của nhà nước cộng sản Việt Nam, đất nước của nền văn minh sông Hồng, của ngàn năm văn hiến, của thương yêu, đùm bọc, thương người như thể thương thân, trở thành đất nước của bạo lực man rợ, đất nước của máu và nước mắt.

Nhà nước ứng xử với dân bằng bạo lực. Để duy trì một thể chế chính trị lạc hậu cả trăm năm so với thế giới, nhà nước cộng sản không có lẽ phải chỉ còn biết ứng xử với những tiếng nói khẩn thiết và chính đáng đòi dân chủ, đòi quyền làm người của người dân bằng dùi cui công an, bằng những điều luật độc tài 79, 88, 258; bằng tòa án áp đặt và bằng ngục tù trung cổ. Người dân đang khỏe mạnh bị công mìn đến trụ sở làm việc buổi sáng thì buổi chiều đã thành cái xác với những vết bầm dập, thâm tím, phù nề khắp người. Mỗi năm có hàng chục cái chết như vậy diễn ra từ năm này sang năm khác và đã trở thành điều bình thường, thành chuyện thường ngày trong nhà nước cộng sản Việt Nam.

Dân giải quyết mâu thuẫn, bắt hòa nhỏ xiu với nhau cũng bằng nắm đấm, dao găm, thuốc nổ và cả bằng súng tự chế. Chồng giết vợ, vợ giết chồng phanh thây từng mảnh không còn là chuyện hiếm. Bạo lực cả ở nơi của lễ nghĩa. Trường học nào cũng có hàng chữ son suy tôn lễ nghĩa: Tiên học lễ, hậu học văn. Như công sở nào cũng có hàng chữ vàng suy tôn đảng cộng sản: Đảng cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm. Nhưng trò đánh thầy, học trò nói chuyện với nhau bằng dao búa, học trò tước đoạt mạng sống của nhau diễn ra ở khắp nơi. Những clip nữ sinh yêu điệu thực nữ đánh nhau, lột quần áo của nhau giữa lớp học, trên đường làng nhan nhản trên mạng xã hội.

Thể chế chính trị lạc hậu cả trăm năm vì ngay từ đầu thế kỉ 20, những trí tuệ sáng láng và thức thời đã nhận ra xã hội chủ nghĩa của Mác là độc tài, sát máu, phản con người, phản tiến bộ, họ đã tách ra khỏi phong trào cộng sản, lặng lẽ theo đuổi lí tưởng xã hội dân chủ, tạo ra những xã hội ổn định, bình yên,

kinh tế và văn hóa phát triển rực rỡ vì con người ở những nước Bắc Âu, Thụy Điển, Na Uy, Đan Mạch. . . Trong khi đó, những người cực đoan, cuồng tín giáo điều cộng sản kiên trì học thuyết bạo lực đấu tranh giai cấp, chuyên chính vô sản đã tập hợp lại trong Quốc tế III và lập lên đảng Cộng sản ở các nước, sát máu thực hiện bạo lực chuyên chính vô sản, tạo ra cao trào cách mạng vô sản từ Cách mạng Tháng Mười Nga 1917 đến Cách mạng Văn hóa Trung Hoa những năm sáu mươi thế kỉ 20, chìm thế giới vào biển lửa chiến tranh ý thức hệ, chìm loài người vào biển máu bạo lực đấu tranh giai cấp suốt hơn nửa thế kỉ, giết chết cả trăm triệu sinh linh con người, biến những đất nước tươi đẹp thành những nhà tù khổng lồ đầy dẫy và công khai tàn sát hàng loạt mạng người, âm thầm thủ tiêu những con người ưu tú ở Liên Bang Xô Viết, ở Trung Hoa, ở Đông Âu, ở Việt Nam, ở Cuba.

Đã bước sang thế kỉ 21, thế kỉ của văn minh tin học, những người lãnh đạo cộng sản Việt Nam vẫn chìm đắm trong giáo điều của máu ở đầu thế kỉ 20, vẫn cố duy trì chủ nghĩa xã hội của máu và nước mắt, phản con người, phản tiến bộ mà những trí tuệ sáng láng và thức thời đã xa lánh, vất bỏ từ đầu thế kỉ trước.

Loài người đã bước sang kỉ nguyên văn minh tin học. Với văn minh tin học, với internet, mỗi con người đều có trí tuệ của cả loài người, mỗi con người đều có sức mạnh của cả loài người. Được tự do, được giải phóng sức sáng tạo, mỗi con người bình thường đều có thể trở thành người khổng lồ như Bill Gates, như Steve Jobs. Nhưng trong nhà nước cộng sản Việt Nam, người dân vẫn không được nhìn nhận là những cá thể Người, mãi mãi chỉ là bầy đàn chuột bạch để nhà nước cộng sản làm cuộc thí nghiệm cách mạng xã hội chủ nghĩa. Ai đòi dân chủ, đòi quyền con người, ai bộc lộ chính kiến của lương tâm con người và trách nhiệm công dân đều là “thế lực thù địch” với nhà nước cộng sản, đều bị trừng trị bởi bạo lực của công an, bạo lực

của những điều luật phản dân chủ, phản con người 79, 88, 258, bạo lực của tòa án độc tài, bạo lực của nhà tù cộng sản. Văn minh tin học đã nâng con người lên thành những người khổng lồ thì con người trong nhà nước cộng sản Việt Nam vẫn là con người nô lệ Trung cổ, vẫn chưa có được những quyền con người cơ bản, vẫn chỉ là bầy đàn công cụ, là quần chúng cách mạng của đảng cộng sản. Duy trì học thuyết máu Mác-Lê-Mao thực chất là duy trì chế độ phong kiến cộng sản còn tồi tệ hơn chế độ phong kiến trung cổ giữa kỉ nguyên văn minh tin học.

Những việc làm kể trên của nhà nước cộng sản Việt Nam với nhân dân, với đất nước, với lịch sử đều là những tội lớn, tội phản nước hại dân. Trong đó tội dẫm đạp dai biển đảo của cha ông để lại cho Tàu Cộng là tội nhục nhã, nhơ bẩn nhất của xã hội loài người và tội duy trì, áp đặt cho xã hội Việt Nam một thể chế chính trị lạc hậu cả trăm năm nhằm nô dịch người dân, biến 90 triệu dân thành bầy nô lệ của nhóm người lãnh đạo đảng cộng sản là tội ác man rợ nhất trong lịch sử loài người.

Với thể chế dân chủ, người dân nắm quyền làm chủ đất nước, nắm quyền quyết định số phận nhà nước thì những quan chức cấp cao của nhà nước cộng sản, những người phải chịu trách nhiệm chính trong những tội ác trên phải bị truy tố trước pháp luật, trước nhân dân, trước lịch sử và vị trí xứng đáng dành cho họ sau đó là nhà tù và những năm mò ô nhục của kẻ phản dân hại nước.

Nhưng nhà nước độc tài có hai nét đặc trưng tiêu biểu: Một là tước đoạt quyền làm chủ đất nước, làm chủ xã hội của người dân, quyết buộc người dân trắng tay, không còn một chút quyền lực chính trị, cả đến quyền công dân, quyền cơ bản của con người, người dân cũng không còn. Hai là dành đặc quyền đặc lợi cho những kẻ độc tài đương quyền. Nhà nước độc tài cộng sản còn độc tài hơn hẳn những nhà nước độc tài khác ở chỗ dành đặc quyền đặc lợi cả cho những nhà độc tài khi đã chết.

Hơn 5 ha đất đặc quyền đặc lợi dành cho những nhà độc tài cộng sản ở Mai Dịch đã bị những người độc tài cộng sản lớp trước chiếm hết rồi. Những nhà độc tài cộng sản đương quyền liền đề ra ngay dự án dành 1400 tỉ tiền thuế của dân và 120 ha đất lãnh của nước, ở ngay chân núi thiêng Ba Vì, dưới bóng cả thần Tản Viên để làm Mai Dịch mới hoành tráng, xa xỉ gấp nhiều lần Mai Dịch cũ cho những nhà độc tài đương chức hôm nay và ngày mai. Cả khi chết, những người cộng sản cũng giành bằng được đặc quyền đặc lợi với dân với nước.

Tháng tám giỗ cha, tháng ba giỗ mẹ. Trần Hưng Đạo là người có công lớn với sự vững bền của đất nước, có công lớn với cuộc sống bình yên của nhân dân, được nhân dân cả nước tôn làm người cha của trăm họ. Dù khi chết Trần Hưng Đạo chỉ có nắm mồ bình dị trong cánh rừng hoang sơ Kiếp Bạc, Chí Linh nhưng muôn đời sau, tháng tám, tháng Đức Trần Hưng Đạo về cát bụi, lòng dân cả nước đều thành kính làm giỗ tưởng niệm trong tâm tưởng người cha của trăm họ.

Một dân tộc đã biết đời đời thờ phụng một hồn thiêng có công với dân với nước dù hồn thiêng đó chẳng để lại mồ to mà lớn thì dân tộc đó cũng biết cách ứng xử đích đáng với những kẻ chỉ để lại họa cho dân, cho nước. Dù kẻ để lại họa cho dân cho nước có mồ to mà lớn thì đó cũng chỉ là những mồ to mà lớn của tội ác to, của sự ô nhục lớn. Tội ác thì không thể ngạo nghễ tồn tại trong không gian mà chỉ tồn tại trong bia miệng dân gian mà thôi. *Vạn niên là vạn niên nào / Mồ xây tội ác, mà đào hòn căm.*

danlambaovn.blogspot.com



Phối cảnh Nghĩa trang Yên Trung của cán bộ cao cấp Việt cộng.